

PEARL S. BUCK

GIÓ ĐÔNG
GIÓ TÂY



NGÀY NAY

PEARL S. BUCK

GIÓ ĐÔNG ***GIÓ TÂY***

EAST WIND, WEST WIND

Bản dịch
của
BẢO - SƠN

GIÓ ĐÔNG GIÓ TÂY
của *PEARL S. BUCK*

BẢN DỊCH
của *BẢO- SƠN*

**LỜI CỦA MỘT
PHỤ NỮ TRUNG HOA**

PHẦN MỘT

I

NHỮNG ĐIỀU NÀY, em có thể nói ra với chị, chị ạ, chứ ngay với đàn bà nước em, em cũng không thể nói với ai được, vì người ta không thể hiểu nổi những xứ xa lạ mà chồng em đã ở suốt mười hai năm. Ngay cả với đàn bà ngoại quốc không hiểu biết nước em, và nếp sống của dân tộc em đã có từ triều đại xưa, em cũng không thể nói thẳng ra được. Còn chị? Tuy chị là người của những xứ mà chồng em đã sang ở học sách Tây phương, nhưng chị đã ở đây từ bé tới giờ, suốt đời đã sống chung đụng với người nước em, chị sẽ hiểu. Em nói sự thật. Em đã gọi chị là Chị, coi như ruột thịt, nên em sẽ kể hết cho chị nghe.

Chị biết tổ tiên em đã sống năm trăm năm ở trong đô-thị cổ kính này của Trung Quốc. Các vị tôn nghiêm ấy, không một vị nào theo mới; ngay đến bản thân của các cụ, các cụ cũng không muốn thay đổi. Cụ nào cũng sống một cách trầm lặng, trang nghiêm, tự tin ở lòng chính trực của mình. Cho nên cha mẹ em cũng dạy dỗ em theo những nề nếp cổ truyền đáng kính ấy. Không bao giờ em có ý nghĩ em có thể ước ao đổi khác. Em không có ý nghĩ ấy và em thấy hình như tất những ai thiệt là người đều phải giống như em. Giá em có thoáng nghe nói, như từ xa xôi bên ngoài những bức tường vây quanh sân nhà em, có những người đàn bà khác em, những người đàn bà đi lại tự do như đàn ông, em chẳng bao giờ để ý tới họ. Em sống, như em đã nói, theo đường lối tổ tiên em đã thừa nhận. Chẳng bao giờ em để ý đến một điều gì ở bên ngoài. Em chẳng mong ước gì cả. Nhưng bây giờ đã đến lúc em hết sức chú ý tới những nhân vật kỳ dị này - những phụ nữ mới này - và em tìm cách bắt chước họ. Không phải vì em đau mà vì chồng em đấy, Chị ạ.

Chàng cho là em không đẹp! Chẳng qua là tại chàng đã vượt Bốn Biển tới những xứ ngoài kia và học được ở những nơi xa xôi ấy cách ưa chuộng những cái mới và nếp sống mới.

Mẹ em là một hiền phụ. Hồi em lên mười không còn là một con nít nữa và đã trở nên một thiếu nữ, mẹ em có nói với em câu này:

“Đàn bà con gái, trước mặt đàn ông, phải biết im lặng như bông hoa và có cơ hội thuận tiện thì nên rút lui sớm chừng nào hay chừng ấy, không có bản khoăn bối rối chút nào.”

Em nhớ lời mẹ dạy. Vì thế cho nên trước kia đứng trước mặt chàng, bao giờ em cũng cúi đầu, chấp tay. Chàng nói gì em cũng không trả lời. Nhưng nay em sợ chàng ngán sự im lặng của em?.

Khi em cố moi đầu óc tìm xem có cái điều gì khả dĩ làm cho chàng vui lòng, thì em thấy đầu óc em bỗng dung trống rỗng, tro trụi như một ruộng lúa sau mùa gặt. Khi em ngồi thêu thùa một mình, em nghĩ được không biết bao nhiêu là lời hay ý đẹp để nói với chàng. Em sẽ tỏ cho chàng biết em yêu chàng không kể sao cho xiết. Xin lỗi chị, em sẽ không dùng những lời trơ trẽn bắt chước kiểu Tây phương tham lam, nhưng những lời kín đáo, chẳng hạn như:

“Chàng ơi, chàng có nhận thấy cảnh trời bình minh hôm nay thế nào không? Đất cần cỗi tựa hồ như vươn lên đón ánh dương. Tối tăm. Rồi một vùng ánh sáng lóe ra như một khúc nhạc tung bùng! Lang quân yêu kính của thiếp ơi! thiếp chính là thứ đất cần ấy đang chờ đợi ánh dương của chàng đây!”

Hoặc lúc chiều hôm chàng bơi thuyền trên Hồ Sen thì nói như thế này:

“Dòng nước đục lờ kia sẽ ra sao, nếu không được mặt trăng hút dâng lên? Lớp sóng kia sẽ ra sao, nếu không được ánh trăng soi dãi lung linh? Lang quân ơi hỡi Lang quân, xin chàng hãy bảo trọng mình vàng, trở về khàng an với thiếp, nếu không, e rằng vắng chàng, thiếp sẽ như dòng nước đục lờ kia mất!”

Nhưng đến khi chàng trở về, mặc bộ y phục kỳ lạ kia, em không thể nói với chàng những lời như thế nữa. Có thể là em đã lấy phải một người ngoại quốc chẳng? Chàng ít lời và chỉ nói hời hợt ngoài miệng, đưa mắt nhìn em thoáng một cái rồi thôi, cho dầu em có mặc chiếc áo màu hoa đào và cài những trâm ngọc trên bộ tóc mới chải của em cũng thế thôi.

Đó là nỗi buồn phiền của em. Mới cưới được một tháng mà đối với con mắt chàng, em không có vẻ gì đẹp cả.

oOo

Em suy nghĩ đã ba hôm nay rồi. Chị ạ. Em phải dùng mảnh khóc và tìm cách để chồng em chú ý tới em. Em chẳng thuộc vào dòng họ những phụ nữ được đức ông chồng sủng ái là gì? Suốt một trăm năm nay, không một ai kém nhan sắc, trừ có một người, tên là Quý-Mỹ đời Tống, bị rỗ vì lên đậu năm mới ba tuổi. Tuy nhiên người ta cũng chép lại rằng nàng có cặp mắt đen lánh như hạt nhãn và giọng nói cảm xúc lòng các chàng trai, như ngọn gió thổi trong bụi trúc về mùa xuân. Chồng nàng yêu dấu nàng vô cùng, mặc dầu có tới sáu người thiếp xứng đáng với sự giàu sang và địa vị của chàng, nhưng không một người nào được chàng yêu quý bằng nàng. Và nội tổ em là Dương quý Phi — người mang một con bạch tước ở cổ tay — đã nắm giữ triều chính trong hai bàn tay thơm ngát của bà, vì hoàng-đế, đức thiên tử, đã si mê sắc đẹp của bà. Em là người nhỏ nhất trong những nhân vật đáng kính ấy, ít ra em cũng phải có máu huyết của các vị ấy trong máu huyết em, và xương tủy các vị ấy trong xương tủy em.

Em đã soi mình trong tấm gương đồng. Nếu em có nói với Chị rằng em thấy nhiều người không đẹp bằng em, chính là vì chồng em chứ không phải vì em một chút nào. Em thấy đôi mắt em đường nét rất rõ ràng, lòng đen lòng trắng phân minh; em thấy tai em rất xinh, vành tai ép sát vào hai bên đầu một cách rất khéo léo, cho nên đeo những bông tai bằng vàng dát ngọc rất xứng; em thấy miệng em cũng rất xinh, làn môi rất hợp với khuôn mặt trái xoan. Em chỉ ao ước nước da em bớt xanh đi một chút, và đường lông mày kéo dài thêm ra độ vài ly nữa về phía thái dương thì thích quá. Em bôi vào lòng bàn tay một chút phấn hồng xoa lên má để sửa cho nước da bớt xanh. Một ngọn bút thấm đẫm mực đen làm cho đôi lông mày em hoàn mỹ.

oOo

Đến khi thầy bói đã chọn ngày cưới cho em, đến khi những chiếc rương son son đã chứa đầy nịch lên tận miệng, chăn mền bằng gấm đỏ tươi chất đống trên bàn, và bánh cưới xếp cao lên như những cái đỉnh, mẹ em cho người gọi em vào phòng riêng. Em rửa tay, vuốt tóc cho mượt rồi tới phòng mẹ em. Người đương ngồi uống trà trên chiếc ghế gỗ trắc chạm trổ. Cái điều cây dài bằng trúc bịt bạc dựng ở cạnh tường, vừa tầm tay người. Em đứng cúi gằm đầu xuống trước mặt người, không dám ngẩng

lên nhìn. Dẫu sao, em vẫn cảm thấy người đương ngắm em suốt từ đầu tới chân. Cái nhìn đậm ám bao la xuyên qua không khí im lặng, thấm vào tận đáy lòng em. Một lúc sau, mẹ em bảo em ngồi xuống. Tay nghịch đĩa hạt dưa đặt trên cái bàn ở bên cạnh, vẻ mặt mẹ em trầm lặng với những nét buồn khó hiểu người vẫn thường có. Mẹ em là người rất khôn ngoan: Người bảo em: “Quê-Lan, con gái mẹ sắp sửa lấy người mà cha con đã hứa hôn từ trước khi sinh ra con. Cha con và cha cậu ta là anh em kết nghĩa với nhau. Hai người đã hứa gả con cho nhau để kết chặt tình huynh đệ. Chồng sắp cưới của con lúc đó mới lên sáu. Con sinh ra trong khoản năm đó. Thế là số phận con đã định từ bấy giờ và con được dưỡng dục với mục đích ấy.

“Suốt mười bảy năm nuôi nấng con, mẹ luôn luôn nghĩ tới cái ngày cưới con hôm nay. Trong mọi điều dạy dỗ con, mẹ luôn luôn lưu tâm tới hai người là: mẹ chồng và chồng con. Đối mẹ chồng con mà mẹ đã dạy con cách pha trà và dâng trà mời một người trọng tuổi, thái độ con phải gìn-giữ trước mặt người ta; phải biết im lặng khi người ta nói, cho dẫu người ta khen mình hay chê mình cũng vậy. Nói tóm lại mẹ đã dạy con hết điều, để con biết phục tùng, như một bông hoa chịu đựng cơn mưa cũng như cơn nắng.

“Đối với chồng, mẹ đã dạy con cách trang điểm, cách ăn nói không phải bằng lời nhưng bằng mắt, bằng cử chỉ, và cách... thôi, những truyện này đến giờ đến lúc chỉ có hai vợ chồng với nhau, con sẽ hiểu.

“Như vậy, con đã thấu triệt hết thấy những bổn phận của một người đàn bà cao quý. Cách làm bánh mứt, nấu các món ăn ngon, con đã biết cả và con có thể làm cho chồng khao khát và lưu ý bởi giá trị của con. Luôn luôn phải dùng tài khéo léo thay đổi món ăn để cảm dỗ chồng.

“Tất cả những thái độ và nghi thức xã giao như phép tới lui chào hỏi các bậc bề trên, cư xử với người dưới, cách lên kiệu, phép chào mẹ chồng trước công chúng, tất cả những điều ấy con đã biết. Tư cách của một bà chủ nhà, những nụ cười ngoại giao, nghệ thuật bới tóc cài trâm, giắt hoa, vẽ môi son, móng tay, dùng nước hoa, tiểu xảo mang giày trên đôi bàn chân xinh xắn của con — A! đôi bàn chân của con đã tồn không biết bao nhiêu là nước mắt! Nhưng mẹ chưa từng thấy đôi bàn chân nào nhỏ như vậy trong thế hệ của con. Lúc mẹ bằng tuổi con, chân mẹ cũng không thể xinh hơn thế được. Mẹ chỉ mong bên họ Lý lưu tâm tới những bức thư của mẹ, bó thật chặt đôi bàn chân của con gái họ đã hứa gả cho anh con,

con trai mẹ. Nhưng mẹ vẫn thắc mắc điều đó vì nghe nói cô ấy học cả Tứ Thư, mà đối với phụ nữ thì học vẫn không bao giờ đi đôi với sắc đẹp cả. Mẹ phải nhắc bà mỗi về việc này một lần nữa mới được.

“Còn về phần con, nếu con dâu mẹ cũng được như con thì mẹ chẳng phải phàn nàn nhiều. Con đã được huấn luyện chơi Cổ Thụ Cầm từ bao thế hệ nay giới phụ nữ đã gầy đàn này để cho đức lang quân giải trí mua vui. Ngón tay con rất khéo léo và móng tay con dài. Con đã được học những bài thơ kiệt tác của những thi hào tài danh nhất thời xưa, con lại có thể ngâm lên rất hay theo tiếng Thụ Cầm của con. Mẹ xem mẹ chồng con không thể tìm thấy một khuyết điểm nào trong tác phẩm của mẹ. Trừ phi con không sinh được con trai! Nhưng mẹ sẽ sửa lễ đi cầu thần nếu qua năm đầu mà con chưa thụ thai.”

Máu bốc lên mặt em. Em không thể nhớ em không biết truyện sinh con đẻ cái và thân phận của một người làm mẹ vào hồi nào. Những truyện mong mỗi sinh con trai ở trong một gia đình như gia đình nhà em, với một người cha có tới ba vợ lẽ chỉ chuyên lo việc thụ thai và sinh đẻ, là những truyện quá thường, không có một chút gì là huyền bí cả. Nhưng cứ nghĩ tới việc ấy đối với em... song mẹ em không trông thấy má em đỏ bừng lên. Mẹ em đương mãi suy nghĩ điều gì và tay lại mân mê nghịch mấy hạt dưa.

Rồi mẹ em lại nói: “Chỉ có mỗi một điều là chồng con đã xuất ngoại tới những xứ xa lạ. Cậu ta lại học cả nghề y-sĩ ngoại quốc nữa. Mẹ không biết... Nhưng thôi. Thời gian sẽ cho ta biết. Thôi con có thể trở về phòng riêng của con.”

II

Em nhớ chưa bao giờ nghe thấy mẹ em nói nhiều như thế, chị ạ. Sự thực, người ít nói lắm trừ khi người mắng hay sai bảo điều gì. Đúng thế, vì trong đám khuê phòng gia đình em không một ai bằng mẹ em cả; mẹ em là Đệ Nhất Phu Nhân là Bà Lớn về địa vị cũng như về khả năng thiên phú. Chị đã gặp mẹ em lần nào chưa, Chị nhỉ? Chị có nhớ không dáng người mảnh khảnh, gương mặt xanh xanh điêm tĩnh trông như tạc bằng ngà. Em nghe nói hồi còn trẻ, chưa cưới, mẹ em đẹp lắm, mày ngài, môi đỏ như bông mộc qua. Ngay bây giờ mặt bà tuy không còn vẻ tươi nữa nhưng vẫn giữ nguyên cái khuôn bầu dục đúng y như ở trong những bức cổ họa. Còn đôi mắt của mẹ em thì Đệ Tứ Phu Nhân là người khéo mồm khéo miệng, một hôm bảo em:

“Đôi mắt của Đệ Nhất Phu Nhân là những viên ngọc ảo não, những viên ngọc huyền, chết vì đã trải qua quá nhiều đau khổ.”

A, mẹ em!

Trong lúc em còn nhỏ, không ai có thể ví được với mẹ em. Người hiểu biết rất nhiều, cử chỉ hết sức trang nghiêm và tự nhiên khiến các bà vợ lẽ và con cái rất sợ. Bọn gia nô không ưa, nhưng rất kính phục mẹ em. Em thường nghe chúng lầm bầm vì đến những đồ thừa lặt vặt ở trong bếp chúng ăn cắp cũng không qua khỏi mắt mẹ em. Tuy nhiên mẹ em không bao giờ mắng chúng âm ỉ như mấy bà vợ lẽ khi tức giận. Khi mẹ em gặp một việc gì không được hài lòng, mẹ em rầy la rất ít, nhưng lời nào thốt ra cũng gay gắt miệt thị, như nước đá lạnh đâm buốt vào da, vào thịt người ta.

oOo

Mẹ em đối với anh em và đối với em rất tốt, nhưng lúc nào cũng trang nghiêm và kín đáo đúng với địa vị của bà ở trong gia đình. Tất cả có

sáu con thì bốn người bị thần thánh bắt đi ngay từ khi còn nhỏ, cho nên mẹ em rất quý anh em, cậu con trai duy nhất của bà. Trong khi mẹ em đã sinh được con trai nối dõi tông đường cho cha em, thì trên phương diện pháp lý, cha em không thể viện cớ gì để trách cứ mẹ em được.

Hơn nữa, trong lòng mẹ em cũng thâm hãnh diện vì có cậu con trai ấy.

oOo

Chị đã gặp anh em bao giờ chưa? Anh ấy giống mẹ em, người mảnh khảnh, xương nhỏ, cao và thẳng như cây trúc non. Lúc còn bé chúng em bao giờ cũng ở cạnh nhau. Chính anh ấy đã khai tâm cho em viết chữ bằng bút lông lên cuốn vở đầu tiên của em. Nhưng vì anh ấy là con trai mà em là con gái, cho nên năm anh lên chín và em lên sáu thì gia đình không để cho anh ở trong biệt khu của phụ nữ nữa mà đưa anh ra ở chung một khu phòng với cha em. Từ đó chúng em ít gặp nhau, vì lớn lên anh coi việc đến thăm phụ nữ là một việc hổ thẹn; vả lại mẹ em cũng không thúc giục anh làm việc ấy.

Còn em, đương nhiên là em không bao giờ được phép lai vãng tới chỗ nam giới ở. Lúc đầu, khi người ta đưa anh đi ở riêng biệt xa bọn phụ nữ chúng em, có một chiều em đi lần trong bóng tối đến cánh cổng vòng nguyệt ăn thông vào biệt khu của nam giới ở, tựa lên bức tường đôi điện, ngó vào trong sân, hy vọng có thể trông thấy anh em ở trong vườn. Nhưng em chỉ thấy toàn những nam bộc đi đi lại lại vội vã bụng những món ăn bốc khói nghi ngút. Khi họ mở cửa vào khu phòng của cha em, thì những tiếng cười ở bên trong vang ra, lẫn có tiếng một người đàn bà ca hát, giọng cao và mong manh. Khi những tấm cánh cửa nặng đóng lại, thì trong vườn lại im lặng như tờ.

Em đứng rình nghe tiếng cười của các tân khách, để xem anh em có ở trong đám vui nhộn ấy không, chợt em thấy cánh tay bị giật mạnh một cái. Thì ra là Vương Đại-Ma người nữ bộc chánh của mẹ em, Già Vương la em:

“Nếu tôi còn bắt gặp lần nữa, tôi sẽ mách bà cho mà xem ! Từ xưa chưa ai thấy một người con gái mà lại đi ngó trộm đàn ông khiếm nhã như thế bao giờ!”

Em xấu hổ chỉ dám khẽ nói một câu để bào chữa:

“Tôi chỉ tìm anh tôi thôi mà.”

Nhưng Già Vương trả lời cương quyết:

“Anh cô bây giờ cũng là đàn ông rồi.”

Thế là từ đó em rất ít gặp anh em.

Nhưng em nghe nói anh ham học và sớm thông đạt cả Tứ Thư và Ngũ Kinh, đến nỗi cha em về sau phải chiều theo lời năn nỉ của anh, cho phép anh vào học tại một trường ngoại quốc ở Bắc-Kinh. Lúc cưới em thì anh ấy đương theo học tại trường Quốc Gia Đại Học Bắc-Kinh và trong bức thư nào anh cũng năn nỉ xin phép sang du học bên Mỹ. Thoạt tiên cha mẹ em không muốn nghe nói tới chuyện đó, nhất là mẹ em thì không bao giờ chấp thuận cả. Nhưng cha em thì rất ghét bị quấy rầy và em thấy nếu anh em cứ làm phiền cha em, thì rất có thể anh sẽ được phép.

Trong hai kỳ nghỉ hè về ở nhà, trước khi trở lại trường, anh em nói chuyện rất nhiều về một cuốn sách mà anh gọi là “Khoa Học“. Mẹ em phiền lòng về chuyện này lắm, vì mẹ em không thấy những tri thức tây phương có ích lợi gì cho một người quý-phái Trung-Hoa. Lần cuối cùng về thăm nhà, anh em ăn bận như người ngoại quốc, mẹ em giận lắm. Khi anh ấy bước vào phòng, người rầu-rĩ với một vẻ xa lạ, mẹ em nện mạnh chiếc gậy xuống đất và la:

“Thế là nghĩa lý gì? Thế là nghĩa lý gì? Từ nay đừng có bao giờ lớn vồn đến trước mặt ta trong bộ quần áo rơm đời ấy!”

Anh em đành phải mặc quần áo cũ, tuy nhiên anh ấy cũng tức bực, đợi đến hai ngày sau, bị cha em chế riều và bắt buộc anh mới chịu. Mẹ em rất có lý. Anh em mặc quần áo tàu vào, trông có vẻ đường bệ của một học giả; còn mặc bộ quần áo kỳ quặc kia, để thò hai ống chân ra, trông chẳng ra cái gì cả; ở nhà chưa ai từng trông thấy nói đến bao giờ.

Trong hai kỳ về thăm nhà ấy, ngay cả với em, anh em cũng ít nói chuyện. Em không biết anh ấy thích đọc những sách gì, vì em bận sửa soạn nhiều việc cần thiết cho hôn lễ của em nên không có thời giờ rảnh rỗi học thêm về kinh điển nữa.

Đương nhiên là hai anh em không bao giờ bàn đến chuyện hôn nhân của anh ấy vì giữa một thanh niên với một thiếu nữ mà nói đến chuyện ấy thì không tiện một chút nào cả. Qua câu chuyện bọn nữ bộc đã nghe trộm được em chỉ biết anh ấy hết sức phản đối không chịu cưới vợ, mặc dầu đã ba bốn phen mẹ em cố tình quyết định ngày hôn lễ. Lần nào anh ấy cũng thuyết phục được cha em đình việc cưới xin lại để cho anh theo đuổi thêm sự học. Tất nhiên em biết chuyện anh đã được hứa hôn với cô con gái thứ hai gia đình họ Lý, một gia đình giàu, có địa vị tiếng tăm lớn ở đô-thị. Ba đời trước, ông trưởng tộc họ Lý và ông trưởng tộc nhà em làm quan cai trị hai huyện giáp ranh nhau trong một tỉnh.

Cố nhiên là chúng em không biết mặt vị hôn thê của anh ấy. Công việc do cha em thu xếp từ khi anh ấy chưa đầy tuổi tôi. Vì thế cho nên hai gia đình không tiện đi lại với nhau trước ngày lễ cưới của anh em. Ngay đến chuyện người vị hôn thê ấy cũng không ai nói tới, trừ có một lần em nghe Vương Đại-Ma bàn ra tán vào, với mấy nữ bộc khác:

“Có điều đáng tiếc là tiểu thư họ Lý lại lớn hơn cậu ấm nhà những ba tuổi. Chồng bao giờ cũng phải hơn vợ ngay cả về tuổi cũng vậy. Nhưng nhà người ta cổ phong, lại giàu này, lại...”

Thấy em, Già Vương im ngay và tiếp tục làm việc.

Em không hiểu sao anh em lại từ chối lấy vợ, người vợ lẽ thứ nhất của cha em, nghe chuyện cười nói:

”Chắc ở Bắc-Kinh cậu ấm đã kiếm được cô gái Mãn Châu đẹp nào rồi.”

Nhưng em tin chắc anh em không yêu gì khác bằng yêu sách.

Vì thế, em lớn lên cô đơn trong khuê phòng.

oOo

Mấy bà vợ lẽ cố nhiên là cũng có con; nhưng em biết mẹ em chỉ coi mấy người con ấy như bao nhiêu cái miệng khác mẹ em phải nuôi mà thôi, hàng ngày bà phải phát lương thực gạo, muối, dầu, mỡ, cho họ ăn,

và sai người cắt cho đủ số vải xanh trơn may quần áo cho họ, còn ngoài ra mẹ em không quan tâm đến họ.

Còn mấy bà vợ lẽ thực ra chỉ là mấy ả dốt nát, hơi một chút thì cãi lộn nhau, và ghen tương nhau đến chết về ngôi thứ chiếm được trong lòng sủng ái của cha em. Trước hết họ kêu gọi sở thích của cha em bằng một thứ nhan sắc chóng tàn phai như những bông hoa người ta hái về mùa xuân, khi nào cái nhan sắc mong manh ấy hết thì cha em cũng hết ưu đãi. Nhưng hình như không bao giờ họ nhận thấy họ đã hết xuân, và mấy hôm trước ngày cha em đến với họ thì họ bận rộn tíu tít lau chùi nữ trang, sửa soạn áo quần. Ngày Tết hay hôm nào được bạc, cha em cho họ tiền, nhưng họ đem tiêu phí phạm ngu xuẩn vào mấy món kẹo, bánh hay rượu họ ưa thích; rồi đến trước ngày cha em tới không có tiền, họ lại đi vay, đi mượn của bọn tôi tớ để mua giày mới hay trâm lược. Bọn tôi tớ thấy cô vợ lẽ nào mất ân sủng của cha em thì chúng khinh khi và làm khó dễ hết sức.

Cô vợ lẽ nhiều tuổi nhất, người béo phì, bao nhiêu nét thanh tao đều bị lấp hết dưới những ụ thịt ở hai bên má, không còn giữ được vẻ gì hơn là hai bàn tay xinh đẹp mà ả rất hãnh diện. ả rửa tay bằng dầu, nhuộm hồng hai lòng bàn tay và vẽ son lên những chiếc móng bầu dục trơn bóng, rồi xức nước hoa mộc-lan thơm nồng nặc.

Đôi khi mẹ em ngán cái tính hờn hĩnh rộng tuếch của cô vợ hai này, mẹ em chơi ác bắt làm những công việc vá may hay giặt giũ cực nhọc. Cô ả mập này không dám trái lệnh, mà chỉ than thở ngậm với các cô vợ lẽ khác, đổ cho mẹ em ghen và muốn phá hoại nhan sắc của cô ấy. Cô ả vừa nói vừa nâng niu bàn tay, ngắm nghía từng chút một để xem làn da mịn có bị xây xát hay lên chai không. Em sợ không dám đụng vào bàn tay cô ả, mỗi khi nắm phải thấy nó nóng và nát nhẽo ra.

Cha em đã hết quyền luyện cô ả từ lâu rồi, nhưng đêm nào ngủ ở phòng cô ta, cha em lại cho tiền, để tránh khỏi phải nghe cô ả khóc lóc âm ỷ ở ngoài sân và trách móc phiền nhiễu. Dầu sao cha em cũng nể cô ta một đôi chút vì ít ra cô ta cũng có hai con trai với cha em rồi.

Hai cậu ấm này cũng mập y như mẹ, thấy mặt là thấy ăn với uống. Chúng ăn no ở nhà trên với những đĩa khác rồi lại mò xuống nhà dưới tranh ăn chỗ com thừa canh cạn với bọn tôi tớ. Chúng sợ mẹ em nên đề phòng xảo quyết lắm vì mẹ em ghét nhất là thói tham ăn. Chính mẹ em

không bao giờ ăn hơn một bát cơm khô với một chút cá kho hay một miếng thịt gà thịt vịt nguội bé tí sús, và uống một ngụm trà ướp hoa.

Em không nhớ truyện gì hơn về cô Đệ Nhị Phu Nhân này, ngoài truyện cô ta lúc nào cũng sợ chết. Cô ta ăn rất nhiều bánh vùng ngọt đậm dầu, đến khi đau ốm lại nằm rên rỉ lo sợ, và cầu đến mấy ông sư, hứa cúng trâm ngọc vào đền chùa nếu thánh thần chữa cho cô ta khỏi bệnh. Song đến khi khỏi bệnh, cô ta lại ăn bánh nữa và giả bộ quên mất lời đã hứa.

Cô Vợ Lễ thứ hai, tức Đệ Tam Phu Nhân là một người buồn tẻ, ít nói và ít để ý đến truyện gia đình. Nàng có năm con, toàn gái trừ có đứa út; thành ra tinh thần nàng bị suy yếu và con người nàng âu sầu ảo não. Nàng chẳng thiết tha gì đến mấy đứa con gái. Chúng bị bỏ rơi và đối xử chẳng hơn gì mấy đứa nô lệ cha mẹ em mua về làm tôi đòi. Suốt ngày nàng quanh quẩn ở một góc sân có ánh nắng nuôi đứa con trai, một thằng bé cục mịch vàng bủng lên ba tuổi mà chưa biết đi biết nói, lúc nào cũng méo máo và bám lấy hai cái vú chảy xệ xuống của mẹ.

Người vợ lẽ em ưa hơn cả là người thứ ba, một vũ nữ bé nhỏ người Tô-Châu. Nhũ danh nàng là La-Mai và nàng đẹp như bông mai thật, bông mai mỗi đầu xuân tới lại gài những cánh vàng phơn phớt lên những cành tơ trụi lá. Nàng chẳng khác gì những cánh hoa ấy, mảnh mai dễ thương tai-tái vàng. Nàng không hay thoa phấn lên má như những người khác mà chỉ hơi tô đậm thêm đôi lông mày nhỏ và bôi một chút son lên làn môi dưới của nàng thôi. Lúc đầu, chúng em ít khi gặp nàng vì cha em rất hạnh diện về sắc đẹp của nàng đi đâu cũng đem nàng theo.

Năm ngoái trước ngày cưới em, nàng ở nhà chờ sinh đứa con đầu lòng. Thằng bé dễ thương, kháu khỉnh và mũm mĩm, nàng ẵm nó lên trao vào tay cha em. Thế là nàng đã đền bù lại tình thương yêu và những đồ nữ trang cha em đã cho nàng.

Trước khi đẻ đứa con này, Đệ Tứ Phu Nhân thường bị kích động mạnh, nàng cười luôn miệng và cười khanh khách. Đi đến đâu nàng cũng được người ta khen đẹp; thực thế, em chưa từng thấy người nào đẹp hơn nàng. Nàng mặc áo đoạn xanh màu ngọc và nhung huyền, tai đã xinh đeo ngọc lại càng xinh thêm. Nàng có vẻ hơi khinh bọn em, mặc dầu nàng thường chia cho rất nhiều kẹo bánh người ta tặng nàng trong những bữa tiệc, đêm đêm nàng được dự với cha em còn chính nàng gần như không

ăn gì cả — một chiếc bánh vừng buổi sáng khi cha em đi khỏi, và buổi trưa một bát com với một miếng măng hay một miếng thịt vịt kho nhỏ. Nàng thích rượu ngoại quốc nên thường tán tỉnh cha em mua cho thứ rượu vàng lợt bốc tằm lẫn tẩn trắng như bạc từ dưới đáy ly lên. Rượu này làm cho nàng cười nói luôn miệng và mắt long lanh như pha lê đen. Những lúc ấy, nàng làm cho cha em vui lắm và giục nàng khiêu vũ và ca cho cha em nghe.

oOo

Những lúc cha em mở tiệc như vậy, mẹ em chỉ ngồi trong phòng riêng đọc những lời Khổng giáo. Còn em là một thiếu nữ, em cũng muốn biết trong những buổi dạ hội ấy có những gì, em muốn ngó xem, như trước kia có một lần đi tìm anh em, em đã ngó như vậy, qua những lỗ chạm ở cánh cổng vòng nguyệt vào trong khu phòng nam giới. Nhưng mẹ em không bao giờ cho phép làm như vậy, nếu em trái lời thì xấu hổ lắm.

Ấy thế mà một đêm — nghĩ tới bây giờ em vẫn còn xấu hổ vì đã không vâng lời cha mẹ — em lại lần theo ánh trăng mùa hạ tới ngó qua khe cổng nhìn vào phòng cha em. Không hiểu sao em lại làm thế — em có nghĩ gì đến anh của em nữa đâu. Hình như có một sự khao khát mơ hồ lạ lùng làm cho em bồn chồn suốt cả ngày nóng nực dài đằng đằng hôm ấy; đêm tới mùi hoa sen nồng ngát, sự yên lặng trong khu phòng phụ nữ hình như một cái gì chết chóc. Lúc ngó trộm như vậy, tim em đập mạnh. Cửa phòng mở tung, và ánh sáng của hàng trăm ngọn đèn rọi ra ngoài sân nóng, không một làn gió, ở trong nhà, em thấy đàn ông ngồi ăn uống quanh những chiếc bàn vuông, người hầu bung thức ăn đi lại tíu tít. Sau mỗi chiếc ghế đàn ông ngồi lại có hình bóng gầy như liễu của một thiếu nữ. Nhưng bên cạnh cha em, người đàn bà duy nhất được ngồi vào bàn ăn là La-Mai. Em trông thấy nàng rất rõ, mặt quay về phía cha em cười tươi như một bông hoa bằng sáp. Nàng nói gì rất khẽ môi chỉ hơi mấp máy và tất cả bọn đàn ông cười vang lên, thế mà nét mặt nàng vẫn thản nhiên cái miệng vẫn chỉ khẽ cười tinh quái như cũ.

Lần này chính mẹ em bắt gặp em. Mẹ em ít khi ra khỏi nhà, đi dạo ở ngoài sân, nhưng đêm ấy nóng quá buộc mẹ em không ở mãi trong nhà được, mắt mẹ em tinh lắm, trông thấy em ngay. Mẹ em bắt em phải trở về phòng lập tức, và lấy quạt đánh mạnh vào mu bàn tay em, rồi khinh bỉ hỏi em muốn xem gái điếm làm việc hay sao. Em xấu hổ khóc ròng.

Hôm sau mẹ em sai người đóng một tấm mắt cáo đồ mồi mờ đục vào cánh cổng vòng nguyệt và từ đó không bao giờ em ngó trộm như thế nữa.

Nhưng mẹ em đối với Đệ Tứ Phu Nhân vẫn không kém phần tử tế. Tất cả nô bộc trong nhà đều lớn tiếng khen mẹ em khoan dung, song em thì chắc rằng mấy bà vợ bé khác đều mong mẹ em ác nghiệt như những bà vợ cả khác. Có lẽ mẹ em đã tiên đoán được những việc có thể xảy ra.

Sau khi sinh đẻ xong, Đệ Tứ Phu Nhân tưởng rằng thế nào cha em đi đâu cũng sẽ đem nàng đi theo như trước. Thành thử nàng không chịu nuôi con lấy, sợ kém mất vẻ đẹp đi. Nàng giao con cho một mục gia nô khỏe mạnh có một đứa con gái nhưng cố nhiên là con bé này không được người ta để cho sống. Mục gia nô này người đàn độn, miệng hôi thối, nhưng thằng bé suốt đêm rúc vào vú mục ngữ và suốt ngày được mục bế ẵm. Mẹ nó ít khi nhìn tới nó, trừ khi gặp ngày hội, nàng mặc cho nó chiếc áo đỏ, đi cho nó đôi giày mặt hổ-phù và chơi với nó một chốc, một lát. Hễ nó khóc là nàng vội đẩy ngay cho mục kia bế.

Thằng bé không giúp cho nàng đủ sức cầm chân được cha em. Trên pháp lý mặc dầu nàng đã đền đáp được những ân sủng của cha em, nhưng hàng ngày nàng cũng như mấy người khác vẫn tìm hết cách để mê hoặc cha em. Song cách mê hoặc cũng vô ích. Nàng không còn đẹp như hồi chưa sinh đẻ. Gương mặt ngọc mịn màng của nàng đã kém vẻ thanh xuân. Nàng vẫn mặc áo màu lục ngọc, đeo hoa tai và cười khanh khách. Cha em vẫn ra vẻ sủng ái nàng như thường; chỉ có điều là lần sau đi chơi cha em không đem nàng theo nữa.

Trông nàng ngẩn ngơ điên cuồng mà sợ. Mấy bà vợ lẽ khác làm ra bộ an ủi nàng, nhưng trong lòng thì sừng sừng và cười như nắc nẻ. Mẹ em tỏ ra tử-tế với nàng hơn trước. Em nghe Vương Đại-Ma tức giận cắn răng:

“À, phải, nhà ta lại sắp phải nuôi thêm một mục ăn không ngồi rồi nữa!”

Từ hôm ấy trở đi, Đệ Tứ Phu Nhân sinh ra phiền muộn, cái kính và hết sức chán cái đời sống vô vị trong khuê phòng. Nàng đã quen thú vui yến tiệc và được đàn ông tán tụng, nay đâm ra ưu sầu và định tự tử nữa. Nhưng đó là sau khi em đi ở riêng rồi mới xảy ra. Tuy nhiên, đừng tưởng chúng em sống ở nhà như vậy là buồn lắm đâu. Sự thực sung sướng lắm,

Chị ạ, xung quanh láng diềng ai cũng đổ kị với mẹ em. Cha em thì không ngớt kính phục mẹ em về trí thông minh và tài điều khiển công việc nội trợ. Không bao giờ mẹ em phiên trách cha em một điều gì.

Vì thế cho nên hai ông bà sống với nhau rất đường hoàng và êm ấm.

oOo

Ôi ngôi nhà yêu quý của em! Cả một quãng thiếu thời của em hiện ra trước mắt như những bức hình chói lọi bên ngọn lửa. Nào những sân vườn em thường ngắm những nụ sen nở tung cánh ra trong hồ lúc chiều tà, và những bông mẫu đơn nở ở trước thềm; nào những phòng ốc trẻ con lăn lộn trên sàn gạch, và những ngọn nến cháy chập chòn trước những thần linh thổ địa; nào khu phòng riêng của mẹ em, bây giờ nghĩ lại, em còn thấy hình ảnh trắc diện của người trang nghiêm, xinh đẹp cúi xuống đọc sách, và cuối phòng có kê một chiếc giường lớn vây trướng gấm xung quanh.

Nhưng em thích hơn hết là gian phòng khách trang nghiêm, với những chiếc ghế bành lớn, trường kỷ gỗ trắc, chiếc bàn dài chạm trổ, và những tấm rèm lụa đỏ treo ở cửa ra vào. Phía trên bàn treo một bức họa vua Cao Tổ nhà Minh — bộ mặt cương cường với chiếc cằm như thạch khối — và hai bên bức họa treo những bức liễn vàng. Tất cả mé nam khách đường là những khung cửa sổ chạm trổ căng giấy lụa. Loại giấy này chiếu vào cái vẽ trang nghiêm âm u của gian phòng khách một thứ ánh sáng êm dịu của nguyệt trường thạch quang, soi mãi lên những chiếc xà lớn sơn son thếp vàng trên trần nhà. Ngôi yên lặng trong khách đường này của tổ tiên em, và ngấm ánh hoàng hôn lẳng xuống trong bóng tối tịch mịch đối với em luôn luôn như ngồi nghe một bản nhạc.

Ngày mùng hai Tết Nguyên Đán là ngày các bà mệnh phụ chọn để tới thăm nhau, gian khách đường được trang hoàng mỹ lệ. Một đoàn các bà ăn bận lộng lẫy tiến vào trong ánh sáng dịu dịu của năm mới; có đèn sáng, có tiếng cười và những mẫu chuyện xã giao kiêu cách. Bọn nữ bộc đưa mời các bà dùng những chiếc bánh nhỏ xếp trong những khay sơn son. Mẹ em chủ tọa những buổi ấy một cách rất trang nhã. Những cây xà nhà cổ từ mấy trăm năm đã quen ngó thấy cảnh ấy — những bộ tóc đen, những cặp mắt huyền, lụa là sắc sỡ, trâm lược bằng châu, ngọc, hột xoàn giắt trên mái tóc, và lam ngọc, vàng y lấp lánh trên những bàn tay nõn như ngà.

Ôi! Ngôi nhà yêu quý của em — yêu quý không biết nói sao cho xiết!

Em còn nhớ bóng hình em, vẻ đoan trang, níu lấy tay anh, em đứng nhìn ngọn lửa ở ngoài sân thiêu hóa mấy vị Táo Quân. Người ta đem bôi mật vào làn môi giấy của Táo Quân để mấy vị này về châu thượng đế, với những lời lẽ ngọt ngào và quên tấu trình những trận cãi lộn của bọn nô bộc và những thói ăn vụng đồ ăn của chúng. Nghĩ tới hành trình của những vị Táo Quân sứ giả tới những nơi xa vời không ai biết tới mà bọn em kính sợ. Bọn em im lặng không nói chi cả.

Em nhớ tới những ngày Hội múa Rồng, em mặc chiếc áo Tết đẹp nhất bằng lụa hồng thêu hoa đào, nôn nao mong cho chóng tới chiều để anh em dẫn đi coi thuyền rồng ở trên sông.

Em nhớ tới chiếc đèn kiêu bông sen treo lủng la lủng-lẳng mà chị vú già nuôi em đã cho dịp Hội Hoa Đăng, ban đêm đốt nến đỏ bên trong, em thích trí cười như nắc-nẻ.

Em lại nhớ tới khi em chậm bước đi bên cạnh mẹ em vào ngôi chùa lớn, xem mẹ em thắp hương cắm vào bình. Em quỳ cạnh mẹ trước bàn thờ Phật và sợ lạnh người đi.

oOo

Chị ơi, em hỏi Chị, sống với những năm tháng như vậy, em làm sao có thể được đào tạo cho hợp với một người đàn ông như chồng em? Bao nhiêu tài năng của em chẳng dùng được vào việc gì. Em thậm tính mặc một chiếc áo lụa màu thanh thiên, đính cúc đen làm bằng bạc rất khéo. Tóc em sẽ giắt bông lài và chân đi đôi giày mũi nhọn bằng đoạn đen thêu bông xanh. Khi chàng vào, em sẽ chào đón niềm nở. Nhưng đến lúc ấy thì mắt chàng vội nhìn lảng sang những đồ vật khác—những bức thư trên bàn, cuốn sách—và em bị lảng quên.

Em âm thầm băn khoăn lo sợ. Em nhớ lại một hôm trước ngày cưới em. Hôm ấy mẹ em đích thân thảo vội hai bức thư, một cho cha em và một cho mẹ chồng tương lai em; và sai lão già gác cổng đem đi gấp. Chưa bao giờ em thấy mẹ em bối rối như thế. Hôm ấy em nghe bọn nô bộc thì thầm với nhau rằng vị hôn phu của em định thoái hôn vì em thiếu

học và bó chân. Em òa lên khóc, bọn nô bộc sợ hãi và thề rằng không phải chúng nói truyện em mà là truyện cô con gái thứ hai của Bà Đào.

Bây giờ nhớ lại truyện ấy em bối rối hết sức. Phải chăng đó là truyện về em? Lũ nô bộc chuyên môn nói dối! Song em đâu có phải là kẻ vô học. Em đã được học cẩn thận đủ tất cả công việc nội trợ và cách giữ gìn bản thân em. Về đôi bàn chân của em, chắc chắn không một ai có thể thích đôi bàn chân to lớn cục mịch như con nhà nông nô. Vậy truyện bọn nô bộc nói không phải truyện em—vâng không thể nào là truyện em được.

III

Khi em từ giã ngôi nhà của cha mẹ, lên chiếc kiệu son lớn để về nhà chồng, em không bao giờ ngờ rằng em có thể làm phật lòng chồng em. Em sung sướng nghĩ mình có một thân hình nhỏ nhắn, nhẹ nhàng, và một khuôn mặt trái soan ai cũng ưa nhìn. Ít nhất chàng sẽ không thất vọng về điểm này.

Lúc làm lễ uống rượu hợp cẩn, em liếc mắt nhìn chàng qua kẽ vuông lụa đỏ phủ mặt, thấy chàng đứng trong bộ quần áo ngoại quốc màu đen cứng đơ. Người chàng cao và thẳng như cây tre non. Lòng em đâm ra vừa giá lạnh vừa nóng bỏng. Em chỉ mong chàng liếc nhìn em một cái; nhưng chàng không hề quay lại ngó vào tấm mạng phủ mặt em. Chúng em cùng uống ly rượu và làm lễ gia tiên. Em cùng chàng quỳ xuống trước mặt cha mẹ chàng, người rất đường bệ, từ đây mà đi em bỏ họ bỏ hàng nhà em, trở thành con gái nhà người ta. Chàng vẫn không hề nhìn em một cái nào.

oOo

Đêm hôm ấy, sau khi đã mãn tiệc, hết tiếng cười đùa, điệu cợt, em ngồi một mình trên giường trong phòng cô dâu, sợ cứng người ra. Cái giờ mà em vẫn tưởng tượng, vừa mong chờ vừa lo sợ suốt đời em đã tới—cái giờ mà lần đầu tiên chồng em nhìn vào mặt em, và chỉ có độ hai chúng em với nhau thôi. Hai tay em giá lạnh bóp chặt lấy nhau, đặt trên đầu gối. Rồi chàng bước vào phòng, vẫn cao lớn, râu rĩ trong bộ quần áo ngoại quốc đen ấy. Chàng đi thẳng ngay lại phía em, im lặng vén tấm mạng phủ mặt em lên nhìn. Như vậy tức là chàng chấp thuận em rồi đó. Rồi chàng cầm lấy một bàn tay giá lạnh của em. Cái khôn ngoan của mẹ em đã dạy em câu này:

“Con phải tỏ ra lạnh lùng hơn là nồng nhiệt. Phải có cái hương vị của rượu mạnh hơn là cái chất chán bứ của mật ngọt. Như vậy lòng ham muốn của chàng mới không bao giờ phai nhạt”.

Thành thử em tỏ vẻ miễn cưỡng đưa tay cho chàng. Lập tức chàng rút ngay tay chàng về và im lặng nhìn em. Rồi chàng nói giọng hết sức nghiêm trang. Thoạt tiên em không hiểu chàng nói gì, vì cái giọng kỳ dị

của chàng, một cái giọng đàn ông trầm tĩnh làm cho máu trong người em bốc lên vì bẽn lẽn. Rồi em ngạc nhiên nghe kịp lời chàng. Chàng nói những gì nhỉ?

“Không thể nói rằng em phải có cảm tình với anh ngay, buổi đầu, cũng như anh phải có cảm tình ngay với em. Em bị ép uổng trong việc hôn nhân này, anh cũng thế. Cho đến giờ phút này, chúng ta đã chẳng làm được gì hơn. Nhưng giờ phút này chỉ có hai ta với nhau, chúng ta có thể tự tạo lấy cuộc đời theo ý riêng của chúng ta. Đối với anh, anh muốn theo con đường mới. Trong mọi việc, anh muốn đối đãi em bình đẳng với anh. Anh sẽ không bao giờ bắt ép em làm một việc gì cả. Em không phải là vật sở hữu của anh—lệ thuộc vào anh. Em có thể là bạn của anh, nếu em muốn.”

Đó là những lời em được nghe trong đêm tân hôn. Thoạt tiên em ngạc nhiên không hiểu gì cả. Em bình đẳng với chàng? Nhưng, tại sao lại thế? Em chẳng phải là vợ chàng chẳng? Nếu chàng không bảo em những việc phải làm, thì còn ai vào đây nữa? Đối với pháp luật, chàng chẳng phải là chủ nhân của em sao? Có ai ép uổng em lấy chàng đâu—Nếu em không lấy chồng thì em còn biết làm gì nữa? Và nếu không có cha mẹ thu xếp thì làm sao mà lấy chồng? Em còn có thể lấy ai nữa, ngoài cái người mà cha mẹ đã hứa hôn suốt đời em? Tất cả mọi sự việc đều làm theo phong tục của nước em. Em không thấy có sự ép uổng ở chỗ nào cả.

Rồi lời chàng lại dội trời vào tai em:”Em đã bị ép duyên cũng như anh”. Em hoảng hồn muốn ngất đi. Phải chăng ý chàng nói chàng không muốn lấy em?

Ôi! Chị ơi chị, thực là đau đớn, thực là đáng cay!

Em ngồi lặng người đi soán hai bàn tay vào với nhau, không dám nói, mà cũng không biết đối đáp ra sao. Chàng đặt một bàn tay lên hai bàn tay em, và cả hai người cùng im lặng một hồi lâu. Lúc ấy em chỉ mong chàng rút tay về. Em biết chàng đương chăm chú nhìn em. Một lát sau chàng lại nói, giọng trầm và chua chát:

“Thật đúng như điều anh đã lo ngại. Em sẽ không chịu -hoặc không thể- bày tỏ cho anh thấy rõ tư tưởng thật của em. Em không dám làm trái những điều người ta đã dạy em phải nói hay phải làm lúc này. Em hãy nghe đây-Anh không bắt em phải nói đâu. Nhưng anh chỉ yêu cầu em làm

một cái dấu nhỏ này thôi. Nếu em muốn cùng anh theo thử con đường mới, thì em hãy khẽ cúi đầu xuống thấp hơn một chút nữa.”

Chàng ngó sát vào mặt em. Em thấy tay chàng ấn mạnh xuống. Chàng nói thế là có ý gì đây? Tại sao lại không muốn cho sự tiến hành theo đường lối đã được chuẩn bị? Thực sự em đã là vợ chàng rồi. Em chỉ muốn thành mẹ một đàn con trai. Ôi! thế là em bắt đầu đau khổ-nỗi đau khổ bắt đầu đè nặng lên lòng em từ đó suốt ngày đêm! Em không còn biết làm gì nữa. Và trong lúc thất vọng ngu si đó em đã cúi đầu xuống.

“Cám ơn em” chàng vừa nói vừa đứng dậy, nhắc tay lên. “Em hãy yên lặng nghỉ ở trong phòng này đi. Hãy nhớ rằng em không có gì phải sợ cả, bây giờ và sau này cũng vậy. Em hãy bình tĩnh. Đêm nay anh ngủ trong phòng nhỏ ở bên cạnh”.

Chàng quay lẹ người đi ra.

oOo

“Ôi! Đức Quan-Âm, Đấng Từ Bi, hãy thương con, - hãy thương con! Con chẳng khác gì một đứa trẻ thơ đại bị bỏ rơi một mình kinh hoàng! Từ nhỏ con chưa từng ngủ xa nhà một lần nào. Bây giờ nằm một mình cô đơn, biết rằng mình đối với con mắt chàng không được ân sủng gì cả!”

Em chạy ra cửa, trong lúc loạn cuồng, tưởng chừng có thể trốn về nhà mẹ. Nhưng khi nắm tay lên chiếc then cửa sắt nặng, em sực nhớ ra. Không bao giờ em có thể trở về được nữa. Cho dầu có phép lạ gì khiến em đi thoát những dây sên mà không quen biết lối ra khỏi chỗ ở mới này, cũng còn những phở xá em không thuộc đường; và cho dầu có phép lạ gì khiến em tìm được đường về tới cổng nhà, nó cũng không bao giờ mở đón em. Giá ông già gác cổng có xúc động thương em, cho em bước qua những ngưỡng cửa của thời thơ ấu của em, chắc chắn mẹ em cũng chờ sẵn đó để đuổi em về với bốn phận. Em tưởng tượng thấy mẹ em kiên quyết, buồn rầu, bắt em phải trở về ngay nhà chồng. Em không còn là người nhà mẹ em nữa.

Em thông thả cởi bỏ bộ áo cưới ra gấp cất đi. Em ngồi một lúc lâu ở mép chiếc giường lớn có trướng rủ màn che, có bóng tối làm em sợ. Những lời chàng nói quay cuồng đảo lộn trong đầu óc em, không có ý nghĩa gì cả. Về sau nước mắt em trào ra, em rúc xuống dưới đồng chăn

khóc nức nở hàng giờ đồng hồ mệt mỏi cho tới lúc ngủ quên đi một giấc chập chờn mơ hoang.

Đến tảng sáng, em tỉnh dậy, thoát tiên em ngạc nhiên thấy căn phòng lạ, nhưng rồi nhớ ngay lập tức nỗi đau khổ đêm vừa qua. Em vội dậy mặc quần áo. Khi con hầu mang nước nóng vào, nó mỉm cười ngó quanh dò hỏi. Em đứng thẳng người lên, trong lòng sung sướng đã học được vẻ trang nghiêm của mẹ em. Ít ra không ai biết em không được chồng yêu:

“Đem nước vào cho thiếu chủ đương mặc quần áo ở phòng trong”.

Em tự đắc mặc chiếc áo gấm đỏ và đeo hoa tai vàng.

oOo

Từ ngày chúng em gặp nhau đã tròn một trăng. Trong đời em đã xảy ra không biết bao nhiêu là biến chuyển lạ lùng.

Chúng em đã dọn đi khỏi mái nhà của tổ tiên chàng! Chàng dám nói rằng bà mẹ đáng kính của chàng độc đoán và chàng không muốn cho vợ làm một con hầu ở trong nhà.

Tất cả xảy ra chỉ vì một truyện rất nhỏ, thực thế. Khi những ngày hôn yếm đã qua, em đến trình diện với mẹ chồng. Em dậy sớm gọi một con hầu, lấy nước nóng; em đổ vào một cái chậu thau rồi bảo nó đi trước, em theo sau đến trước mặt mẹ chồng em cúi đầu nói:

“Kính mời mẹ dậy rửa mặt. Có nước nóng đây ạ”.

Bà nằm ở trong giường, lù lù một đống như cái núi dưới những tấm chăn bằng đoạn. Lúc bà rửa mặt và rửa tay, em không dám nhìn. Rửa xong, bà không nói gì, chỉ ra hiệu cho em bưng chậu nước đi. Em không biết tay em có vướng vào những tấm trướng gấm nặng, hay vì sợ hãi, tay em run khiến lúc bưng chậu thau lên nó nghiêng đi, một ít nước sánh ra giường. Em thấy máu trong người ngưng chạy vì sợ. Mẹ chồng giận dữ, thét lên, giọng ồ-ồ:

“Thế đó! Đẹp mặt cô nàng dâu quý chưa!”

Em biết em không được phép nói xin lỗi, chỉ lẳng lẳng quay đi, hai tay bưng cái chậu không vững vì nước mắt trào ra làm mờ cả mắt. Khi em bước ra khỏi phòng thì chồng em bắt chợt đi qua. Em thấy chàng có vẻ đơng tức giận vì một chuyện gì đó. Em lo sợ chàng sẽ mắng em vì mới lần thứ nhất mà đã không làm vừa lòng mẹ chàng. Em không thể đưa tay lên chùi nước mắt mà em thấy ứ đọng trên mi rồi tràn ra lăn xuống má.

Em nói ngớ ngẩn như con nít:

“Cái chậu trơn tuột...”

Nhưng chàng ngắt lời em:

“Anh không trách em. Nhưng anh không muốn vợ anh phải làm công việc của bọn tôi đòi như thế này nữa. Mẹ anh thiếu gì kẻ hầu người hạ!”

Em cố giải thích cho chàng hiểu là em chỉ mong làm tròn bổn phận đối với mẹ chồng. Mẹ em đã dạy em cẩn thận tất cả những điều con dâu phải ân cần săn sóc đối với mẹ chồng. Em phải lễ phép đứng dậy và không được ngồi trước mặt mẹ chồng. Em phải dẫn mẹ chồng tới ngồi chiếc ghế cao quý nhất. Em phải rửa chén, thông thả rót nước trà tươi mới pha vào chén và hai tay cẩn thận dâng lên cho mẹ chồng uống. Em không được từ chối mẹ chồng điều gì cả. Em phải quý mẹ chồng như mẹ đẻ; những lời trách mắng của mẹ chồng, cho dầu trái cũng phải im lặng chịu đựng. Bất cứ việc gì em cũng phải sẵn sàng phục tùng mẹ chồng... Nhưng chồng em đã quyết định. Chàng không để ý đến lời em nói.

Chị đừng tưởng thay đổi được như vậy là dễ đâu. Cha mẹ chàng còn ra lệnh cho chàng phải theo cổ tục, ở lại dưới nhà của tổ tiên. Cha chàng là một học giả, gầy gò bé nhỏ, lưng gù xuống vì đọc sách. Ông ngồi ở mé bên phải chiếc bàn trong cư thất vượt bộ râu lơ thơ ba lần, rồi mới nói:

“Con hãy ở nhà với cha. Cái gì của cha là của con. Nhà cha không thiếu cơm ăn, chỗ ở. Con khỏi cần phải lao lực cho hại sức khỏe. Hàng ngày con có thể sống thanh thoi nhàn nhã và học hành nghiên cứu tùy theo sở thích của con. Con hãy để cho người đàn bà ấy, người con dâu của mẹ con, sinh lấy mấy đứa con trai. Tam thế đồng cư là một cảnh đẹp lòng Trời.”

Nhưng chồng em là người lạnh lợi và nóng tính. Chàng không kịp cúi đầu, nói luôn:

“Nhưng thưa cha, con muốn làm việc. Con học một nghề về khoa học-cao quý nhất trên thế giới Tây Phương. Có con trai, không phải là nguyện vọng thứ nhất của con. Nguyện vọng thứ nhất của con là đem trí óc ra làm được công việc gì có ích cho nước. Còn đem xác thịt ra sinh sản cho đầy trái đất này thì một con chó cũng làm được”

Chính em đứng nhìn lén qua tấm màn cửa xanh đã nghe thấy con nói với cha như vậy, và em hoảng hồn lên. Nếu chàng là con trưởng hay được giáo dục theo đường lối cổ, chắc chàng không bao giờ cưỡng lời cha như vậy. Bao nhiêu năm sống xa nhà, trong những nước mà trẻ không biết tôn kính già, đã làm cho chàng lối đạo làm con. Quả thực lúc dọn đi ở riêng, chàng có nói với cha mẹ những lời lẽ phong nhã; cam kết rằng chàng luôn luôn giữ trọn vẹn tấm lòng của một người cha mẹ.

Dẫu sao đi chăng nữa, chúng em cũng đã dọn đi ở riêng.

oOo

Ngôi nhà mới em chưa từng thấy một ngôi nhà nào giống như thế cả. Sân chẳng có, chỉ có mỗi một cái gian nhỏ vuông vuông ăn thông với các cửa phòng khác và có một cầu thang dựng đứng lên. Lần đầu tiên trèo lên cầu thang ấy xong, em sợ không dám bước xuống vì chân em không quen đi trên những bậc giốc ngược như vậy. Thế là em ngồi xuống, bám vào cái thành gỗ, lần từng bậc tuột xuống. Sau em thấy một ít sơn ướm giầy vào áo, em vội thay ngay sợ chồng em trông thấy hỏi và cười em nhút nhát. Chàng hay cười một cách bất ngờ, nhanh và lớn tiếng. Em rất sợ tiếng cười ấy.

Còn về đồ đạc, em không biết bày biện ra làm sao ở trong một cái nhà như thế. Không có chỗ để kê được một thứ gì cả. Trong đồ hồi môn em đem theo từ nhà mẹ em về có một cái bàn, mấy chiếc ghế nặng bằng gỗ cắm lai, và một cái giường lớn bằng cái giường cưới của mẹ em. Chồng em sai kê bộ bàn ghế ấy vào một căn phòng phụ thuộc chàng gọi là “phòng ăn”. Còn cái giường lớn em tưởng sẽ là nơi em sinh con đẻ cái, ai ngờ không thể đem lọt được vào một phòng nào ở trên lầu. Em ngủ trên một chiếc giường tre như giường của tôi tớ, còn chồng em thì ngủ

trong một phòng riêng trên một cái giường sắt hẹp như một chiếc ghế dài. Em không thể nào tập quen với những cái kỳ quặc ấy.

Trong phòng chính, chàng gọi là phòng khách kê những chiếc ghế tự chàng mua lấy; trông nó sao mà kỳ cục thế, chẳng ra hình thù gì, chẳng cái nào giống cái nào, có mấy chiếc lại còn làm bằng mây tầm thường nữa. Giữa phòng chàng kê một chiếc bàn nhỏ giải một chiếc khăn bằng tơ sống và trên đặt mấy cuốn sách. Xấu ghê lên được!

Trên tường chàng treo hình ảnh bạn học và một vuông nỉ có viết chữ ngoại quốc. Em hỏi vuông nỉ ấy có phải là bằng cấp của chàng không thì chàng cười lấy cười để, và đưa cho em xem cái bằng của chàng. Nó là một mảnh da căng thẳng viết những chữ đen kỳ quặc. Chàng chỉ cho em thấy tên đằng sau có những nét móc. Hai chữ thứ nhất là tên trường đại học của chàng và hai chữ khác ghi khả năng chàng là một tiến-sĩ Tây Y. Em hỏi bằng này có tương đương với cấp Hàn-Lâm vũ của Trung Hoa không thì chàng lại cười và bảo không thể so sánh được. Chàng lồng cái bằng vào một khung kính treo ở chỗ danh dự trên tường, chỗ mà ở trong phòng khách nhà mẹ em, treo bức tranh uy nghiêm của Cao Tổ Minh Hoàng Đế.

Nhưng cái nhà xấu xí kiểu tây phương này! Em nghĩ làm sao cho em có thể coi nó là nhà của em được? Cửa sổ thì lắp những tấm kính trong suốt thay vì những khung trạm căng giấy bóng mờ. Ánh sáng chói mặt trời rọi lên tường quét vôi trắng soi rõ từng hạt bụi bám trên đồ đạc. Em không quen được với ánh sáng tàn nhẫn ấy. Mỗi khi em bôi ít sáp đỏ lên môi và thoa ít phấn mịn lên trán như ở nhà đã dạy em trang điểm, thì cái ánh sáng ấy lại làm lộ ra hết khiến chòng em phải nói:

“Anh xin em đừng phấn sáp như vậy, anh thích phụ nữ giữ vẻ tự nhiên thì hơn”.

Thế mà bỏ dùng phấn mịn và sáp son nồng nàn có phải là làm cho nhan sắc không nổi lên được hết không? Chẳng khác gì em chải tóc mà không thoa ít dầu trên, hay xỏ chân vào những đôi giày không khâu thùa gì không? Trong những nhà kiểu Trung-Hoa, ánh sáng có rèm và khung cửa đục trạm làm dịu bớt đi, cho nên nước da mặt của phụ nữ được tôn lên. Còn như ở trong một cái nhà như nhà này thì chàng thấy em đẹp làm sao được?

Lại còn kiểu cửa sổ này mới khi nữa. Chồng em mua vải trắng về bảo em khâu thành màn cửa, và em ngạc nhiên thấy chàng sai người đục thủng tường ra, lắp kính vào rồi mới lấy vải che đi!

Còn sàn nhà thì làm bằng gỗ, giầy tây của chồng em đi nện gót, kêu công cốc vang cả nhà lên. Chàng liền mua những tấm thảm vuông dày bằng len có in hoa trải lên sàn nhà. Em thấy ngạc nhiên hết sức. Em sợ chúng em sẽ làm hư đi và bọn tôi tớ vô ý nhỏ cả lên. Khi em nói ra thì chàng tức giận và cấm không ai được nhỏ lên sàn nhà.

Em hỏi:

“Không nhỏ lên sàn nhà thì nhỏ vào đâu?”

Chàng đáp cộc lốc:

“Cần thì nhỏ ở ngoài”.

Nhưng thực là khó cho bọn tôi tớ tuân theo và ngay chính em, một đôi khi cũng quên, nhỏ cả vỏ hạt dưa lên thảm. Thế là chàng mua những cái lon sứ thấp, mỗi phòng để một cái, và bắt mọi người dùng. Kỳ cục quá, chính chàng thì chàng dùng khăn tay, nhỏ xong bỏ ngay cả vào túi. Thực là một thói kinh tởm của Tây phương!

IV

Ái-chà, có nhiều lúc em muốn trốn đi, nếu có phương tiện! Nhưng trong những trường hợp này em không dám trở về nhà mẹ em, và không có nơi nào khác để đi. Ngày lại ngày qua đi quanh hiu đặng đặng, vì chàng làm việc như một nông phu phải cấy lấy gạo mà ăn, chứ không phải là con một ông quan nhà giàu nữa. Sáng sớm, từ lúc chưa nắng gắt, chàng đã ra đi làm việc, còn em thì ở nhà một mình cho đến chiều trong cái nhà này. Chỉ có bọn nô bộc ở trong bếp và nghe truyện chúng nó nói mà em xấu hổ.

Hỡi ơi, nhiều khi em cho phụng sự mẹ chàng và sống trong khuê phòng với các chị em chồng là hơn hết! Ít nhất còn được nghe thấy những giọng nói tiếng cười. Ở nhà này suốt ngày im lặng nặng nề chẳng khác chi sương mù.

Em chỉ còn có thể ngồi mà suy nghĩ và mơ tưởng cách làm thế nào đoạt được trái tim chàng!

Buổi sáng em dậy sớm để sửa soạn ra mắt chàng. Mặc dầu suốt đêm em trần trọc không ngủ được, em cũng dậy sớm rửa mặt bằng trà nóng, rồi bôi nước hoa, thoa dầu cho mịn, hy vọng có thể lấy được lòng chàng một cách bất ngờ lúc buổi sáng. Nhưng em đã hấp tấp dậy sớm vô ích, vì chàng đã ngồi làm việc ở bàn từ lúc nào rồi.

Ngày nào cũng như vậy. Em khẽ ho một tiếng và hết sức nhẹ nhàng xoay cái nắm tay mở cửa. A! những cái quả nắm thực là kỳ cục khó chịu; em phải xoay đi xoay lại không biết bao nhiêu lần để học cách xử dụng! Thấy em vụng về như thế, chàng khó chịu lắm, nên em đợi khi chàng đi vắng mới tập. Tuy thế mà có mấy lần, buổi sáng sớm, ngón tay em nắm trượt cái quả nắm bằng sứ trơn và lạnh ấy, lòng em se lại ngán cho em muốn nhanh mà hóa ra lấu tấu. Thấy ai chậm chạp, chàng ghét lắm; chàng làm cái gì cũng nhanh thoăn thoắt, lắm khi trông thấy chàng đi mà em chỉ sợ chàng va vấp bị thương.

Nhưng chàng không lưu ý đề phòng. Ngày này sang ngày khác, lúc sáng sớm còn lạnh, em pha trà nóng bùng mời chàng uống, chàng tiếp nhận chén trà nhưng mắt vẫn không rời khỏi cuốn sách. Như vậy mỗi sáng tinh sương, em sai con hầu đi mua hoa nhài tươi về giắt lên tóc làm gì nữa? Ngay đến cả mùi hương của hoa ấy cũng không thấm qua được vào những trang sách ngoại quốc kia. Mười lần thì có tới chín lần, sau khi chàng đi khỏi, em vào xem chàng có uống trà không thì thấy chén vẫn đầy nguyên nắp và lá trà vẫn nổi nguyên trên chén nước lợt lạt. Ngoài sách vỡ ra chàng chẳng còn thiết tha gì cả.

oOo

Em đã suy nghĩ đến tất cả mọi điều mẹ em đã dạy để làm vui lòng chồng. Em đã nấu những món ăn thật ngon để dụ hoặc chàng. Em sai người đi mua một con gà non người ta mới làm thịt, măng Hàng Châu, cá tươi, gừng, đường cát vàng và nước tương. Suốt cả buổi sáng, em lo làm các món ăn, không quên một thứ gì khả dĩ làm tăng thêm vị ngon lành của nó. Xong đâu đấy, em ra lệnh cho người hầu đợi cuối bữa sẽ đem mấy món ấy vào khiến chàng thấy phải reo lên:

“A! Món ngon nhất đã lưu lại sau chót. Một món dành cho vua ngự.”

Nhưng khi người hầu đem món ăn ra, chàng thản nhiên coi như các món tầm thường khác. Chàng chỉ nếm một chút và không khen chê một lời. Em băn khoăn dò xét ý tứ chàng, nhưng chàng không nói năng gì cả, trúc măng mà chàng ăn như củ cải trồng trong vườn của một nông dân!

Đêm ấy, sau khi đã dụi cơn thất vọng buồn rầu em nghĩ thầm:

“Có lẽ không phải là món sở thích của chàng. Vì không bao giờ chàng chịu nói ra, vậy mình cho người về hỏi mẹ chàng xem hỏi nhỏ chàng thích ăn gì.”

Thế là em sai người nhà đi, và mẹ đáp:

“Trước khi ra hải ngoại cậu ấy thường ăn thịt vịt quay thật vàng chấm với nước chấy sơn-trà đại. Nhưng bao nhiêu năm qua ăn những món man-rợ bán sinh bán thực của bọn Tây phương, cậu ấy đã quên cả sở thích và không ham ăn món ngon nữa.”

Thế là em chẳng làm gì nữa. Chồng em chẳng thích một tí gì ở như em cả. Chàng chẳng cần em làm gì cho chàng cả.

oOo

Một buổi chiều, vào khoản nửa tháng sau khi dọn tới nhà mới, chúng em cùng ngồi với nhau ở trong phòng khách. Lúc em mới bước vào phòng thì chàng đang đọc một cuốn sách lớn, khi đi qua chỗ chàng để tới ghế của em ngồi, em liếc mắt nhìn bức tranh in trên trang sách thấy hình một người đứng nhưng, em sợ quá vì người không có da mà chỉ toàn thịt với máu! Em bực mình không hiểu sao chàng lại coi những thứ quỷ quái ấy, nhưng em không dám hỏi.

Em ngồi đây, trên một chiếc ghế mây kỳ cục, không dám dựa ngửa người ra vì như thế là bất lịch sự trước công chúng. Em nhớ nhà và nghĩ chắc giờ này mấy bà vợ lẽ với lũ con ồn ào đang quây quần ăn cơm chiều dưới ánh sáng những ngọn nến. Mẹ em ngồi ở chỗ của bà ở đầu bàn, và bọn tôi tớ thì làm theo lời sai bảo của bà, đang bày các bát rau và cơm nóng cùng so đũa chia cho mọi người. Tất cả đều bận rộn ăn uống vui vẻ. Sau bữa cơm, cha em sẽ đến chơi một lúc với lũ con vợ lẽ, và sau khi đã làm xong công việc, bọn tôi tớ sẽ ngồi trên những chiếc ghế nhỏ ở ngoài sân, nói chuyện với nhau trong bóng tối. Mẹ em tính toán tiền chợ với người đầu bếp ở bàn ăn; một cây nến đỏ cao chiếu ánh sáng vào người bà.

Ôi! Em thèm nhớ cái cảnh ấy quá! Em sẽ đi dạo giữa các luống hoa, ngắm những gương sen xem hạt nó đã chín chưa. Bây giờ là cuối hạ đương mùa đông. Lúc trăng lên, có lẽ mẹ em sẽ bảo em chơi thụ cầm, đánh những bản mẹ em thích. Tay phải chuyển điệu hát và tay trái hòa theo doãn âm.

Nghĩ đến đó, em đứng lên lấy đàn. Em cẩn thận rút đàn ra khỏi hộp sơn sơn trên khảm xà-cừ hình bát tiên. Ở bên trong cây đàn có ghép thêm nhiều loại gỗ dưới những sợi dây đàn để tăng thêm âm thanh lúc gảy lên. Đàn và hộp là của bà nội em, do cụ tổ thân sinh bà nội em mua từ Quảng-Đông về để thưởng cho bà em đã nhịn khóc khi bị bó chân.

Em khẽ gảy mấy sợi dây nẩy ra những tiếng nhẹ nhàng u uất. Thụ-cầm là một loại đàn cổ của dân tộc em, phải chơi ở dưới cây có ánh trăng, bên những hồ nước yên lặng, thì tiếng đàn nghe du dương huyền ảo.

Nhưng ở trong căn phòng kiểu Tây phương yên tĩnh này, nghe tiếng đàn rè rè yếu ớt. Em ngấp ngừng rồi đánh một bản ngắn đời tống.

Chồng em ngẩn đầu lên nói ngọt ngào:

“Đàn hay lắm. Thấy em chơi được anh rất thích. Hôm nào anh sẽ mua cho em một chiếc piano, em có thể học được cả nhạc Tây phương nữa.”

Nói xong chàng lại cúi xuống đọc sách.

Em vừa ngó chàng đọc cuốn sách rùng rợn ấy, vừa tiếp tục đàn rất nhẹ mà không biết mình đàn bản gì. Em chưa thấy đàn piano bao giờ. Em làm gì được với thứ đàn ngoại quốc ấy? Chợt em không thể đàn được nữa. Em để cây thụ cầm sang một bên, ngồi gục đầu xuống, hai tay không làm gì cả.

Sau một lúc lâu im lặng, chồng em gấp sách, nhìn em suy nghĩ.

Chàng nói: “Quê-Lan”.

Lòng em rộn lên. Đây là lần đầu tiên chàng gọi tên em ra. Nhưng chẳng biết chàng có điều gì muốn nói với em? Em bẽn lẽn ngược mắt nhìn lên chàng. Chàng tiếp:

“Từ ngày cưới đến giờ anh vẫn có ý muốn nói với em xem em có thể bỏ đừng bó chân nữa không? Bó như vậy có hại cho toàn thể người em. Em coi, xương em như thế này này”.

Chàng lấy bút chì vẽ rất nhanh trên một trang sách của chàng một bàn chân co quắp khủng khiếp.

Làm sao chàng lại biết nhỉ? Em không bao giờ bó chân trước mặt chàng. Phụ nữ Trung-Hoa chúng em không bao giờ để cho người khác thấy bàn chân mình. Ngay đêm ngủ, chúng em cũng mang bí-tất trắng.

Em nói không ra hơi: “Sao anh biết?”

Chàng đáp: “Vì anh là một bác sĩ được huấn luyện ở Tây phương. Vả, muốn em đừng bó chân nữa là vì trông không đẹp. Hơn nữa, bó chân

không còn hợp thời trang nữa. Như vậy có làm em buồn không?” Chàng hơi cười và nhìn em ân cần tử tế.

Nhưng em rụt ngay chân vào trong găng ghế. Em ngạc nhiên về những lời chàng nói. Không đẹp à? Em vẫn lấy làm hãnh diện vì đôi bàn chân nhỏ xíu của em. Suốt trong thời thơ ấu của em, chính mẹ em đã đích thân trông nom người nhà ngâm chân em vào nước nóng và bó lại-mỗi ngày một chặt thêm. Nếu em có đau khóc thì mẹ em lại bảo em phải nghỉ tới ngày được chồng khen có đôi bàn chân đẹp.

Em cúi đầu xuống để giấu nước mắt. Em nhớ đến những đêm khó ngủ và những ngày em bỏ cả ăn chơi, ngồi trên mép giường thả chân xuống, đưa đi đưa lại cho đỡ nhức vì tức máu. Ấy thế mà vừa hết đau nhức chưa đầy một năm, bây giờ mới biết chồng chê là xấu!

Em nói: “Em không bỏ được”, và nghẹn ngào đứng dậy, không thể nào cầm được nước mắt, em đi ra khỏi phòng.

Không phải là em nghĩ đến bàn chân em một cách quá đáng. Nhưng ngay đến bàn chân em trong đôi giày thêu khéo léo mà cũng không có vẻ gì đẹp đối với con mắt chàng, thì em hy vọng gì chiếm được tình yêu của chàng?

Hai tuần lễ sau, em về thăm nhà lần đầu tiên, theo tục lệ Trung-Hoa. Chồng em không nhắc nhở gì thêm truyện bó chân, và cũng không gọi em bằng tên nữa.

V

Chị không mệt đấy chứ? Vậy em cứ nói tiếp nhé!

Em mới xa nhà có một thời gian ngắn, thế mà hình như lúc em bước qua cánh cổng quen thuộc, trăng đã khuyết cả trăm lần từ khi em bước lên kiêu hoa. Em chan chứa hy vọng không phải là ít, mà lo sợ cũng nhiều. Hôm ấy trở về, tuy mang danh là gái đã có chồng, tóc kết bím nay đã cuốn lên thành búi, trán không còn để kiểu tóc trinh nữ xoắn xuống nữa, nhưng em tự biết mình vẫn còn nguyên con gái như trước, chỉ có sợ sệt hơn, cô đơn hơn và mất đi rất nhiều tin tưởng.

Mẹ em chông chiếc điều trức dài bịt bạc ra tận sân trước đón em. Em thấy mẹ em có vẻ mệt nhọc và hơi yếu hơn trước, có lẽ tại hàng ngày em không trông thấy mẹ em chằng. Dầu sao đi nữa thì nét buồn trong ánh mắt của mẹ em đã lôi em tới gần mẹ em, cho nên sau khi cúi đầu chào xong, em dám nắm cả tay người. Để đáp lại, mẹ em khẽ bóp tay em rồi hai mẹ con dắt nhau cùng đi vào sân trong.

Ôi! Sao em nóng nhìn ngắm tất cả mọi vật ở trong nhà thế! Em ước tưởng phải có một cái gì biến đổi lớn lắm. Nhưng mọi vật vẫn như cũ, thứ tự, trầm tĩnh như thường ở trong sân, trừ có những tiếng cười của lũ con các cô vợ lẽ, vẻ lãng xãng của bọn nô bộc bận rộn cười và reo mừng khi trông thấy em. Ánh nắng đầu thu gội ngang dãy tường hoa và những viên gạch bóng láng ở sân, và lấp lánh chói lọi trên ngọn cây, hồ nước. Tất cả cửa ra vào và cửa sổ đục chữ triện ở hướng nam các phòng đều mở tung ra để lấy hơi nóng và ánh sáng. Mặt trời soi qua, rọi lên những đồ gỗ chạm trổ và những cây xà nhà sơn son thếp vàng. Em vẫn biết là chỗ của em không còn ở đấy nữa, nhưng đấy mới thực là nhà của em và tâm hồn em vẫn gửi yên ở đấy.

Em chỉ thấy thiếu có một thứ, một khuôn mặt xinh đẹp thích trêu chọc mọi người.

Em hỏi: “Đệ Tứ Phu Nhân đâu nhỉ?”

Mẹ em gọi một con hầu lại nhồi thuốc vào điều ròi hờ hững đáp:

“Lã-Mai ấy à? Mẹ cho dì ấy về quê thăm nhà, đề thay đổi không khí.”

Nghe giọng mẹ em, em biết là không nên hỏi thêm nữa. Cho mãi tới chiều tối, khi em sửa soạn đi ngủ trong phòng cũ của em hồi còn nhỏ, mẹ Vương Đại-Ma vào chải đầu kết tóc cho em như mẹ vẫn làm trước kia. Rồi trong lúc nói chuyện nọ chuyện kia mẹ mới kể cho em biết cha em đương định lấy thêm một người vợ lẽ nữa, một thiếu nữ Bắc-Kinh từng theo học ở Nhật-bôn, và Đệ Tứ Phu Nhân, khi nghe biết chuyện này, có bao nhiêu ngọc đeo tai quý nhất đem ra nuốt hết. Nàng không nói cho ai biết, mãi hai hôm sau thấy nàng lên cơn đau quá, mẹ em mới khám phá ra.

Nàng thoi thóp gần chết, mời cụ lang tới lấy kim đâm vào cổ tay và mắt cá nàng cũng chẳng làm được gì. Một người ở lán giềng khuyển đưa nàng đi nhà thương ngoại quốc, nhưng mẹ em cho là không thể được. Mình có biết gì về những người ngoại quốc đâu. Vả lại, họ làm sao hiểu được người Trung-Hoa đau làm sao? Bác sĩ ngoại quốc có thể hiểu được bệnh tật của người nước họ là những người hết sức đơn giản và đã man so với người Trung-Hoa vô cùng phức tạp và học vấn cao thâm. Nhưng tình cờ lúc ấy anh của em lại về nhà để dự Lễ Trung Thu, anh ấy tự ý đi mời một nữ bác sĩ ngoại quốc tới.

Nàng đem theo một dụng cụ có một cái ống dài lòng thông trông rất kỳ cục dút vô cuống họng Đệ Tứ Phu Nhân, thế là những bông tai hút lên ngay lập tức. Ai cũng phải ngạc nhiên, riêng người ngoại quốc ấy vẫn thản nhiên gói dụng cụ lại rồi đi.

Các bà vợ lẽ khác giận Đệ Tứ Phu Nhân lắm vì nàng đã nuốt những viên ngọc quý. Bà béo hỏi nàng:

“Thế cô không nuốt được một hộp đầu que diêm sao? Có mua cũng chỉ mất mười đồng xẻng chứ bao nhiêu!”

Đệ Tứ Phu Nhân không đáp. Họ bảo trong khi dưỡng sức không ai thấy nàng ăn uống hay nói năng gì cả. Nàng nằm lì trên giường và buông

rèm xuống. Nàng bị mất nhiều sĩ diện vì tự tử mà không chết. Thấy thế mẹ em thương hại và cho đi xa để khỏi bị các cô vợ lẽ khác chế giễu.

Những truyện như vậy chỉ là những truyện ngồi lê đôi mách nhằm nhí không thể nào đem ra nói trong câu chuyện giữa mẹ em với em được. Nhưng chỉ vì em nặng tình đối với gia đình nên cảm thấy cần phải biết hết chi tiết mọi truyện, và để ý nghe Vương Đại-Ma nói. Già ở với gia đình em đã lâu năm cho nên truyện gì cũng biết. Thực ra già đã theo hầu mẹ em từ nơi quê nhà xa xôi ở Sơn-Tây về nhà chồng, và chính tay già đã đỡ đẻ cho mẹ em. Bao giờ mẹ em qua đời, Vương Đại-Ma sẽ về ở với vợ anh ruột của em để nuôi các cháu nội của mẹ em.

Chỉ có mỗi một truyện em nghe có lẽ quan trọng hơn hết là anh em đã quyết định xuất ngoại qua Mỹ quốc để học thêm! Mẹ em không nói một tý gì về truyện này với em, nhưng Vương Đại-Ma ngay sáng hôm đầu em về thăm nhà, đem nước nóng vào cho em, đã rỉ tai nói cho em biết rằng cha em đã chế giễu anh em có những tư tưởng mới, nhưng cuối cùng đã thuận cho anh ấy đi vì cho con du học ngoại quốc đã thành một một và các bạn cha em đều theo. Mẹ em biết truyện buồn lắm-Vương Đại-Ma bảo trong đời bà chưa bao giờ buồn như vậy trừ có lần cha em lấy người vợ lẽ thứ nhất. Khi thấy anh em sắp đi thật sự, bà bỏ không ăn uống gì luôn ba ngày và không nói năng với ai một câu. Sau cùng, thấy anh em sẽ vượt Thái Bình Dương với bất cứ giá nào, bà năn nỉ anh ấy trước hết hãy cưới vợ, lấy người đã hứa hôn của anh để sinh lấy một đứa con trai. Mẹ em nói:

“Nếu con đã không chịu hiểu rằng huyết nhục của con không phải là của riêng con, nếu con đã ương ngạnh và bất chấp những nguy hiểm ở cái xứ dã man ấy và không nghĩ gì tới những bổn phận của con, thì ít nhất con hãy truyền dõi tông đường của con cho một người khác, để nếu con có chết đi nữa-ơi con ơi là con!- ít nhất cũng còn được trông thấy đứa cháu nội!”

Nhưng anh em đã trả lời bướng bỉnh:

“Con không muốn lấy vợ. Con chỉ muốn học thêm về khoa học và nghiên cứu tất cả những gì liên quan với khoa học. Sẽ không có gì xảy ra cho con đâu, mẹ ạ. Đợi khi con trở về- chứ còn bây giờ thì không-bây giờ thì không!”

Thế rồi mẹ em gửi thư cho cha em, giục ông phải bắt con trai lấy vợ. Nhưng cha em không chú ý gì đến việc này cả, vì ông còn đương mãi thu xếp lấy vợ lẽ mới, và anh em đã thuyết phục được ông rồi.

Em đồng tình với mẹ em. Chúng em là dòng dõi chót của cha em, vì ông em chỉ có một mình cha em là con trai. Các con trai khác của mẹ em đều chết non cả, vậy thì bắt buộc anh em phải có con trai sớm ngày nào hay ngày ấy, để cho mẹ em có thể làm xong đầy đủ bốn phận đối với tổ tiên. Cũng vì thế cho nên cha em mới hứa hôn cho anh ấy ngay từ khi còn bé với con gái họ Lý. Em không biết mặt chị ấy, nhưng em có nghe chị ấy không đẹp thực. Nhưng điều ấy có quan trọng gì so với những điều ước nguyện của mẹ em?

Trong bao nhiêu ngày, em lo buồn cho mẹ em vì anh em trái lời mẹ em. Song mẹ em không hề nói gì em về chuyện này. Người giống như các bà mẹ khác, chỉ chôn chặt nỗi buồn trong thâm tâm. Tính người như vậy, khi người thấy không thể tránh khỏi đau khổ, thì người ngậm miệng không bao giờ nói nữa. Cũng vì thế cho nên em sống quanh quẩn với những bộ mặt cùng những bức tường thân thuộc, và quen với tính im lặng của mẹ em, dần dần em không nghĩ tới anh em nữa.

Đương nhiên cái ý nghĩ đầu tiên em thấy trong con mắt mọi người là cái ý nghĩ mà em lo sợ và trông chờ: Những ước vọng của em có một đứa con trai ra làm sao? Ai cũng hỏi câu ấy, nhưng em đánh trống lảng, chỉ nghiêm trang cúi đầu nhận những lời chúc tụng của mọi người. Không một ai biết chuyện chồng em không lưu tâm đến em-không một ai cả. Thế nhưng em không thể lừa dối được mẹ em!

Một đêm sau khi về thăm nhà được bảy hôm, em ngồi chơi ở bậc cửa trông ra cái sân lớn. Trời chạng vạng sắp tối, các con hầu người ở đang bận sửa soạn cơm chiều, mùi cá rán và vịt quay thơm lừng lên. Lúc ấy sắp tối hẳn, trong sân lúc này xem chừng sẽ trở rất nhiều bông. Tình yêu gia đình và cảnh vật cũ sưởi ấm lòng em. Em nhớ em đặt tay lên những nét chạm ở cánh cửa, em âu yếm cả những nét chạm ấy, em cảm thấy ở nơi đó em được an toàn, nơi mà tuổi thơ ấu của em đã trôi đi nhẹ nhàng đến nỗi khi em biết ra thì đã mất rồi. Tất cả cái gì cũng đáng yêu: bóng tối lặng lẽ phủ lên những mái nhà cong, những ngọn nến bắt đầu sáng lung linh trong các phòng, mùi đồ ăn thơm ngon, và tiếng trẻ con đua nhau nói, và những bước giầy vải êm chúng giẫm trên sàn gạch... A! em là con gái một gia đình Trung-Hoa cổ, có những phong tục cổ, đồ đạc

cổ, bạn bè thân thích cũ mà tình nghĩa đối với nhau đã được thử thách nhiều, yên ổn, chắc chắn! Ở nơi đây em biết lẽ lối sống ra làm sao!

Rồi em nghĩ tới chồng em, lúc ấy ngồi ở bàn làm việc một mình, trong ngôi nhà ngoại quốc, mặc bộ âu phục, trông giống người ngoại quốc về mọi phương diện. Làm sao em có thể phù hợp với đời sống của chàng? Chàng không cần đến em. Cổ em nghẹn nước mắt, em không thể khóc được. Em thực là cô đơn, cô đơn hơn hồi còn con gái nhiều. Thế rồi, như em đã nói với chị, em hy vọng vào tương lai, chị ạ. Bây giờ tương lai đến rồi đấy. Nhưng toàn là tân khổ. Nước mắt em cố nuốt vào nhưng nó cứ trào ra. Em quay mặt về phía bóng tối, sợ ánh nến chiếu vào má lộ ra là em khóc. Vừa lúc ấy tiếng cồng nổi lên gọi em vào ăn cơm. Em vội lau nước mắt và lên về chỗ của em.

Mẹ em đã lui về phòng riêng nghỉ sớm, các cô vợ lẽ cũng ai về phòng nấy. Em đương ngồi một mình uống nước trà thì Vương Đại-Ma bất chợt tới bảo em:

“Bà cho mời cô vào”.

Em ngạc nhiên nói:

“Ô kìa, bà nói bà muốn về nghỉ sớm và có bảo muốn nói chuyện gì với em đâu!”

Vương Đại-Ma nhắc lại:

“Nhưng bà cho mời cô vào. Tôi vừa ở trong phòng bà ra đây “.

Nói xong già đi ngay không giải thích thêm một điều gì.

Khi già đã đi xa ra ngoài sân rồi, em vén màn gấm lên bước vào phòng mẹ em. Em ngạc nhiên thấy mẹ em nằm trên giường và chỉ thấp có một cây nến cao đặt ở bàn bên cạnh. Suốt đời em từ trước chưa bao giờ thấy mẹ em nằm như vậy. Trông người rất yếu mệt. Hai mắt nhắm lại, đôi môi lợt lạt và chề xuống. Em khẽ bước lại đứng ở cạnh giường. Mặt mẹ em hoàn toàn thất sắc-khuôn mặt thật là nghiêm, đẹp và buồn vô hạn.

Em khẽ nói: “Mẹ!”

Người đáp: “Con!”

Em còn đang do dự không biết ý mẹ em muốn em ngồi hay đứng, thì mẹ em giơ tay ra hiệu bảo em ngồi xuống mép giường cạnh người. Em tuân lời và ngồi im đợi nghe mẹ em nói. Em nghĩ thầm: “Chắc mẹ đang buồn về anh mình ở xứ xa lạ”.

Nhưng không phải mẹ em nghĩ tới anh em; mẹ em khẽ quay mặt nhìn em và nói:

-Mẹ biết mọi việc của con không được hoàn hảo, có phải không con? Từ hôm con về nhà tới giờ mẹ nhận thấy con đã mất cái tư thái bình tĩnh thỏa mãn ngày trước. Tâm trí con không được yên, và nước mắt con mau lệ lắm. Tựa hồ như con có điều gì lo nghĩ u buồn mà không nói ra. Con có điều gì thế? Có phải tại con chưa có thai không? Nếu vậy, con phải kiên tâm. Ngày trước mẹ phải đợi hai năm mới sinh được một đứa con trai cho cha con.

Em không biết nói với mẹ em ra làm sao. Một sợi tơ tuột ra khỏi cái trứng thêu, em nhặt lấy vò rồi trên tay cũng như em đang vò rồi tu tưởng trong đầu óc.

Cuối cùng mẹ em nói giọng có vẻ hơi nghiêm:

“-Nói đi chứ!”

Em nhìn mẹ em, và...nước mắt, ôi, nước mắt đến bực mình! Nó làm cho em không thốt nên lời. Nó cứ dâng lên, dâng lên mãi cho tới lúc em tưởng chừng như mình nghẹt thở không thể sống được. Rồi nó bật ra thành tiếng nức nở, và em vùi đầu xuống cái chăn mẹ em đang đắp.

Em vừa khóc vừa nói: “Ôi! Con không hiểu anh ấy muốn nói cái gì. Anh ấy bảo con phải bình đẳng với anh ấy, mà con thì không hiểu bình đẳng ra làm sao! Anh ấy chê chân con xấu và vẽ những bức hình ấy! Không hiểu sao anh ấy lại biết, vì không bao giờ, không bao giờ con để cho anh ấy trông thấy cả!”

Mẹ em ngồi bật dậy, ngạc nhiên, hai mắt tròn xoe trên khuôn mặt tái xanh. Mẹ em nói:

-Bình đẳng với anh ấy à? Anh ấy nói thế là nghĩa lý gì? Làm sao con có thể bình đẳng với chồng của con được?

Em nức nở nói:

-Ồ Tây phương đàn bà như vậy.

-Ừ, nhưng ở đây mình là những người hiểu biết cả. Còn bàn chân con? Tại sao anh ấy lại vẽ bàn chân con? Như thế có ý nghĩa gì?

Em khẽ đáp: “Để chứng tỏ rằng bàn chân con xấu”.

-Bàn chân con à? Thế thì con vô ý thức quá, mẹ cho con tất cả hai chục đôi giày. Chắc là con không khéo chọn.

-Anh ấy có vẽ bên ngoài đâu-Anh ấy vẽ xương, quặp hẳn lại.

-Xương à! Có ai trông thấy xương bàn chân phụ nữ đâu? Mắt đàn ông có thể trông qua thịt ư?

-Anh ấy bảo mắt anh ấy có thể trông thấy được vì anh ấy là y khoa bác sĩ Tây phương.

-Ái-chà, đáng thương cho con của mẹ!

Mẹ em lại nằm xuống, lắc đầu thờ dài và nói tiếp:

-Nếu anh ấy biết quỷ thuật Tây phương...

Rồi em kể hết cho đến khi thốt ra những lời chua chát này:

-Anh ấy cũng chẳng thiết gì đến truyện có con trai. Anh ấy không yêu con. Mẹ ơi, mẹ! Con vẫn còn là con gái!

Cả hai mẹ con đều im lặng một lúc lâu. Em lại vùi mặt xuống chăn.

Em thấy hình như mẹ em khẽ đặt tay lên đầu em một lúc-Em không chắc lắm, vì mẹ em không phải là người ưa để lộ tình cảm ra ngoài bằng cử chỉ. Nhưng cuối cùng, mẹ em ngồi thẳng người lên và bảo em:

-Mẹ không thể nào tin được rằng mẹ đã có điều gì sơ-xuất trong việc dạy dỗ con. Mẹ chắc chắn con không thể nào không làm hài lòng một người chính nhân quân tử Trung Hoa mình. Phải chăng là tại con lấy phải một tên mọi rợ? Nhưng chồng con là dòng dõi họ Khổng! Ai lại có thể ngờ được? Đó là tại những năm ở hải ngoại. Mẹ cầu cho anh con chết đi hơn là ra ngoại quốc!

Mẹ em lại nhắm mắt nằm xuống, khuôn mặt gầy đanh lại.

Một lát sau mẹ em nói tiếp, giọng cao nhưng yếu như người suy nhược:

-Dầu sao đi nữa, con ạ, ở đời này đàn bà chỉ có một đường để mà theo-chỉ có một đường để mà theo bất cứ bằng giá nào, là phải làm vừa lòng chồng mình. Mẹ không thể nào chịu đựng được nỗi bao nhiêu công lao mẹ săn sóc dạy dỗ con đều là công toi. Mà con cũng không còn thuộc về gia đình này nữa, con thuộc về gia đình chồng con. Con không thể lựa chọn gì hơn là làm theo ý anh ấy. Nhưng, hãy khoan! Con hãy cố hết sức cảm dỗ một lần nữa xem. Mặc đồ lục ngọc và đồ đen vào. Thoa nước hoa sen. Cười, nhưng đừng có cười trơ-tráo, mà phải e lệ hứa hết thấy mọi điều. Con cũng có thể vuốt tay anh ấy-nú lấy một lúc. Nếu anh ấy cười, thì con phải vui tươi luôn. Nhưng nếu anh ấy vẫn không xúc động, thì chẳng còn gì khác hơn là cúi đầu tuân theo ý muốn của anh ấy.

Em khẽ hỏi:

-Tháo băng chân ra ư hở mẹ?

Mẹ em im lặng một lúc, rồi thần thờ nói:

-Ừ tháo băng chân ra. Thời buổi đã đổi thay rồi. Thôi con đi nghỉ.

Rồi mẹ em xoay mặt vào tường.

VI

Chị ơi, không biết em kể làm sao với chị nỗi lòng u uẩn của em đây?

Sáng sớm ngày em đi trời âm u lặng lẽ. Lúc ấy đã gần cuối tháng mười, lá vàng đã bắt đầu rụng, và trúc thì rùng mình lên vì hơi lạnh buổi sáng và buổi chiều. Em đi thơ thẩn ở ngoài sân, dừng bước lại ở những nơi em vẫn ưa thích từ xưa và ghi lấy những vẻ đẹp cho xâu thêm vào ký ức. Em đứng cạnh hồ nghe lá và gương sen héo kêu rắc-rắc trước những làn gió nhẹ. Em ngồi cả giờ đồng hồ dưới cây đu-ông xù xì mọc từ ba trăm năm nay trong một cái hốc đá ở sân thứ ba. Ở ngoài sân sát bên cổng lớn, em bẻ một cành Nam-thiên trúc có những quả tím hồng nổi bật trên những chiếc lá xanh. Rồi em lại muốn đem đi theo một ít cây cảnh đẹp của sân nhà, em chọn được tám chậu cúc đương lúc nở đẹp nhất, em cho rằng những màu đỏ, màu vàng và tím lợt của nó có thể làm giảm bớt đi một chút cái cảnh nhà tro trọi. Thế rồi em về với chồng em.

Khi em bước vào gian phòng nhỏ ở ngoài, thì chàng không có nhà. Con hầu bảo có người đến mời chàng đi có việc gì cần gấp từ sáng sớm. Nó không biết là đi đâu. Em bầy hết sức cẩn thận mấy chậu cúc ở trong phòng khách nhỏ, em ngắm đi ngắm lại xem nên sắp đặt như thế nào để chàng thấy phải ngạc nhiên. Nhưng khi tận lực làm xong thì em lại thất vọng. Ở trong cái sân cỏ, bông hoa nổi trên nền đen chạm trổ của những dãy hành lang tươi đẹp lộng lẫy bao nhiêu thì ở đây, trên nền tường quét vôi trắng và sơn vàng, trông mấy bông hoa lợt lạt giả tạo bấy nhiêu.

A, cả đến con người em cũng vậy. Em mặc một bộ quần áo đoạn màu lục và một chiếc áo trấn thủ cộc tay bằng nhung đen. Em cài tóc với những trâm ngọc và mã não, tai cũng đeo hoa ngọc. Em mang giày đen làm bằng nhung thêu hạt vàng nhỏ xíu. Em học được của Lã-Mai tức là Đệ Tứ Phu Nhân lối quỳ-rũ bằng cách để đôi má hơi tai-tái ăn ý với màu son điểm nhẹ trên làn môi dưới và thoa phấn hồng với nước hoa vào lòng bàn tay. Em không tiếc công sửa soạn cái buổi chiều thứ nhất với chồng em. Em thấy em đẹp.

Trang điễm xong, em ngồi lắng tai đợi nghe bước chân chàng ở bậc cửa. Giá em có thể kéo cái rèm bằng đoạn đồ tươi sang một bên và đón chàng trong ánh sáng xáo diệu của một cái phòng Trung-Hoa kiểu cổ, có lẽ em đã thành công. Nhưng em lại phải lúng-túng bước xuống những bậc thang kêu cọt-két rồi theo chàng vào cái phòng khách ấy, thì chẳng có một thứ gì có thể trợ lực cho em cả. Em chẳng khác gì những bông cúc kia-chỉ tao nhã mà thôi.

Còn chồng em thì về trễ và có vẻ mỏi mệt. Em vì chờ đợi lâu cũng mắt cả vẻ tươi đi. Tuy chàng ân cần chào hỏi em, nhưng không chú mắt nhìn em. Chàng chỉ bảo con hầu dọn cơm lệ lên, vì chàng bận săn sóc một bệnh nhân suốt ngày, từ sáng không kịp ăn uống gì cả.

Chúng em ngồi ăn im lặng. Em nghẹn ngào nuốt khó trôi vì những giọt nước mắt quái ác, trong khi chàng ăn vội vàng xong ngồi cau mày trước chén trà, thỉnh thoảng lại thở dài một cái. Sau cùng chàng uể oải đứng lên nói:

-Mình sang phòng khách đi.

Chúng em ngồi xuống ghế xong thì chàng hỏi thăm về cha mẹ em một cách hồ hững cho có lệ. Còn như chàng không để ý gì đến những câu trả lời của em, khiến em nản không còn thiết gì với ý định làm cho chàng vui lòng nữa, sau cùng em ngồi im luôn. Lúc đầu hình như chàng cũng không biết rằng em đã ngưng nói, mãi sau chàng mới chợt nghĩ ra và ân cần nói:

-Anh mong em đừng để ý giận anh, thấy em về, anh rất vui. Nhưng suốt ngày hôm nay, anh đã phải tranh đấu chống lại với óc mê tín tối ngu tối xuẩn, và anh đã thất bại. Anh không thể nghĩ được truyện gì khác ngoài truyện anh bị thất bại. Anh có loanh quanh tự hỏi không biết anh đã ráng làm hết sức mình chưa? Anh có bỏ sót lý luận nào không đem ra để cứu sống mạng người ấy không? Nhưng anh thấy anh đã làm đủ hết mọi cách-chắc chắn là như vậy-thế mà anh vẫn thất bại!

Em có nhớ gia đình nhà họ Vũ ở gần Cổ Tháp không? Bà vợ hai, sáng hôm nay định treo cổ tự tử! Hình như bà ấy không chịu đựng nổi cái miệng lưỡi độc như rắn của mẹ chồng. Họ cho mời anh đến và em nên nhớ rằng anh có thể cứu sống được bà vợ hai ấy! Bà ta vừa buông dây ra thì người nhà đã biết ngay tức thì! Anh sửa soạn ngay thuốc để chữa cho

bà ta thì người chú đến, một ông già bán rượu. Chính ông Vũ thì đã chết rồi, chắc em nhớ, nên ông hàng rượu này bây giờ là trưởng tộc; ông ta ùng ùng đi vào, hằm hằm tức giận bắt phải làm theo cổ tục. Ông ấy cho đi mời thầy pháp tới đánh chiêng chiêu hồn người đàn bà về. Tất cả họ hàng xúm chung quanh đặt người con gái bất tỉnh-cô ta chưa tới hai mươi tuổi-quỳ xuống đất; rồi lấy bông lấy vải nhét chặt vào mũi vào miệng và quấn vải buộc lên mặt!

Em nói:

-Nhưng...nhưng tục lệ như vậy...từ xưa đến nay vẫn làm như vậy. Anh biết, một phần hồn vía đã bay đi mất nên người ta phải bịt mồm bịt mũi để giữ phần hồn vía còn sót lại.

Chàng bực tức đi đi lại lại ở trong phòng, rồi ngừng trước mặt em, đôi môi mím chặt. Em nghe thấy cả hơi chàng thở gấp. Hai mắt trừng lên nhìn em.

Chàng la lên:

-Sao! Cả em nữa à?

Em lùi lại một bước, khẽ hỏi:

-Cô ấy có chết không?

-Chết chứ còn gì nữa! Nếu anh cũng bịt mồm bịt mũi em như thế một lúc, liệu em có sống không?

Rồi một tay chàng nắm lấy hai tay em, còn một tay thì cầm khăn bịt chặt lấy mũi mồm em. Em vùng vẫy gỡ người ra và giựt lấy chiếc khăn. Chàng cười khần một tiếng như chó sủa rồi ngồi xuống, hai tay bung lấy đầu. Chúng em cùng im lặng, không khí nặng nề như nhà có người ốm. Chàng chẳng để ý gì đến những chậu hoa cúc em đã mất bao nhiêu công phu bày biện ở trong phòng.

Em bàng hoàng nhìn chàng và hơi sợ. Dầu sao đi nữa, hình như chàng có lý cũng nên?

Đêm hôm đó, em râu-rĩ cất đồ ngọc, trang sức vào chiếc hộp bạc và xếp bộ quần áo đoạn vào rương. Em bắt đầu nhận thấy tất cả những điều em học hỏi được đều sai lầm hết. Chồng em không phải là hạng người mà đàn bà như một bông hoa thơm hay một miếng thuốc phiện có thể dẫn dụ được.

Nhan sắc không đủ. Em phải tìm những cách khác mới có thể làm vui lòng chàng được. Em nhớ lúc mẹ em quay mặt vào tường, uể oải bảo em:

“Thời buổi đã đổi thay rồi.”

oOo

Nhưng em vẫn chưa dám quả quyết tháo băng bó chân em ra. Sự thực bà Lưu đã giúp em việc này. Bà là vợ một ông giáo sư dạy ở một trường ngoại quốc. Em nghe chồng em nói bà Lưu là bạn chàng. Em trở về hôm trước thì hôm sau bà gửi thư sang nói nếu em vui lòng, thì ngày hôm sau bà sẽ tới thăm em.

Em sửa soạn công phu lắm, vì bà là người khách đầu tiên của em. Em cho người đi mua sáu thứ bánh khác nhau, hạt dưa, kẹo vừng và trà Vũ-Di thứ thượng hảo hạng. Em mặc áo màu hồng mai và đeo hoa tai ngọc. Trong lòng em thâm xấu hổ về cái nhà. Em sợ bà Lưu cho là xấu và cười óc thâm mỹ của em. Em mong chồng em sẽ vắng nhà để ít nhất em có thể bày lại bàn ghế theo lối cổ một chút nào và như vậy mới phân biệt rõ chỗ ngồi danh dự.

Nhưng lần đầu tiên chàng ở nhà. Chàng ngồi đọc sách và khi em bước chân vào phòng, lòng hơi bồi rối, chàng ngẩng lên tươi cười nhìn em, em tính khi khách đến em cứ ngồi yên, đợi con hầu giới thiệu em sẽ đứng dậy chào và mời ngồi xuống chiếc ghế sang trọng nhất. Nhưng có chồng em ở đó, em không dám bày biện lại bàn ghế, và khi nghe thấy tiếng chuông, chính chàng ra mở cửa. Em tức lắm, xoắn hai bàn tay lại, tự hỏi làm sao bây giờ. Em nghe thấy một giọng vui vẻ và không thể không ngó ra ngoài cửa. Em thấy một việc kỳ quái hết sức. Chồng em đang cầm tay khách lắc lên lắc xuống trông thật là kỳ cục. Em sững sờ cả người.

Chợt tất cả nổi sùng sốt lẫn những ý nghĩ về người khách của em đều tiêu tan hết, vì em nhìn thấy mặt chàng. Ôi! Anh ơi, chưa bao giờ anh ngó em, vợ anh với vẻ mặt ấy cả! Tựa hồ như chàng vừa tìm được một người tri-kỷ.

Chị ơi, giá chị có mặt ở đây lúc bấy giờ, chắc chị có thể chỉ bảo cho em nên làm gì! Nhưng lúc ấy có mình em. Em không có bạn. Em chỉ ngẩn người ra suy nghĩ và âm thầm đau khổ, lòng hỏi lòng không biết mình thiếu cái gì để có thể làm vui lòng chàng.

Trong suốt thời gian người đàn bà ngồi đó, em để ý nhận xét tỷ mỉ, xem nàng có đẹp không. Nhưng không, nàng không đẹp mà cũng chẳng xinh. Mặt thì lớn, đỏ, vui vẻ, đôi mắt trông tươi, lúc cười nheo lại, nhưng tròn xoe và long lanh như pha lê. Nàng mặc một cái áo trơn màu xám với một chiếc váy lụa đen không cài hoa, còn hai chân thì đi giầy như đàn ông. Tuy nhiên, giọng nói nghe dễ thương, nói chuyện dễ dàng hoạt bác, hay cười một cách nông nản. Nàng nói rất nhiều với chồng em, còn em chỉ ngồi cúi đầu xuống nghe. Họ nói những truyện em chưa nghe thấy bao giờ, xen lẫn rất nhiều ngoại ngữ, em chẳng hiểu gì cả trừ có vẻ hân hoan trong ánh mắt chồng em.

oOo

Chiều hôm đó, em ngồi im lặng ăn cơm với chồng em, chốc chốc lại nhớ đến vẻ mặt chàng lúc tiếp khách. Từ trước, chưa bao giờ em thấy chàng có vẻ mặt ấy-nông nản và tươi tỉnh! Chàng đứng trước mặt nàng nói không ngớt miệng. Chàng đứng suốt buổi, tựa hồ như nàng mới là đàn ông!

Em đứng dậy, bước lại cạnh chàng.

Chàng ngược mặt lên nhìn em hỏi:

-Sao, em?

Em nói:

-Anh kể cho em nghe truyện bà khách ngày hôm nay.

Chàng ngửa người tựa vào lưng ghế, nhìn em suy nghĩ.

-Chị ấy a? Chị ấy tốt nghiệp ở một trường đại học Tây phương riêng cho phụ nữ, gọi là Đại học Vassar. Chị ấy thông minh và có nhiều cái hay lắm, đàn bà người nào cũng phải như chị ấy mới được. Ngoài ra chị ấy nuôi nấng ba đứa con trai rất ngộ-Thông minh, sạch sẽ, giáo dục khéo. Trông thấy chúng nó anh thư thái cả người.

Ồ, em ghét nàng lắm-Em ghét nàng lắm!Ồ, em biết làm sao bây giờ? Phải chăng chỉ có một cách để hợp với lòng chàng? -Nàng có đẹp gì đâu...

Em khẽ hỏi:

-Anh có thấy...chị ấy đẹp không?

Chàng quả quyết đáp:

-Thấy chứ...Có chứ. Chị ấy khỏe mạnh, biết phải trái, và đi mạnh dạn, bước chân vững vàng.

Chàng ngó vào quảng không. Em thất vọng suy nghĩ một lúc. Chỉ có một đường cho người đàn bà. Em biết làm sao...và mẹ em cũng đã bảo: “Phải làm vui lòng chồng.”

Chồng em ngồi suy tư, mắt nhìn suốt căn phòng. Không biết trong đầu chàng đang nghĩ gì. Nhưng em biết chắc điều này: Cho dầu em có mặc áo màu hoa đào, đeo hoa tai ngọc, cho dầu tóc em có đen mượt và xếp thành những cuộn bóng láng khéo léo, cho dầu em có đứng kề vai sát cánh khiến chàng chỉ khẽ giơ tay là chạm ngay vào tay em, nhưng chắc chắn chàng không nghĩ gì tới em cả.

Thế là em khẽ cúi đầu xuống, buông mình vào trong tay chàng. Em từ bỏ quá khứ của mình.

Em nói:

-Anh bảo cho em biết cách, em sẽ cởi bỏ băng chân đi.

VII

Bây giờ nghĩ lại, em biết chính bắt đầu từ chiều hôm ấy chồng em đã để ý đến em.

Hình như trước bữa đó, chúng em không có chuyện gì để nói với nhau cả. Tư tưởng của chúng em không bao giờ hợp nhau. Em chỉ có thể ngắm chàng, ngạc nhiên mà không hiểu chàng; còn chàng thì không bao giờ để ý ngắm nhìn em. Khi nói chuyện với nhau thì giữ lễ như đối với người xa lạ, em thì rụt rè bẽn lẽn, chàng thì quá ư lễ phép. Nhưng bây giờ thấy em cần đến chàng, chàng mới để ý đến em, lúc nói chuyện, chàng hỏi han em và để ý nghe em trả lời. Còn về phần em, tấm lòng yêu chàng đương run rẩy lo sợ nay bỗng trở nên kiên trì quý mến. Em không ngờ rằng một người đàn ông có thể cúi xuống âu yếm một người đàn bà đến như thế.

Khi hỏi chàng cách bỏ băng bó chân, em tưởng chàng chỉ bảo cho em phương pháp theo sự hiểu biết về y khoa của chàng thôi. Em có ngờ đâu chàng lại thân đi lấy một chậu nước nóng và một cuộn băng trắng tinh. Em xấu hổ vì để cho chàng trông thấy chân em. Từ khi em lớn lên đủ sức tự săn sóc bàn chân mình, em không hề để cho ai trông thấy. Đến lúc chàng đặt cái chậu xuống sàn và quỳ xuống nâng hai bàn chân em lên, toàn thân em đỏ bừng lên.

Em nói, giọng yếu ớt:

-Không. Anh để em làm lấy.

Chàng đáp:

-Em khỏi quan tâm. Em nhớ anh là y khoa bác sĩ mà.

Em vẫn từ chối.

Chàng nhìn thẳng vào mặt em, cương quyết nói:

-Quế Lan, anh biết em đã hy sinh nhiều để chiều theo ý anh làm việc này. Để anh cố sức giúp em. Anh là chồng em kia mà.

Em đành chịu, không nói một lời. Chàng nâng chân em lên và nhẹ nhàng tháo giày và bí tất và vãi quần bên trong ra. Vẻ mặt chàng trông buồn và nghiêm.

Chàng khẽ nói, giọng xúc cảm:

-Bó như thế này chắc em đã đau lắm!

Thực là cả một thời thơ ấu đáng thương-mà chẳng ích lợi gì!

Nghe chàng nói, nước mắt em ứa ra. Chàng đã làm cho tất cả sự hy sinh của em thành ra vô dụng, và bây giờ lại đòi một sự hy sinh nữa!

oOo

Vì khi chân em đã được ngâm rửa và bó lại lỏng hơn, em đau không thể chịu được. Sự thực, lúc tháo băng ra đau không kém gì lúc bó băng lại. Bàn chân quen bị bó chặt, bây giờ giãn dần dần ra một chút, và máu bắt đầu lưu thông.

Ban ngày có nhiều lúc em tháo băng ra để co chặt lại cho đỡ đau; nhưng đến lúc nghĩ rằng chiều về chàng sẽ biết, em lại phải nói ra, hai tay em sợ run lên. Em chỉ có cách ngồi lên chân và lặc lư người mới nghĩ được một chút.

Em chẳng còn để ý đến vẻ mặt em khi ở trước mặt chàng, hay là ngó vào gương xem mặt mũi có tươi tỉnh gọn gàng không. Đến chiều, hai mắt em xung lên vì khóc nhiều, và giọng nói khàn khàn đầy nước mắt mà em không làm cách nào nhịn được. Lại nhất là sắc đẹp em không làm chuyển được lòng chàng, nhưng nỗi đau buồn của em đã làm cho chàng xúc động! Chàng an ủi em như một đứa trẻ, còn em thì cứ níu chặt lấy chàng, trong lúc đau đớn, em không còn biết chàng là ai nữa.

Chàng nói:

-Chúng mình cùng chịu đau khổ với nhau, Quế-Lan ạ. Thấy em đau, anh cũng khổ tâm lắm. Em hãy cố nghĩ rằng làm việc này không phải vì

riêng gì chúng mình, nhưng vì tất cả mọi người nữa-một sự phản kháng đối với một tập tục cổ hủ.

Em nức nở:

-Không. Em chỉ vì anh mới làm việc này. Chỉ vì anh em mới làm một phụ nữ tân thời.

Chàng cười, và nét mặt tươi lên một chút, như lúc chàng nói chuyện với người đàn bà kia. Đó là phần thưởng cho nỗi đau khổ của em. Sau đó, em thấy hình như không có điều gì là khó khăn cực khổ cho lắm.

oOo

Và quả thực, khi da thịt hồi phục lại, em bắt đầu thấy dễ chịu hẳn đi. Em còn trẻ, cho nên chân chưa bị hư. Thường thường, chân các bà già, bó hay bị thối, có khi rụng rời ra. Chân em chỉ mới bị liệt đi thôi. Em bắt đầu đi lại dễ dàng, trèo thang không khó khăn nữa. Em thấy tất cả thân thể em đều khoẻ mạnh hơn trước. Một buổi chiều, em chạy sộc vào phòng chồng em mà không để ý là mình chạy. Chàng nhìn lên ngạc nhiên, nét mặt nở ra một nụ cười tươi.

Chàng reo lên:

-Em chạy đấy à? Hay quá, thế là chúng mình qua được giai đoạn khó khăn nhất; vị đắng cay đã nuốt trôi hết rồi.

Em nhìn xuống chân ngạc nhiên. Và em nói:

-Nhưng chân em chưa lớn bằng chân bà Lưu.

Chàng đáp:

-Không, chân em không thể lớn bằng chân bà ấy được đâu. Chân bà ấy là chân tự nhiên. Chân em chỉ lớn đến thế được thôi.

Em hơi buồn thấy chân mình không thể lớn được bằng chân bà Lưu. Nhưng em nghĩ ra một cách. Vì những đôi giày thêu của em từ nay không dùng được nữa em quyết sẽ đi mua giày da như của bà Lưu. Thế là hôm sau, em cùng đi với một con hầu tới một hiệu giày mua một đôi giày theo

ý em. Nó dài hơn chân em đến hai đốt tay nhưng em lấy bông gòn nhét chặt vào mũi giày để đi; không ai có thể bảo rằng em đã bó chân.

Em nóng lòng muốn khoe với bà Lưu, nên hỏi chồng em xem hôm nào em có thể đi thăm đáp lễ bà.

Chàng nói:

-Mai anh sẽ đi với em.

Em ngạc nhiên thấy chàng có ý muốn đi ngoài phố với em. Chắc chắn đi như vậy không tiện một chút nào, em hơi bối rối, nhưng em đã quen nhiều với những công việc kỳ cục của chàng rồi.

Thế là hôm sau chúng em đi thăm bà Lưu, và chàng đối xử với em hết sức tử tế trước mặt nàng. Sự thực, có một hai lần chàng làm cho em ngỡ ngàng, chẳng hạn như chàng để cho em đi trước chàng vào trong phòng của bà Lưu. Lúc đó em không hiểu ý nghĩa ra làm sao. Khi về nhà chàng mới giảng giải cho em biết đó là theo phong tục Tây phương.

Em hỏi:

-Sao lại thế? Hay tại em nghe nói đàn ông ở bên ấy kém đàn bà?

Chàng đáp:

-Không phải như vậy đâu.

Rồi chàng giải thích cho em nghe. Đó là căn cứ theo một phép lịch sử cổ từ thời xưa thời xưa. Em ngạc nhiên hết sức, vì từ trước em không biết rằng ngoài dân tộc Trung Hoa ra cũng có những dân tộc cổ khác, ý em muốn nói là những dân tộc văn minh. Nhưng hình như người ngoại quốc cũng có lịch sử và văn hóa của họ. Vậy họ không hẳn là dã man.

Chồng em hứa sẽ đọc cho em nghe một vài cuốn sách nói về họ.

Đêm ấy khi đi ngủ, em thấy sung sướng. Tân thời một chút cũng hay. Vì không những em đi giày da ngày hôm ấy, mà em còn không tô son điểm phấn, trâm cài lược giắt nữa. Trông em rất giống bà Lưu. Em chắc chắn chồng em nhận thấy như vậy.

oOo

Em thấy một khi em chịu thay đổi như vậy, một đời sống mới hình như mở rộng ra trước mặt em. Buổi chiều, chồng em bắt đầu chuyện trò với em. Chàng biết đủ mọi thứ. Ô-ồ! Những truyện chàng kể cho em về những xứ lạ và người xứ ấy thực là kỳ quặc! Chàng cười thấy em la lên:

- Ô-ồ! Buồn cười quá nhỉ! Ô-ồ! Kỳ quặc quá nhỉ!

Chàng vì một cố gì đó có vẻ vui lắm, cười nói:

-Mình đối với họ kỳ quặc cũng chẳng kém gì!

Em càng ngạc nhiên hơn nữa, vội hỏi:

-Sao! Họ thấy mình kỳ quặc à?

Chàng vẫn cười đáp:

-Cố nhiên. Em có nghe họ nói chuyện với nhau mới biết được! Họ cho quần áo của mình kỳ quặc; mặt mũi, đồ ăn, thức dùng, và tất cả những việc mình làm, họ đều cho là kỳ quặc hết. Họ không cho rằng những dân tộc có cái bộ dạng như người mình và những phong tục tập quán như người mình, có thể hoàn toàn là một loài người như họ.

Nghe nói em ngẩn người ra. Sao họ lại có thể cho cái bộ dạng, quần áo, cách ăn ở kỳ cục của họ cũng có nhân tính như dân tộc em được?

Em trả lời một cách trang nghiêm:

-Nhưng người mình xưa nay vẫn làm những việc như vậy, vẫn có những phong tục tập quán và bộ dạng như vậy, tóc đen, mắt đen...

-Đúng thế! Họ cũng vậy!

-Em cứ tưởng họ đến đây để học cái văn minh của người mình. Mẹ em bảo thế.

-Mẹ nhầm đấy. Anh cho là họ có ý tới đây để dạy cho người mình văn minh đấy. Sự thực họ cũng học hỏi người mình nhiều lắm, nhưng họ cũng như em không ngờ đến những điều người mình cần phải học hỏi ở như họ.

Những lời chàng nói thật là hết sức mới lạ và lý thú. Truyện về những người ngoại quốc ấy em nghe mãi mà không thấy chán! Em thích nghe nhất là những sự phát minh kỳ diệu của họ; như: cái nút chỉ vặn một cái mà phun ra nước nóng hay nước lạnh, cái lò không đốt bằng than củi mà phát ra hơi nóng-họ gọi là tự chuyển thủy và tự chuyển khí. Em lại còn ngạc nhiên về truyện những cái máy chạy trên mặt biển, bay trên trời, hay lặn dưới nước và không biết bao nhiêu là những cái lạ như thế nữa!

Em băn khoăn hỏi:

-Anh có chắc không phải là ảo thuật đấy chứ? Trong cổ thư có nói đến những truyện lạ về đất, nước, lửa, nhưng toàn là những phép của những nhân vật gọi là địa tiên.

Chàng đáp:

-Không. Chắc chắn là không. Khi mình hiểu cách làm như thế nào thì thấy nó giản dị vô cùng. Đó là khoa học...

Lại cái khoa học ấy nữa? Em liên tưởng ngay tới anh ruột em. Vì cái khoa học ấy mà anh em bỏ cả xứ sở, bây giờ đang sống ở những nước xa lạ ấy, ăn thực phẩm của họ, uống nước của họ, những thứ mà anh em không quen dùng từ khi mới sinh ra đời. Em đâm ra tò-mò muốn biết cái khoa học ấy và xem hình dạng nó ra làm sao. Nhưng khi em nói với chồng em thì chàng lăn ra cười.

Chàng trêu em, nói:

-Em thực là trẻ con! Nó đâu có phải là một vật em có thể sờ mó, cầm được ở trong tay để xem như một thứ đồ chơi.

Rồi thấy em nghe không hiểu gì cả, chàng đi lại tủ sách lấy ra mấy cuốn có hình ảnh và giảng cho em rất nhiều điều mới lạ.

Sau đó, chiều chiều chàng dạy cho biết cái khoa học ấy. Em không còn lấy làm lạ truyện anh ruột em say mê khoa học và bất cần cả ý nguyện của mẹ để vượt Thái Bình Dương tầm học! Chính em cũng say mê và cảm thấy mình trở nên thông thái một cách lạ lùng, đến nỗi sau em phải nói cho người khác biết. Vì không có ai khác nên em đành kể với bà bếp già của em!

Em hỏi bà bếp già:

-Bà có biết quả đất tròn và nước đại Trung Quốc của mình hóa ra không ở giữa, mà chỉ chiếm được có một phần đất và nước ở trên mặt đất cùng với nhiều quốc gia khác không?

Bà già đương ngồi vo gạo ở trong sân bếp, ngừng tay lắc giá gạo và nhìn em hoài nghi. Bà đâu có chịu bị thuyết phục dễ như vậy, bà hỏi em:

-Ai bảo mợ thế?

Em quả quyết đáp:

-Cậu bảo thế. Bây giờ bà có tin tôi không?

Bà bếp vẫn hoài nghi đáp:

-Ồ, cậu thì học rộng biết nhiều. Nhưng mợ cứ nhìn cũng có thể thấy đất không tròn. Mợ coi, mợ cứ thử leo lên nóc chùa trên núi Bắc Đầu thì thấy ngay hàng muôn dặm núi non, đồng ruộng, sông hồ, tất cả đều phẳng như mặt đĩa chè kho, trừ có núi, còn ai có thể bảo tất cả đều tròn! Còn nước mình, tất nhiên phải ở giữa, nếu không, tại sao cổ nhân hiền triết là những vị thông đạt mọi truyện, đều gọi là Trung Quốc?

Nhưng em vội nói tiếp:

-Hơn thế nữa, đất rộng đến nỗi phải đi mất một tuần trăng mới tới phía bên kia, và khi ở bên đây tối, thì ở bên kia có mặt trời sáng.

Bà bếp già đắc ý reo lên:

-Bây giờ tôi biết là mợ làm rồi. Nếu mất một tuần trăng mới đi tới các nước kia, thì tại sao một quãng ngắn từ núi Tử San đến Tây San, mặt trời đi có một tiếng đồng hồ, trong khi người ta phải đi mất cả một ngày?

Nói xong bà ta lại khóa cái giá vo gạo xuống nước.

Nhưng quả thực em không thể trách bà ta dốt; vì trong tất cả những điều kỳ ngộ chồng em kể; em thấy có điểm này lạ lùng nhất: ấy là người Tây phương cũng có ba nguồn ánh sáng lớn ở trên trời như người nước em là ánh sáng mặt trời, mặt trăng và sao. Trước kia em vẫn cứ tưởng Bàn-Cổ, là ông Tạo Hóa, đã sinh ra ba thứ ấy riêng cho người Trung Quốc. Nhưng chồng em là một nhà bác học. Cái gì chàng cũng hiểu biết, và chỉ cái gì có thực mới nói ra thôi.

VIII

Em biết lấy lời gì để tả những ân tình đầu tiên của chồng em ban cho em để. Chị hiểu đây? Khi lòng chàng xúc động làm sao tự em lại biết?

A! làm sao đất lạnh kia lại biết lúc mặt trời gặp sóng xuân tình đến quuyền rũ mình khai hoa nở nhụy? Làm sao biển kia lại biết trăng kia hấp dẫn mình?

Em không hiểu ngày giờ đã trôi đi ra làm sao. Em chỉ biết rằng em đã hết cô đơn. Chàng ở đâu là nhà em ở đó. Em không còn nghĩ gì đến nhà mẹ em nữa.

Trong những giờ đặng đặng vắng mặt chàng em suy nghĩ tất cả những lời chàng nói. Em nhớ đến đôi mắt, khuôn mặt, làn môi cong, của chàng và những lúc lật trang sách đặt trên bàn trước mặt chúng em, bàn tay chàng thỉnh thoảng lại chạm vào bàn tay em. Buổi chiều khi chàng ngồi bàn việc trước mặt em, em thường liếc nhìn trộm chàng, và khi chàng dạy em học mỗi khi chàng ngó em lòng em lại rộn lên một niềm vui sướng.

Ngày đêm lúc nào em cũng nhớ tới chàng chẳng khác gì con sông lớn về mùa xuân chảy đầy vào những con sông đào khô cạn vì tiết đông, và tràn ra khắp cánh đồng, làm cho vạn vật chứa chan sinh khí và sanh hoa kết trái, nỗi niềm em tưởng nhớ chàng cũng vậy, nó cũng lấp trống tất cả nỗi lòng cô đơn khát vọng của em.

Ai là người có thể hiểu được cái sức mạnh ấy trong một người đàn ông với một thiếu nữ? Nó bắt đầu do một sự tình cờ đôi mắt gặp nhau, một cái nhìn miên man bền lễn và rồi bất chợt bùng lên thành một ngọn lửa bùng bùng cháy không tắt. Thoạt tiên mấy ngón tay chạm nhau nhưng rút về thật nhanh, và rồi hai lòng cùng ùa lại quấn quít lấy nhau.

Nhưng chị ơi, ngay cả với chị em biết nói làm sao đây? Lúc bấy giờ là lúc em sung sướng nhất. Những lời em nói bây giờ đây là những lời hồng hỉ. Đến cuối tháng Một, em biết khi mùa gặt tới, là lúc phong phú nhất của một năm mà cũng là lúc em sẽ mãn nguyệt khai hoa đây, chị ạ.

oOo

Khi em báo cho chồng em hay tin em đã làm tròn bổn phận đối với chàng, chàng vui sướng lắm. Chàng chính thức báo hỷ với cha mẹ chàng trước nhất, rồi đến bạn hữu chàng, tất cả mọi người đều mừng cho chúng em. Còn cha mẹ em đương nhiên là không trực tiếp quan tâm tới vấn đề, nhưng em cũng quyết định vào dịp Tân Niên về thăm nhà, em sẽ nói với mẹ em.

Bây giờ mới tới lúc khó khăn nhất cho em. Từ trước tới nay em chỉ là người không có gì là quan trọng trong gia đình nhà chồng. Em chỉ là vợ một người con thứ. Từ khi chúng em dọn đi ở riêng, em gần như không có phận gì ở trong đại gia đình ấy. Có hai lần vào dịp lễ đã được chỉ định, em về thăm mẹ chồng và dâng trà hầu bà, nhưng bà đối với em rất thờ ơ, tuy nhiên không đến nỗi hắt hủi. Bây giờ em bỗng thành sứ giả của định mệnh. Em mang trong người em niềm hy vọng của gia đình: một đứa con nối dõi tông đường. Chồng em có tất cả năm anh em trai mà không một người nào có con trai cả. Nếu con em là con trai, thì trong gia tộc nó sẽ đứng hàng thứ hai sau người anh trưởng của chồng em, và sẽ thừa kế gia sản. Ôi! thực là đau khổ cho người mẹ chỉ có quyền giữ con trong có mấy ngày đầu, thực là quá ngắn ngủi! Nó sẽ phải giữ địa vị nó trong đời sống của đại gia đình rất sớm. Nó chỉ là con của em một thời gian hết sức ngắn. Ôi! Phật Quan Âm, lạ Phật phù hộ cho đứa con thơ của con!

Giờ phút sung sướng đến ngây ngất của hai vợ chồng em lần đầu tiên nói chuyện về đứa con đã bị ngay nỗi lo âu đến ám ảnh. Em đã nói với chị đó là lúc khó khăn nhất cho em. Ấy là vì em được mọi người chỉ bảo cho quá nhiều điều. Mà những điều quan trọng nhất là của bà mẹ chồng đáng kính của em.

Khi bà được tin vui mừng của em, bà cho người gọi em đến. Từ trước em về thăm bà, chỉ được bà tiếp theo nghi thức ở trong phòng khách, vì từ khi chúng em dọn đi ở riêng bà tỏ ra vẻ kiêu kỳ đối với chúng em. Lần này con hầu cố nhiên là đã được lệnh của bà, dẫn em vào tận gia-đường ở sân thứ ba.

oOo

Tới nơi, em thấy mẹ chồng em đã ngồi ở bàn uống trà đợi em. Mẹ chồng em là một bà già bệ vệ, phốp pháp, có đôi bàn chân nhỏ xíu từ lâu đã không mang vũng con người quá nặng đồng cân của bà. Bây giờ mỗi lần đi dù chỉ một bước, bà cũng phải vịn vào hai con hầu lực-lưỡng luôn luôn đứng chực sẵn ở sau lưng ghế của bà. Đôi bàn tay bà cũng nhỏ, đeo đầy nhẫn vàng và mũm mĩm đến nỗi trông những ngón tay tựa hồ như cắm chặt cứng vào nắm thịt múp-míp. Lúc nào bà cũng cầm một cái điều ống dài bằng bạc trơn, bọn con hầu phải luôn tay rịt thuốc bào vào điều và châm bằng cái nùi giấy lúc nào cũng cháy âm ỷ và chỉ khẽ thổi một cái là bùng lửa lên để cho bà dùng.

Em đi thẳng ngày đến trước mặt bà và cúi đầu chào. Bà cười, cái cười nó làm cho đôi vành môi nhỏ hẹp biến đi mất trong đôi má núng nính những thịt, rồi bà cầm tay em vỗ vỗ mấy cái.

Bà nói giọng khàn khàn:

-Con dâu mẹ ngoan lắm, con dâu mẹ ngoan lắm.

Đã từ lâu cô bà bị những cục mở lấp đi nên giọng nói nghe như người mắc bệnh suyễn.

Em biết em đã làm vui lòng bà. Em rót trà vào chén rồi hai tay nâng lên đưa mời, bà tiếp lấy uống. Rồi em ngồi xuống một chiếc ghế nhỏ ở bên cạnh. Nhưng bà không chịu để em tự hạ mình như thế, mặc dầu trước kia em ngồi chỗ nào bà cũng chẳng quan tâm tới. Bà vừa cười vừa ho ra hiệu cho em ngồi lại gần bà ở phía bên kia bàn, em lẳng lẳng làm theo ý bà.

Bà cho đi mời các cô nàng dâu khác, tất cả đều kéo đến chúc mừng em. Có ba cô chưa thụ thai lần nào, mặc dầu cưới đã lâu năm, với ba cô ấy, em là người vừa đáng ghét vừa đáng trách. Thực thế, cô nàng dâu trưởng, người cao, mặt vàng khè, lúc nào cũng đau ốm, lắc la lắc lư cái người rên rĩ than thân trách phận:

-Ái-da-ái-da-cuộc đời tân khổ-số phận hẩm hiu.

Mẹ chồng em thở dài, nghiêm nghị lắc đầu, để cho cô nàng dâu trưởng khóc lóc cho vui ưu sầu trong khoảng thời gian bà hút hai điếu thuốc bòn, xong bà bảo nàng nín khóc để bà muốn nói chuyện với em. Mãi sau em mới biết là ông anh trưởng của chồng em vừa cưới thêm một cô vợ lẽ, vì cô vợ không sinh đẻ gì cả. Chính câu truyện đó đã làm cho người đàn bà đáng thương kia càng thêm ai oán, vì nàng yêu chồng và mãi đến lúc đó nàng mới hiểu những lời cầu khẩn và lễ vật của nàng không được thần thánh để ý tới.

Mẹ chồng em bảo ban em nhiều điều hay lắm. Trong có một điều bà bảo em đừng có may sắm bất cứ một chiếc quần chiếc áo gì trước khi sinh con. Đây là theo tục ở quê nhà tại An-Huy, người ta tin rằng làm như vậy thì các hung thần không biết sắp có truyện sinh đẻ, và tìm cách sát hại người đàn ông mới ra đời. Nghe nói tục lệ ấy, em liền hỏi:

-Thưa mẹ, như vậy đưa hài nhi sinh ra trần trường kia lấy gì mà mặc?

Bà dẫn giọng nói:

-Lấy quần áo cũ nhất của bố nó mà quần. Làm như vậy có khước. Để sáu đứa con trai mẹ đều làm như vậy và đứa nào cũng sống cả.

Các chị em dâu của em cũng bảo cho em rất nhiều cách, người nào cũng nói cho em rõ phong tục riêng của quê nhà mình về việc sinh đẻ, nhất là dặn em sau khi sinh xong phải ăn một thứ cá gì đó và uống nước đường cát vàng. Chỉ dặn cho em như vậy xong, người nào cũng hả được lòng ghen tỵ đối với em.

oOo

Chiều đến em trở về nhà, sung sướng được gia đình chồng ân cần săn sóc tới mình, em kể hết cho chồng em nghe những phương pháp mọi người dạy em nuôi con. Nhưng em giật mình sợ hãi thấy chàng bỗng nổi giận lên. Chàng lấy tay vò đầu và đi đi lại lại trong phòng.

Chàng la lên:

-Vô nghĩa lý...vô nghĩa lý... vô nghĩa lý! Toàn là những lời dối trá...Toàn là những truyện mê tín...Không thể thể được, không thể thể được!

Chàng đứng lại, nắm vai em và nghiêm nghị nhìn vào mặt em lúc đó đương ngừng lên nhìn chàng.

Chàng nói giọng cương quyết:

-Em hãy hứa với anh rằng em sẽ hoàn toàn nghe theo lời chỉ dẫn của anh đi! Em phải cẩn thận nghe lời anh! Quế-Lan, em hứa với anh đi, nếu không anh thề là sẽ không có đứa con thứ hai nữa!

Trong lúc kinh hoàng, em còn biết làm gì hơn là hứa nhận?

Thấy em hứa một cách do dự, chàng bình-tĩnh lại và nói:

-Mai anh sẽ dẫn em đến một gia đình Tây phương, để em coi gia đình ông giáo cũ của anh là một người Mỹ. Anh muốn em xem người Tây phương săn sóc con cái ra làm sao, không phải để em nhắm mắt bắt chước họ đâu nhưng để em có thể mở rộng tư tưởng ra.

Em cố tuân theo lời chồng em. Nhưng có một việc em đã bí mật làm giấu chàng. Hôm sau mới tang tảng sáng em đã lên ra khỏi nhà dắt theo có một con hầu. Trời còn sớm đến nỗi mới chỉ có mỗi đứa bé đi học nghề gì đó vừa ngáp vừa vương vai trong bóng sương mờ. Em vào tiệm mua một thẻ hương rồi đi ra chùa thắp hương cắm trước tượng Phật Quan Âm đen và bé nhỏ. Người vãn phò hộ cho người ta có con trai và sinh đẻ dễ dàng. Em cúng đầu xuống thêm đá hoa lễ Phật. Mặt đá còn ướt sương đêm. Em lẩm nhẩm khẩn những điều tâm nguyện và đứng lên chiêm ngưỡng đức Phật. Người không đáp lời em. Cái bát nhang thì đầy những tàn hương lạnh mà các bà mẹ khác đã thắp trước em để cầu khẩn những lời ước nguyện như em. Em cắm chặt những nén hương của em thắp xuống bát nhang, và để cho nó cháy trước mặt Phật, rồi em ra về.

Chồng em giữ đúng lời hứa, hôm sau dẫn em đi thăm nhà người bạn ngoại quốc của chàng. Em không thể không tò mò và cũng hơi sợ nữa. Bây giờ nghĩ tới em buồn cười quá, chị của em ạ!

-Từ trước em có tới nhà một người ngoại quốc nào bao giờ. Em đâu có dịp. Em chưa từng đi rong phố và ở nhà mẹ em có ai giao thiệp với người ngoại quốc bao giờ đâu. Cha em đã gặp họ, cố nhiên, trong khi ông đi du lịch, và có coi họ ra gì đâu, họa chăng ông chỉ buồn cười về cái

phong thái tầm thường và những cử chỉ cục cằn thô lỗ của họ. Chỉ có anh ruột em là khâm phục họ một cách lạ lùng. Anh ấy thường gặp họ ở Bắc-Kinh, và ở trường học của anh có mấy người ngoại quốc là giáo sư của anh. Một lần trước ngày cưới, nghe anh em nói, anh em đã đến chơi nhà những người ngoại quốc, em phục anh ấy táo tợn quá.

Nhưng ở trong nhà mẹ em thì không có những sự giao thiệp như vậy. Một đôi khi, một con hầu đi ra đường mua các thức lặt vặt gặp người ngoại quốc, nó về tíu tít kể những điểm lạ về họ, nào nước da trắng bệch, nào đôi mắt xanh lơ kỳ dị. Bao giờ em cũng tò mò nghe và thấy rờn rợn sợ như khi nghe Vương Đại-Ma kể chuyện ma quái cổ tích. Thực thể, bọn con ở còn thì thầm nói với nhau về những yêu thuật của người ngoại quốc, họ có phép thu hồn người ta bằng một cái máy nhỏ đặt trong một cái hộp đen mà họ ghé có một con mắt nhìn vào. Khi có tiếng kêu tách một cái ở bên trong, thì người ta thấy ngực hơi yếu đi một cách kỳ quái và sau đó sẽ bị chết vì bệnh tật hay tai nạn.

Nhưng khi nghe em kể lại tất cả những câu chuyện đó, chồng em phá lên cười. Chàng hỏi:

-Thế sao anh ở nước họ mười hai năm rồi mà vẫn trở về sống nhẵn?

Em đáp:

-À, đó là tại anh khôn...anh học được yêu thuật của họ.

Chàng bảo:

-Em đi rồi tự em coi xem họ ra làm sao. Họ cũng là đàn ông, đàn bà như tất cả mọi người.

Thế là ngay ngày hôm ấy, chúng em đi. Chúng em vào một cái vườn có cỏ cây, có hoa lá. Em ngạc nhiên không ngờ vườn đẹp và người Tây phương cũng hiểu giá trị của tạo vật như thế. Đương nhiên là cách trình bày không được thanh nhã-không có sân và hồ cá vàng gì cả-cây thì trồng chằng ra hàng lối và hoa thì tùy sức mọc lung tung. Em phải thú thực khi đến trước cửa nhà họ, nếu không có chồng em bên cạnh thì em đã bỏ chạy rồi.

Cửa chọt bật mở từ bên trong, và một con ”quỷ đực ngoại quốc” cao lớn đứng lù lù ở đó mặt bè bè toác miệng cười lên đến tận mang tai. Em biết là đàn ông vì họ mặc quần áo giống chồng em; nhưng em sợ quá, đầu họ thay vì có tóc đen và chải ngay ngắn như người mình, thì lại xù lên một mớ như lông cừu đỏ! Mắt họ thì giống như viên đá cuội tô màu nước biển, và mũi thì gồ lên như cái núi ở giữa mặt. Ô trông họ kinh lắm kia-kinh hơn cả ông Bắc Thần ở cổng chùa!

Chồng em thì can đảm. Trông thấy ông ta chàng không bối rối chút nào; chàng giơ bàn tay ra, người ngoại quốc kia chọt ngay lấy và lắc lên lắc xuống. Chồng em không lấy thế làm ngạc nhiên, chàng quay lại giới thiệu em. Người ngoại quốc toác miệng ra cười và có vẻ như cũng muốn nắm lấy bàn tay em. Nhưng em ngó vào bàn tay của ông ta chìa ra, nó to lớn và sừng sấu, đầy lông dài, đỏ, và những chấm đen. Em đút bàn tay em vào ống tay áo và cúi đầu chào, ông ta lại càng cười toác thêm ra, và mời chúng em vào.

Chúng em bước vào qua một cái tiền phòng nhỏ như của chúng em tới một cái phòng khác. Cạnh cửa sổ có một người ngồi, em đoán biết ngay là một người đàn bà ngoại quốc. Ít nhất bà ta cũng mặc một cái áo dài chứ không mặc quần, và thắt một cái giải ở ngang lưng. Tóc bà ta màu úa tuy vậy trông đỡ xấu hơn tóc ông chồng, vì nó mượt và chải tử tế. Cái mũi của bà ta cũng cao, nhưng không đến nỗi quặp lại như của chồng; bàn tay thì lớn, móng tay ngắn và vuông. Em ngó hai bàn chân bà, thấy nó dài như cái néo đập lúa.

Em nghĩ thầm: “Bố mẹ như thế này thì không biết lũ quỷ con ra làm sao?”

Tuy nhiên, em phải nhận rằng những người ngoại quốc này cũng lễ độ. Mỗi cử chỉ làm lẫn của họ lại càng tỏ ra họ thiếu giáo-dục. Họ đưa mời trà bằng một tay và thường mời em trước chồng em. Người chồng lại còn đi tới mức nói chuyện thẳng ngay vào mặt em! Em cho đó là một điều khiếm nhã. Đáng lẽ ông ta phải lịch sự coi như không có mặt em ở đó, và để cho vợ tiếp em thì mới phải.

Em thiết tưởng cũng không thể trách họ được. Thế nhưng chồng em bảo họ ở đây đã mười hai năm, thì ít ra cũng phải học được ít nhiều điều gì chứ. Chị thì không kể rồi, cố nhiên là như vậy, vì chị đã ở đây luôn, bây giờ cũng như người đồng chủng với em rồi.

Nhưng trong cuộc thăm viếng này thú vị nhất là lúc chồng em xin bà ta cho em xem mấy đứa trẻ và quần áo của chúng-Chàng giải thích để họ hiểu rằng chúng em sắp có con và chàng muốn cho em xem những phương pháp nuôi con của Tây phương. Bà ta đứng ngay dậy và bảo em theo lên gác. Em sợ không dám đi một mình với bà nên ngó chồng em cầu cứu, nhưng chàng chỉ gật đầu bảo em cứ đi.

Ấy thế mà lên đến gác, em quên hết sợ. Bà ta đưa em vào một cái phòng đầy ánh sáng mặt trời, có một cái lò đen sười ầm. Có một điều lạ rõ ràng họ muốn cho gian phòng có hơi nóng, thế mà lại để bỏ ngõ một cửa sổ để cho hơi lạnh ở ngoài luôn luôn lùa vào. Nhưng những chi tiết này lúc đầu em không để ý thấy, vì em còn mãi ngắm ba đứa trẻ ngoại quốc chơi dưới sàn gác. Em chưa bao giờ thấy những của quý bé nhỏ kỳ dị ấy!

Trông bề ngoài chúng có vẻ khỏe mạnh mập mạp, nhưng đầu tóc đứa nào cũng bạc trắng. Điều này xác nhận những lời người ta đã nói với em rằng người ngoại quốc bản tính trái ngược hẳn người Trung quốc, mới sinh ra tóc trắng như bông, càng lớn tuổi thì tóc càng xẫm màu lại. Nước da mấy đứa trẻ trắng hết sức. Em chắc là chúng nó tắm bằng một thứ thuốc gì đó nhưng đến lúc bà mẹ dẫn em coi cái phòng ngày nào bà ta cũng tắm rửa khắp người cho chúng, em mới vỡ lẽ ra rằng vì bị tắm rửa nhiều quá da dẻ chúng mới mất màu đi.

Bà mẹ cũng đưa cho em xem quần áo của chúng. Tất cả quần áo lót mình đều trắng, và quả thực đứa bé nhất mặc toàn đồ trắng suốt từ đầu đến chân. Em hỏi bà mẹ có phải nó để tang một người thân thuộc nào không vì màu trắng là một màu đau buồn, nhưng bà trả lời không phải như vậy mà để giữ cho đứa trẻ được sạch sẽ. Em cho màu xẫm có lẽ sạch hơn vì màu trắng dễ bẩn. Nhưng em chỉ nghĩ bụng thế thôi chứ không nói ra.

Rồi em coi giường nằm của chúng. Lại toàn màu trắng thế có buồn không? Em không hiểu sao họ dùng nhiều đồ trắng như thế. Cố nhiên một đứa trẻ cần phải mặc quần áo, nhưng chỉ nên mặc những màu vui mắt, như đỏ, vàng và xanh tươi! Người Trung Quốc cho trẻ con mặc quần áo đỏ từ đầu tới chân để biểu hiệu cho sự vui vẻ chúng đã đem lại cho cha mẹ. Nhưng người ngoại quốc thực chẳng có cái gì hợp với thiên nhiên cả.

Có một điều lạ em khám phá thêm được là người đàn bà nuôi con lấy. Em chưa bao giờ có ý nghĩ sẽ nuôi lấy con em. Và những phụ nữ giàu sang hay có địa vị không có lệ ấy, thiếu gì vú em để làm công việc đó.

Về nhà, em kể hết truyện cho chồng em nghe. Cuối cùng em nói:

-Bà ấy lại còn nuôi con lấy nữa. Ông bà ấy nghèo lắm sao?

Chồng em nói:

-Nuôi con lấy rất tốt. Em cũng sẽ nuôi lấy con.

Em hết sức ngạc nhiên hỏi:

-Sao, em ấy à?

Chàng nghiêm nghị đáp:

-Phải.

Em cãi lại:

-Như thế thì trong hai năm em làm sao sinh được đứa nữa.

Chàng nói luôn:

-Phải như thế mới được, vả lại những lý do em đưa ra chẳng có nghĩa gì cả.

Có lẽ chàng nói cũng đúng. Dầu sao đi nữa, em nhận thấy trong mỗi gia đình thế nào cũng có nhiều đứa trẻ phải chết, không thể tránh được, và thế nào cũng có vài ba đứa là con gái, như vậy gia đình em sẽ không có nhiều con trai như em hằng ao ước. Em bao giờ cũng thấy chồng em kỳ cục, như vậy chị có ngạc nhiên về em không hở chị?

oOo

Hôm sau em đến chơi với bà Lưu để kể câu truyện đi viếng thăm gia đình ngoại quốc cho bà ấy nghe. A! giá trời cho em sinh được đứa con

trai như mấy đứa con bà-cứng cáp hồng hào, mắt sáng ngời! Chúng nó thực là đẹp, nước da vàng, mặc quần áo đỏ cải hoa trông thực là khá khinh.

Em thở dài một cái nhẹ cả người đi và nói:

-Bà vẫn giữ cổ tục của ta.

Bà đáp:

-Vâng...Không...bà coi!

Bà kéo đứa con lớn lại cho em xem và tiếp:

-Bà coi, bên trong tôi cho lót toàn trắng...đồ lót có thể tháo ra giặt. Mình xem người ngoại quốc có cái gì hay có thể học được thì học, còn cái gì không thích hợp thì bỏ đi.

Ở nhà bà Lưu ra, em đi thẳng đến hiệu bán tơ lụa. Em mua lụa đỏ và hồng, hạng thật mềm, nhưng đen để may áo trấn thủ, và đoạn để khâu mũ. Thực là khó chọn, vì em muốn mua thứ thiệt tốt cho con trai em. Em bảo người bán hàng lấy cho em xem hết thứ nọ đến thứ kia, những thứ lụa họ gấp lại gói trong những bao giấy màu xẫm và xếp trên những cái giá cao đến trần nhà. Người bán hàng đã già thở phì phò và càu nhàu khi em lớn tiếng bảo:

-Cho tôi xem thứ khác nữa đi...thứ lụa có thêu hoa đào ấy!

Em thấy lão lắm bằm nói gì về thói kiêu ngạo của phụ nữ, em mới bảo:

-Không phải tôi mua cho tôi đâu, cho con trai tôi đấy.

Nghe nói thế, lão mới cười một cách tinh quái và đem cho em tấm lụa đẹp nhất, lão vẫn giấu mãi cho đến bây giờ. Lão nói:

-Bà lấy tám này đi. Tôi giữ cho bà thẩm phán đấy, nhưng nếu để may cho con trai bà thì cứ lấy đi. Dẫu sao thì bà ấy cũng chỉ là một người đàn bà mà thôi.

Đúng là thứ lụa mà em muốn kiếm. Giữa những đồng lụa chói lọi vút tung trên quầy hàng, tấm lụa này nổi bật lên với cái màu hồng rất sang trọng. Em mua ngay và không hỏi gì đến giá cả, tuy em biết lão già tinh quái kia thấy em ham mua thế nào cũng tính cao lên. Em cắp luôn tấm lụa về và nghĩ thầm: “Chiều nay mình cắt ngay tấm lụa này ra may một cái áo và một cái quần thật xinh. Mình sẽ tự tay khâu lấy. Ai mà mó vào con mình, mình ghen cho phải biết!”

Ồ em sướng quá, em có thể thức suốt đêm để may cho con trai em! Em khâu cho nó một đôi giày có thêu mặt hổ phù. Em lại mua cho nó cả một sợi dây bạc nữa cho nó thích.

IX

Chị đấy ư? Ồ, em có tin này vui lắm kể chị nghe! Hôm nay con em nó đã nhảy chồm vào lòng em! Tựa hồ như nó đã nói.

Em đã sửa soạn xong những bộ quần áo xinh xắn cho nó. Chẳng thiếu một thứ gì, đến cả những tượng Phật bằng vàng nhỏ xíu cũng đã đính xong vào chung quanh chiếc mũ bằng gấm của nó. Khi tất cả mọi thứ đã hoàn thành đầy đủ, em đi mua một chiếc rương nhỏ bằng gỗ đàn hương về xếp hết vào để ướp lấy mùi thơm dịu cho da thịt con trai em. Bây giờ em chẳng phải làm gì nữa mặc dầu lúa hã còn xanh màu lục ngọc ở ngoài đồng, và em còn phải đợi ba kỳ trăng nữa. Em ngồi tưởng tượng xem con em sẽ ra làm sao.

oOo

Ôi, lạy Trời lạy Phật! Con cầu Trời khẩn Phật cho mau chóng tới ngày hôn ngọc lưu ly, hôn vàng quý giá của con nằm trong tay con. Ít nhất nó cũng sẽ là của riêng em trong một ngày. Em không dám nghĩ xa hơn nữa, vì bố mẹ chồng em đã gửi cho chúng em một bức thư bảo đứa bé phải về sống ở trong nhà của tổ tiên. Nó là đứa cháu đích tôn duy nhất, sinh mạng nó vô cùng quý báu nên không thể để cho nó ở xa khuất sự trông nom săn sóc ngày đêm của ông bà nội nó được. Chưa chi bố mẹ chồng em đã bám lấy tư tưởng ấy một cách thiết tha. Bố chồng em từ trước chưa hề nói với em một câu, hôm nọ cho người gọi em đến và nói chuyện với em. Em thấy trong cái trí óc già nua của ông hình như đứa cháu đích tôn đã ra đời rồi.

Ôi, em ước ao được giữ lấy con để chúng em nuôi dạy! Nếu chúng em có thể giữ được con ở đây, ba vợ chồng con cái sống với nhau, thì em sẽ hòa giải với cái nhà bé nhỏ kiểu ngoại quốc và những nếp sống mới lạ này ngay. Nhưng em biết những phong tục đặc biệt của dân tộc em. Em không thể nào nghĩ mình có thể giữ đứa con đầu lòng làm của riêng được. Nó là của tất cả gia đình.

Chồng em cũng khổ sở về truyện này lắm. Chàng cau có và cần nắn rằng đứa bé sẽ bị hại vì những con vú ngu xuẩn, vì ăn uống quá độ và nếp sống xa xỉ hại vệ sinh. Chàng đi đi lại lại trong phòng và có lần chàng có cả ý tưởng hối tiếc sắp sinh ra đứa bé nữa. Thấy thế em lo quá, em sợ Trời Phật Thánh Thần sẽ giận chàng vô ơn, và em van chàng đừng nói gì. Em bảo: “Phong tục hợp lý thì mình phải theo chứ biết làm sao.”

Tuy nói vậy, nhưng lòng em cũng đau như cắt, em ao ước được giữ nuôi con.

Nhưng bây giờ thì chồng em lại bình tĩnh, rồi chàng rất nghiêm nghị và không nói gì về cha mẹ chàng nữa. Em tự hỏi không biết ý chàng quyết định thế nào mà không nói ra. Còn em thì chẳng nghĩ gì khác hơn là cái ngày đứa con quý báu của em sẽ sinh ra để em ngắm cho sướng mắt.

oOo

Bây giờ em mới biết việc chồng em đã làm. Chị có cho như thế là nhầm không, hờ Chi? Ô, tự em, em cũng không biết nữa-em chỉ có thể tin ở như chồng em và chàng làm như thế là đúng. Chàng đã nói với cha mẹ chàng rằng ngay đến vợ chàng, chàng còn đòi là của riêng, thì bây giờ con trai chàng cũng sẽ là của riêng của cha mẹ nó- nghĩa là của riêng của chúng em!

Cha mẹ chàng giận lắm nhưng chúng em chịu đựng được, không trả lời gì cả. Chàng kể lại cho em nghe: cuối cùng ông cụ đành chịu không tranh biện nữa, cụ ngồi im khóc một mình. Nghe chàng nói, em thấy hình như con cái mà làm cho cha phải khóc lên như thế thì cũng bất nhẫn thực. Nếu không phải truyện có liên quan đến con trai em, có lẽ em cũng mỉm lòng và nhượng bộ. Chồng em thì can đảm hơn em, chàng đã chịu đựng được mỗi thương tâm để ông cụ khóc như thế.

A! lúc đầu dọn đi ở riêng, em đã trách chàng nữ phá cả những phong tục đáng kính của ngàn xưa. Nhưng bây giờ, em đâm ích kỷ, phong tục bị phá em cũng chẳng cần. Em chỉ nghĩ đến con em. Nó sẽ là của em-của riêng em! Em khỏi cần phải chia sẻ nó với hàng chục người khác, nào ông nội bà nội nó, nào cô bác nó. Em là mẹ nó, em sẽ săn sóc nó; em có thể tắm rửa cho nó, mặc quần áo cho nó, và ngày đêm giữ nó ở bên cạnh.

Bây giờ chồng em đã đền bù cho em tất cả. Em tạ ơn Trời Phật đã dun rủi cho em lấy được một người chồng tân phái. Chàng cho em được giữ lấy con trai làm của riêng em. Suốt đời em chắc không đủ để báo đáp ơn chàng.

Ngày ngày em ngắm lúa chín ngoài đồng. Bông đã lớn và nặng trĩu xuống. Chỉ phôi một thời gian ngắn nữa dưới ánh mặt trời trầm trệ, bông lúa sẽ chín rộ lên sẵn sàng để gặt. Con em sinh năm nay tốt lắm, vì năm được mùa, mấy người nhà nông nói như vậy.

Chẳng biết còn bao ngày chờ đợi mơ mộng như thế nữa?

Em không còn băn khoăn nghĩ chồng em có yêu em không. Bao giờ sinh đẻ xong, chàng sẽ hiểu lòng em và em cũng sẽ hiểu lòng chàng!

oOo

Ô, Chị ơi! Chị! Nó đây, con trai em đây! Nó nằm ở trong vòng cánh tay em đây này, tóc nó đen lánh như huyền, chị ạ.

Chị nhìn nó coi-từ trước chắc chưa có đứa trẻ nào đẹp như nó! Cánh tay mũm mĩm, cẳng chân mạnh như những cây sồi non. Em đã xem kỹ khắp người nó: lành mạnh, trắng trẻo đẹp như tiên đồng. A! thằng ranh! Nó đá và khóc đòi-bú, ấy thế mà vừa mới ăn chưa được một tiếng đồng hồ đấy! Giọng nó mạnh lắm và cái gì nó cũng đòi!

Ồ, nhưng vất vả lắm chị ạ! Chồng em coi chừng em một cách triu mến và lo lắng. Em đi đi lại lại trước cửa sổ, nửa sung sướng, nửa đau khổ. Người ta đang gặt lúa chín và đặt từng bó tốt tươi ngã trên mặt đất. Mùa màng phong phú-cuộc đời mãn sung!

Em đau quá thở muốn đứt hơi, rồi em sướng rơn lên vì em biết mình đã lên tới tuyệt đỉnh của đời người đàn bà. Em đã sinh hạ được đứa con trai đầu lòng! Ái-dà, nó khỏe quá chừng! Nó đã phá tung những cánh cổng đời để xông ra góp mặt với thế gian, và nó hét một tiếng thực là phi thường! Em đau chết điếng người đi vì tính nóng nảy của nó nhưng rồi em lại tự hào về sức mạnh của nó. Ôi, con trai quý của mẹ!

Bây giờ đời em đã lên hương! Không biết em có nên nói hết tất cả ra, để chị hiểu nỗi niềm sung sướng của em hoàn toàn đến mức nào không?

Sao lại không, Chị nhỉ, chị là người đã hiểu rõ hết tâm sự của em còn gì nữa! Đầu đuôi như thế này này, chị ạ.

Em nằm thẳng ở trên giường, kiệt sức, nhưng đặc thẳng. Con trai em nằm bên cạnh. Chồng em ở ngoài bước vào. Chàng giơ hai tay ra tiến đến bên giường. Tim đập rộn rập. Chàng muốn em trao con cho chàng theo cô tục.

Em ẵm con trai em lên, đặt vào tay bố nó. Em trao con cho chàng với những lời này:

“Kính thưa lang quân, con trai đầu lòng của lang quân đây. Xin lang quân nhận lấy. Thiếp dâng tặng chàng đây.”

Chàng nhìn suốt vào mắt em. Trông ánh mắt nồng nàn của chàng, em muốn ngất đi. Chàng cúi xuống sát má em, âu yếm nói:

“Anh trả lại con cho em đây. Nó là con của chúng mình. Anh cùng chia sẻ với em. Anh là chồng em, anh yêu em!”

Giọng chàng nói nhỏ, mỗi tiếng nghe tựa hồ như một giọt kim ngân nhỏ từ trên không trung xuống.

Kìa Chị khóc đấy ư, chị? À vâng, em biết-em cũng vậy! Không thể làm sao chị với em chịu đựng nỗi nỗi vui sướng này? Chị coi con em! Nó cười đây này!

**LỜI CỦA MỘT
PHỤ NỮ TRUNG HOA**

PHẦN HAI

X

Ô, Chị ơi! Em cứ tưởng có con em ở bên cạnh thì từ nay trở đi, em chỉ còn những chuyện vui nói với chị thôi. Mọi việc đều được như ý, em chắc không còn điều chi có thể đến làm buồn lòng em nữa. Không hiểu tại sao cứ còn huyết thống là còn đau khổ?

Hôm nay tim em phải chịu đựng khổ sở những tiếng đập của chính nó. Không...không...không phải về chuyện con trai em đâu! Bây giờ nó đã được chín tháng rồi, nó mập chẳng khác gì ông Phật! Từ khi nó biết đòi đứng đến giờ chị chưa thấy nó đầy nhí. A, đến bụt cũng phải bật cười! Từ khi nó thấy nó có thể đi được, ai mà đặt nó ngồi là nó tức lắm. Hai cánh tay em thực không đủ sức để uôn gập người nó lại. Nó có nhiều ý nghĩ tinh ranh dễ thương lắm kia; mắt nó chớp sáng ngời. Bố nó thì bảo em làm hư nó, nhưng em hỏi chị nó như thế thì em làm sao mắng bảo được nó? Nó vừa búng bình vừa ngộ nghĩnh làm em mũi lòng nửa khóc nửa cười! A, không...không phải tại con em đâu!

Không, tại anh ruột em đấy, người con trai duy nhất của mẹ em đã sang ở bên Mỹ trong ba năm vừa qua. Chính anh ấy đã làm cho trái tim mẹ em và trái tim em phải nhỏ máu.

Chị có nhớ em đã nói chuyện với chị hồi còn nhỏ em mến anh ruột em như thế nào không? Nhưng những năm sau này em không gặp anh em, mà cũng nghe nói rất ít về anh em, vì mẹ em không bao giờ quên được chuyện anh ấy đã trái lời mẹ bỏ nhà đi, và cả chuyện không vâng lời mẹ cưới người con gái đã hứa hôn từ nhỏ. Vì thế cho nên ít khi thấy mẹ em nhắc đến tên anh ấy.

Đến bây giờ anh ấy lại làm xáo trộn cuộc đời yên tĩnh của mẹ em một lần nữa. Trước kia anh ấy đã trái lời mẹ một lần rồi mà vẫn chưa hài lòng. Bây giờ anh ấy còn...nhưng chị coi, bức thư đây này! Em mới nhận được cách đây một hôm do chính tay Vương Đại-Ma đưa cho em. Vương Đại-Ma là người vú nuôi hai chúng em, cả anh ấy và cả em lúc mới sinh

ra đều bú sữa của già ấy. Truyện trong gia đình mẹ em, không có truyện gì mà già ấy không biết.

Vào tới nơi già ấy cúi rạp xuống đất chào con trai em. Rồi già ấy vừa trao bức thư cho em vừa khóc gào lên ba tiếng: "ay..ay..ay"

Em thì em biết chỉ có mỗi một tai họa là có thể làm cho già ấy khóc như vậy, thế là em chết sống người ra đến một phút. Rồi em la hoảng lên:

-Mẹ tôi hả...Mẹ tôi hả?

Em nhớ lại lần trước gặp mẹ em chống chiếc gậy một cách yếu đuối, và em hỏi hận rằng từ khi sinh nở xong em mới về thăm mẹ có hai lần, em đã mãi vui với hạnh phúc của em.

Vương Đại-Ma thở dài một tiếng nảo nuột:

-Thưa mợ, không phải Bà nhà đâu. Nhờ Trời Bà còn thọ để Bà thấy cảnh đau lòng này.

Em đương hốt hoảng đổi ngay sang thành lo lắng và hỏi:

-Hay là cha tôi...?

Già Vương cúi đầu đáp:

-Ông nhà cũng vẫn kháng kiện.

Nhìn bức thư già Vương đặt trên đùi em, em hỏi: -Thế thì có truyện gì?

Già ấy chỏ vào bức thư nói:

-Xin mợ hãy coi đó thì rõ.

Em kêu chị ở lên pha trà cho già Vương uống ở phòng ngoài, và trao con cho chị vú ẵm, rồi ngó xuống phong thư. Thư gửi cho em và tên người gửi thư là mẹ em. Em ngạc nhiên hết sức, vì từ trước, mẹ em không bao giờ viết thư cho em cả.

Em ngẩn người ra một lúc rồi mở chiếc phong bì hẹp và dài, rút tờ giấy mỏng ở bên trong ra. Em nhận ngay thấy nét bút của mẹ em viết thành hàng rất đẹp. Em đọc lướt qua những câu thăm hỏi thường lệ ở đầu thư để đi nhanh tới đoạn chính:

“Anh con xuất ngoại ít lâu nay, bây giờ viết thư về cho mẹ ngõ ý muốn lấy một người ngoại quốc.”

Rồi bức thư kết cấu bằng những câu thường lệ. Thế là hết. Nhưng, chị ơi, qua mấy hàng chữ ngắn ngủi ấy em cũng đã cảm thấy con tim của mẹ em đương nhỏ máu ra! Em lăn ra khóc: “Ôi là anh điên cuồng ác nghiệp, ôi là con hung tàn ác nghiệp!” Em cứ thế khóc than cho đến khi mấy con hầu vội vã chạy vào an ủi em và năn nỉ em nghĩ đến con em, vì nếu em đa sầu đa cảm quá, sữa sẽ bị độc và có hại cho con em.

Rồi thấy nước mắt em cứ trào ra em không thể nào cầm lại được, chúng nó cũng ngồi bệt ngay xuống đất và khóc rống lên với em, để xua đuổi cơn giận ở trong người em đi. Khi em đã nguôi cơn khóc và nghe chúng nó khóc đã chán tai rồi, em bảo chúng nó nín đi và cho gọi Vương Đại-Ma vào. Em bảo Vương Đại-Ma: hãy đợi một giờ nữa chờ ba nó về để tôi hỏi ý kiến xem và xin phép về thăm mẹ tôi. Bây giờ u hãy đi ăn ít cơm cho lại sức đi. Có thịt ngon đấy.”

Già ấy nhận lời ngay. Em sai cắt thêm một miếng thịt heo nữa cho già ấy ăn để an ủi già ấy đã chia sẻ cảnh tai biến với gia đình em và em thấy chính em cũng được an ủi một phần nào.

oOo

Trong khi chờ đợi chồng em về, em ngồi suy nghĩ một mình ở trong phòng. Em nhớ đến anh em. Em có hết sức mà không làm sao tưởng tượng ra được hình dáng anh bây giờ, một người đã trưởng thành, mặc âu phục, đi đứng mạnh bạo trên những ngã đường xa lạ của một ngoại quốc, ăn nói với cả đàn ông lẫn đàn bà nước người ta-với đàn bà là cái chắc rồi, vì anh đã yêu một người. Em chỉ còn cách là moi ở trong ký ức, nhớ lại hình ảnh quen thuộc nhất của anh ấy, người anh trưởng bé nhỏ thời thơ ấu của em, người đã cùng em chơi đùa ở trước cổng ra vào các sân trong nhà.

Hồi ấy anh cao hơn em một đầu, cử chỉ nhanh nhẹn, thích nói thích cười. Trông anh giống mẹ: khuôn mặt trái soan, đường môi thẳng và mỏng, cặp lông mày kẻ rõ trên đôi mắt dài. Mấy cô vợ bé của cha em thường ghen tức thấy anh em đẹp hơn mấy đứa con trai của họ. Nhưng anh em làm sao có thể khác được? Mấy cô ấy chỉ là hạng phụ nữ tầm thường, lúc trẻ làm con đòi con ở, môi dày thô bỉ, lông mày mọc tua tủa như lông chó... Còn mẹ em là con nhà dòng dõi đại gia thế tộc hàng trăm đời nay. Sắc đẹp của mẹ em là một sắc đẹp chính xác và thanh tú đầy vẻ đoan trang, diễm lệ. Vẻ đẹp ấy, mẹ em đã truyền lại cho con trai.

Anh em đâu có chú ý đến điều đó. Anh khó chịu gạt những ngón tay của bọn con hầu vuốt ve làn má mịn của anh, chúng nịnh nọt anh để làm hài lòng mẹ anh. Anh chỉ mãi chơi, ham cười ham nghịch. Em còn nhớ cặp lông mày anh nhíu lại trong lúc chơi đùa. Bất cứ việc gì anh cũng cương quyết và không chịu nhường ai bao giờ.

Lúc hai anh em chơi với nhau không bao giờ em dám làm cho anh ấy giận, một phần vì anh ấy là con trai và một phần hình như vì em là phận gái, không nên làm phật ý anh ấy. Nhưng em nhường nhịn anh em chính là tại em rất yêu anh em và không muốn để anh em buồn.

Thực ra, không ai đành tâm thấy anh buồn giận. Tôi tớ ở trong nhà đều tôn kính anh như ông chủ con, và ngay đến vẻ trang nghiêm của mẹ em cũng dịu hiền đi ở trước mặt anh. Không phải em bảo rằng mẹ em chịu để cho anh em cưỡng lệnh, nhưng em thấy mẹ em thường tự kiềm chế để lệnh của mình ứng hợp với ý muốn của con trai. Em đã thấy mẹ em sai người nhà cất một đĩa bánh ngọt có nhiều chất dầu mỡ đi trước khi anh tới, vì anh thích ăn bánh ấy song lần nào cũng bị đau, chẳng qua là mẹ em sợ anh em trông thấy thì thèm mẹ em lại buộc lòng ngăn cấm anh ăn.

Vì thế cho nên ngay khi hãy còn nhỏ, cuộc đời của anh em đã bằng phẳng không gặp điều gì trở ngại khó khăn. Em cũng chẳng bao giờ nghĩ tới để suy bì mọi người đối với em khác, và đối với anh em khác. Cũng chẳng bao giờ em ao ước được ngang hàng với anh của em. Vô ích, vì em đâu có nhiệm vụ quan trọng bằng anh ở trong gia đình: anh là con trưởng, con nối dõi của cha em.

Hồi ấy, em yêu anh hơn ai hết. Em sánh vai đi bên anh ở trong vườn, em níu chặt lấy tay anh. Có những lúc cả hai đứa cùng cúi xuống ngó những cái hồ nông cạn, tìm trong bóng rêu xanh một con cá vàng nào đó

mà chúng em cho là của riêng chúng em. Có những lúc cả hai đứa cùng đi nhặt những hòn đá cuội nhỏ nhỏ khác màu khác sắc để xếp thành những biệt thự xinh xinh của bầy tiên đồng ngọc nữ, rập theo kiểu những biệt thự của nhà song rất bé nhỏ và phức tạp. Khi anh ấy cầm tay dạy em nắn nót tô lên những chữ trên cuốn tập đồ đầu tiên của em, em coi anh như một vị thông thái nhất đời. Khi anh đi chơi trong những biệt phòng của phụ nữ trong nhà, em cũng đi theo sát anh ấy như một con chó con! nhưng khi anh đi quá sang chiếc cổng tò vò để vào biệt thự dành riêng cho nam giới ở trong nhà mà em không được phép lui tới, em đứng bần khoăn chờ anh ra.

Rồi bất chợt một hôm anh đủ chín tuổi; anh được đón ra khỏi biệt khu của nữ giới sang ở trong biệt khu của cha em và của nam giới; cuộc sống chung của hai đứa bị cắt đứt từ đó.

Ôi, mấy hôm đầu! chẳng hôm nào là em không khóc rầm ra rầm rứt suốt ngày. Đêm em cũng khóc đến mệt người rồi ngủ thiếp đi và mơ thấy một nơi chúng em vĩnh viễn là con nít và vĩnh viễn không rời xa nhau. A, em buồn phiền và thấy phòng ốc trống rỗng vì thiếu anh ấy như vậy không biết bao nhiêu ngày, sau mẹ em thấy thế phải bảo em:

“Con gái của mẹ nên hiểu rằng lòng con tưởng nhớ anh con lâu như vậy không thích đáng một chút nào, con phải để dành tình cảm ấy cho những tình liên hệ khác. Chỉ trong trường hợp hai năm mươi của cha mẹ chồng con mới nên đau buồn như vậy. Con phải nhận định cho đúng ý nghĩa và giới hạn của từng sự việc ở đời và tự kiểm chế mình. Hãy lo học kinh sử và học thêu thùa đi. Đã đến lúc phải chuẩn bị cẩn thận để về nhà chồng rồi đấy.”

Từ đó cái ý tưởng sắp tới ngày cưới cứ lớn vồn trong đầu óc em. Em lớn lên và hiểu ra rằng cuộc đời của em không bao giờ có thể đi song song với cuộc đời của anh em. Trước hết em không thuộc về gia đình anh mà thuộc về gia-đình vị hôn phu của em. Em nghe lời mẹ em và quả quyết làm tròn bổn phận.

Em lại nhớ rất rõ ngày anh em ngỏ ý muốn đi Bắc kinh theo học. Lúc anh đến xin phép mẹ em thì em cũng có mặt ở đấy. Vì anh đã được cha cho phép, nên việc anh đến xin phép mẹ chỉ là việc làm cho phải đạo thôi. Mẹ chúng em khó có thể ngăn cấm những việc cha chúng em đã chấp thuận. Nhưng anh em bao giờ cũng cẩn thận xử sự cho đúng phép.

Anh đến đứng trước mặt mẹ em, lúc ấy trời mùa hạ, anh mặc chiếc áo dài bằng lụa mỏng màu xám. Ngón tay cái anh đeo một chiếc nhẫn bằng ngọc thạch. Anh vốn tính thích những đồ vật đẹp. Trông vẻ đẹp trai của anh hôm ấy em liên tưởng tới cây ngân thảo. Anh hơi cúi đầu, mắt nhìn xuống, nhưng từ chỗ em ngồi trông ra, em thấy khoe mắt anh long lanh sáng. Anh nói:

“Thưa Mẹ, nếu mẹ cho phép, con sẽ theo học thêm ở Đại Học tại Bắc-Kinh.”

Đương nhiên mẹ em biết không thể từ chối được. Anh em cũng biết nếu có thể thì mẹ anh cũng không cho anh đi. Thay vì than thở, khóc lóc như người khác, mẹ em nói một cách bình tĩnh và cương quyết:

“Này con, con thừa biết ý cha con muốn thế nào thì phải theo đúng như vậy. Mẹ chỉ là mẹ con ngoài ra chẳng là chi cả...mẹ biết như vậy. Mặc dầu mẹ không thể ra lệnh ngược lại với ý muốn của cha con, nhưng mẹ cũng phải nói. Mẹ thấy việc con đi xa nhà không có ích lợi gì. Cha con, ông con đều học thành tài ở nhà, chứ có cần phải đi đâu xa! Con cũng có những vị danh sư hàng tỉnh dạy dỗ con ngay từ khi còn bé. Cha mẹ lại mời cả cụ Đường, nhà bác học uyên thâm ở Tứ-Xuyên về để dạy con làm thơ. Cái học ngoại lai đâu có cần thiết đối với một người ở địa vị như con. Đi tới những đô-thị xa như vậy con có thể gây nguy hại cho cuộc đời của con, cuộc đời ấy chỉ có thể hoàn toàn thuộc về của riêng con sau khi con sinh được một đứa con trai để nối dõi tông đường. Nếu con có thể lấy vợ trước đi đã...”

Anh em tức giận, gấp chiếc quạt anh đương cầm ở tay trái. Rồi anh lại vụt mở ra nghe đánh xoẹt một tiếng. Anh trừng mắt lên, tia ra những ánh chống đối. Mẹ em xua tay nói:

“Con khỏi phải nói, con ạ. Mẹ đã bắt con làm đâu, mẹ chỉ mới nói cho con hay thế thôi. Con nên thận trọng.”

Rồi mẹ em cúi đầu xuống, cho phép anh rút lui.

oOo

Sau đó, em rất ít gặp anh. Trước ngày cưới em, anh về nhà có hai lần, và chúng em chẳng có gì để nói với nhau, và chẳng có lúc nào hai chúng em được gặp riêng nhau cả. Thường thường anh vào trong biệt khu nữ giới chỉ để thăm hỏi hay chào từ biệt mẹ, và em thì không được phép nói chuyện tự do với anh trước mặt các bậc bề trên.

Em chỉ thấy anh cao lớn, thẳng người, và khuôn mặt mất đi vài nét thanh tú của thiếu thời. Anh cũng mất cả cái dáng mảnh khảnh, ẻo lả, con nít hồi bé đã khiến cho anh trông chẳng khác gì một thiếu nữ đẹp. Em nghe anh kể với mẹ em rằng ở trong trường ngoại quốc này hàng ngày anh phải tập thể thao, cho nên người anh cứng cáp nở nang to lớn lên. Tóc anh cắt ngắn theo kiểu mới hồi xảy ra cuộc cách mạng thứ nhất; tóc đen trải mượt xứng với cái đầu ngẩng cao lên. Em thấy anh đẹp trai lắm. Bọn đàn bà trong nhà thấy anh đều xuýt xoa khen ngợi. Đệ Nhị Phu Nhân thì lầm bầm:

“A, cậu ấy giống cha như đúc, trông chẳng khác gì hồi ông cụ với tôi mới thương yêu nhau.”

Rồi anh em xuất ngoại du học và em không gặp anh nữa. Hình ảnh anh ấy không còn rõ nét ở trong đầu óc em, em thấy nó mơ hồ với tất cả những vẻ xa lạ bao quanh anh ấy, em không thể nào tưởng tượng thấy rõ ràng được nữa.

Em ngồi ở trong phòng đợi chồng em về, hai tay em nắm chặt bức thư của mẹ em, em nhận thấy anh em như một người xa lạ em không từng quen biết.

oOo

Buổi trưa, chồng em về, em vừa chạy ra đón chàng, vừa khóc, bức thư vẫn cầm ở trong tay giăng ra đằng trước. Chồng em ngạc nhiên hỏi:

-Kìa truyện gì thế? Truyện gì thế?

-Anh đọc cái này...anh đọc mà coi!

Nhìn vẻ mặt của chàng trong lúc đọc thư, em lại òa lên khóc nức nở.

Chàng vò bức thư trong tay, lầm bầm nói:

-Thằng xuẩn...Điên! Điên! Sao lại có thể hành động như vậy được? Phải đấy, em về với mẹ em ngay đi. Em phải về an ủi mẹ đi.

Khi em vừa bước vào trong cửa nhà mẹ, em cảm thấy một bầu không khí im lặng đè nặng lên mọi vật, tựa hồ như một lớp mây che lấp mặt trăng. Đầy tớ ra vào bận rộn vừa làm việc vừa thì thầm mặt mày ngơ ngác. Vương Đại-Ma cùng về với em lúc đi đường khóc đến nỗi sưng cả mắt lên.

Đệ Nhị và Đệ Tam Phu Nhân ngồi ở trong “Sân Lệ Liễu” với mấy đứa con. Thấy em ẵm cháu vào, hai người chỉ chào em sơ một câu vì vội hỏi thăm ngay thằng bé:

Dì Hai mập reo lên: “A! Kháu quá!”, rồi Dì soa mấy ngón tay đẹp mũm mĩm lên má nó vuốt ve hít hơi ở hai bàn tay bé nhỏ của nó. “Ủi cha thơm quá!” Rồi nàng ngẩng lên nhìn em vẻ mặt nghiêm trọng hỏi: ”Mợ đã biết truyện chưa?”

Em gật đầu hỏi:

-Mẹ tôi đâu?

Nàng đáp:

-Ba ngày hôm nay bà ở yên trong phòng riêng không nói năng với một ai cả. Mỗi ngày bà chỉ ra phòng ngoài hai lần để cất đặt công việc cho mọi người và phát cơm gạo rau thịt, xong rồi bà lại trở về phòng riêng. Mối bà nín lặng như môi tượng đá, và ánh mắt bà làm chúng tôi phải ngó đi chỗ khác. Chúng tôi không dám hỏi han gì bà. Không biết bà nghĩ những gì. Bà nói gì mợ kể lại cho chúng tôi nghe với nhé.

Rồi nàng gật đầu, cười, làm điệu để lấy lòng em nhưng em lắc đầu từ chối. Thấy vậy nàng nói tiếp:

-Ít nhất mợ cũng để hòn ngọc lưu ly này lại đây chơi với chúng tôi.

Nàng giơ tay ra đón con em, nhưng em ngăn lại:

-Không. Tôi phải ẵm vào thăm mẹ tôi, để cho bà vui và khuây khỏa cơn buồn đi.

Em đi qua phòng khách, vào trong “Sân Mẫu Đơn”, qua phòng giải trí của phụ nữ, và rụt rè đứng trước cửa phòng mẹ em. Thường thường ở cửa phòng chỉ treo một tấm màn bằng đoạn màu hồng, nhưng hôm nay cánh cửa lại đóng kín. Em khễ gõ bàn tay lên cánh cửa. Không thấy trả lời, em lại gõ lần nữa. Sau em phải gọi: ”Thưa mẹ, con đây ạ!” Lúc ấy em mới thấy tiếng mẹ em đáp nghe như từ ở nơi xa xôi nào vọng lại:

“Con vào đây với mẹ”.

Em đẩy cửa bước vào thấy mẹ em đang ngồi bên chiếc bàn gỗ trắc chạm. Khói trầm tỏa từ một chiếc lư đồng đặt trước Chư Thần treo trên tường. Đầu mẹ em hơi cúi, hai tay buông thõng xuống, một tay cầm một cuốn sách. Thấy em vào, mẹ em nói:

“Con về đây à! Mẹ đang cố đọc bộ Kinh Dịch. Nhưng hôm nay mẹ chẳng thấy có điều gì có thể an ủi được mẹ”. Mẹ em vừa lắc đầu vừa nói có vẻ như mơ hồ, và cuốn sách rơi bịch xuống sàn, mẹ em cũng bỏ mặc nó nằm đó không buồn nhặt lên.

Thái độ uể oải ấy làm em lo sợ, vì mẹ em vốn là người bình tĩnh, tự tin và đầy quả cảm. Bây giờ em mới nhận ra mẹ em sống cô đơn đã quá lâu. Em tự trách mình đã quá mê mải với hạnh phúc bên chồng con quá lâu! Đã bao nhiêu ngày em không về thăm mẹ. Em phải làm cách nào để cho mẹ em được khuây sâu giải muộn đây? Em đặt con em đứng trên đôi cẳng chân mũm mĩm của nó, em khoanh tay nó lại, bắt nọ cúi đầu xuống trước mặt mẹ em, và khễ bảo nó:

“Lạy bà ạ, nói đi con!”

Nó nhìn bà không cười, bập bẹ thưa:”Bà ạ!”

Em đã nói với chị là từ hồi cháu mới được ba tháng đến giờ mẹ em mới lại thấy nó, và chị biết đấy, nó xinh ghê lên được! Ai thấy mà chẳng thương! Mẹ em nhìn cháu một lúc, rồi đứng lên đi mở cái tủ thép vàng, lấy ra một chiếc hộp sơn son đựng đầy kẹo vừng nho nhỏ. Mẹ em bóc một nắm nhét đầy vào hai tay cháu. Thấy kẹo, cháu cười rộ lên, mẹ em cung cháu khễ cười bảo:

“Ăn đi cháu! Ăn đi cục cưng của bà ăn đi!”

Thấy mẹ em hơi vui vui, em nhặt cuốn sách lên, rồi rót một chén nước trà hai tay dâng lên mời.

Lúc ấy mẹ em mới bảo em ngồi xuống; thằng bé bò chơi dưới sàn nhà; mẹ em và em ngồi nhìn nó. Em đợi mẹ em nói trước, vì em không biết ý người có muốn nhắc đến truyện anh em hay không. Mẹ em cũng không đề cập đến ngay. Mẹ em nói:

“Con của con đó.”

Em nhớ lại đêm hôm em kể cho mẹ em nghe nỗi đau buồn của em. Bây giờ thì sự vui tươi của bình minh đã tới rồi. Em mỉm cười đáp:

-Thưa mẹ vâng.

Mắt vẫn không rời thằng bé, mẹ em hỏi:

-Con có sung sướng không?

-Chồng con là một ông hoàng hết lòng tử tế đối với một người vợ tâm thường như con.

Mẹ em nhìn cháu, mơ màng nói:

-Thằng bé là kết tinh của sự tận thiện tận mỹ. Mẹ xem tướng nó thực là mười phần được cả mười. Không một điểm nào đáng chê cả. A! –Mẹ em thở dài bản khoăn-anh con hỏi còn bé cũng vậy. Giá nó chết ngay đi hỏi bây giờ, có phải mẹ còn thương nhớ nó là một đứa trẻ đẹp trai và hiếu thảo không!

Em hiểu ngay là mẹ em muốn nói đến anh em. Nhưng em vẫn đợi xem cho rõ xu hướng mẹ em ra sao. Một lát sau mẹ em nhìn em hỏi:

-Con nhận được thư mẹ?

Em cúi đầu đáp:

-Con nhận được thư mẹ do già Vương trao cho sáng hôm nay.

Mẹ em lại thở dài và đứng dậy đi tới bàn giấy mở ngăn kéo lấy ra một bức thư khác. Em đứng yên, đợi người quay lại. Khi người đưa bức thư cho em, em giơ hai tay ra đón lấy. Người bảo:

-Con đọc đi.

Đó là bức thư của một người bạn họ Chu của anh em, cùng đi từ Bắc-Kinh sang Mỹ với anh em. Theo lời yêu cầu của anh em, anh Chu Quốc Định này viết thư về để báo cho hai Cụ biết tin con trai Cụ đã theo phong tục Tây phương đính hôn với con gái một giáo sư đại học của anh ấy. Anh ấy, con trai của hai Cụ, gửi lời về kính thăm hai Cụ và thỉnh cầu hai Cụ hãy từ hôn với con gái họ Lý, một sự việc chỉ mới nghĩ tới thôi mà cũng đã làm cho anh ấy đau khổ. Trong mọi công việc, anh ấy đều nhận thấy cái đức độ cao thâm của hai Cụ thân sinh, và lòng thương yêu vô bờ bến của hai Cụ đối với anh ấy, đưa con không xứng đáng của hai Cụ. Dầu sao, anh ấy cũng muốn trình bày rõ ràng rằng anh ấy không thể nào lấy được người đã đính hôn với anh theo phong tục Trung quốc, vì thời thế đã thay đổi; anh ấy là một người tân thời, và quyết ý theo phương thức hôn nhân tân thời hoàn toàn tự do, tự quyết.

Bức thư kết cấu bằng nhiều câu lễ phép, tỏ lòng tôn kính và hiếu thảo của anh em đối với cha mẹ. Nhưng dầu sao bức thư cũng trình bày minh bạch sự quyết tâm của anh em. Sở dĩ anh phải nhờ bạn viết thay, chỉ vì anh muốn tránh cho cha mẹ và cho chính anh khỏi bối rối vì những điều có thể xúc phạm một cách trực tiếp. Đọc xong bức thư, lòng em giận anh sôi lên; em gấp lại trao trả mẹ em, không nói gì cả.

Mẹ em nói: "Nó điên rồi. Mẹ đã gửi điện tín bắt nó phải về ngay lập tức."

Em biết mẹ em bồi rối lắm! Vì mẹ em cô hết sức. Khi người ta dựng lên trên đường phố của cái đô thị đẹp cổ kính của chúng em, những chiếc cột cao giăng giây thép ngang dọc như mạng nhện giăng trên cành cây, mẹ em cho là họ xúc phạm đến thánh hiền. Mẹ em giận nói:

"Tổ tiên mình chỉ dùng bút lông và thoi mực, còn mình là bọn con cháu bất tài vô dụng, có gì quan trọng cần nói với nhau hơn những lời trang nghiêm của các cụ mà cần phải nhanh với chóng?"

Và khi nghe người ta bảo tiếng nói có thể truyền đi được ở dưới biển, mẹ em kêu:

“Mình có gì để giao thiệp với giống người dã man ấy? Thần thánh đã chẳng linh thiêng sinh ra biển để ngăn cách mình với giống người ấy sao? Dem kết hợp những cái thần thánh linh thiêng đã ngăn cách ấy, chẳng là đắc tội bất kính với thần thánh sao!”

Nhưng bây giờ chính mẹ em cần gấp đến sự nhanh chóng đó! Mẹ em buồn rầu nói:

“Mẹ tưởng không bao giờ mẹ cần dùng tới những thứ ấy của ngoại quốc. Nếu con trai của mẹ cứ ở trong nước nhà thì mẹ đâu có cần đến thứ ấy. Nhưng khi đã giao thiệp với giống người dã man ấy thì đành phải tòng quyền vậy.”

Em nói để an ủi Người:

“Thưa mẹ, chẳng nên ưu phiền quá. Anh con là người biết tuân lời cha mẹ. Anh con sẽ nghe ra và hết đam mê đeo đuổi người đàn bà ngoại quốc ấy.”

Nhưng mẹ em lắc đầu chống tay ôm trán. Thấy vậy, em chợt cảm thấy lo lắng. Mẹ em có vẻ đau thật sự rồi! Mẹ em vốn dĩ đã gầy bây giờ lại gầy hơn, và bàn tay chống đỡ đầu của mẹ em run lên. Em vừa cúi xuống để xem cho kỹ, thì người chậm rãi nói; giọng nghe uể oải yếu ớt:

“Mẹ đã nghiệm thấy từ lâu, khi người đàn bà đã lọt vào trái tim người đàn ông, thì mắt người này quay ngược vào trong và một thời gian không trông thấy gì khác mà chỉ nhìn thấy có người đàn bà ấy thôi.” Nghỉ một lát rồi mẹ em lại nói tiếp, nhưng bà tiếng nói nghe chỉ còn như những tiếng thờ dãi: ”Cha con...chẳng phải là người được thiên hạ tôn trọng là gì? Ấy thế mà đã bao lâu nay mẹ đành cam chịu điều này, là mỗi khi cha con thấy người đàn bà nào có nhan sắc là ông khao khát, si cuồng một thời gian và không còn hiểu thế nào là phải trái nữa. Ngoài mấy cái miệng vô dụng đã rước về nhà làm vợ bé, cha con còn quen biết hàng tá ca nhi. Ở nhà đã có ba cô đấy, đáng lẽ ra còn một cô nữa định đem từ Bắc-Kinh về nhưng chỉ vì khi điều đình gần xong thì cha con hết ham. Cha như vậy, thì con làm sao mà khôn hơn được? Cái giống đàn ông!...”

Mẹ em bỗng nổi nóng lên. Bà bĩu môi đến nỗi cái miệng đầy khinh khi của bà trông tựa hồ như một sinh vật hẳn hoi. “Những tư tưởng thâm kín ở trong lòng họ bao giờ cũng cuộn lại như những con rắn quấn quanh mình một người đàn bà nào đó.”

Em ngồi nghe mẹ em nói mà phát hoảng. Từ xưa mẹ em không hề bao giờ nói đụng đến cha em và mấy cô vợ lẽ ở trước mặt em. Em chột nhìn sâu vào tận đáy lòng mẹ em. Nỗi cay đắng đau khổ đã thành những ngọn lửa thiêu đốt tâm can Người. Em không biết nói thế nào để an ủi Người...Em, người yêu của chồng em: em cố tưởng tượng chàng lấy một người vợ Hai, mà không thể được. Em chỉ có thể nhớ tới những phút yêu đương của chúng em, và em vô tình đưa mắt nhìn con chúng em từ nãy vẫn nghịch mấy viên kẹo vừng. Em phải nói sao để an ủi mẹ em? Mà em thấy em muốn nói quá.

“Có lẽ người đàn bà ngoại quốc đó...” Em rụt rè mãi, nhưng vừa mở miệng thì mẹ em đập mạnh cái điều cây xuống đất, cái điều bà vừa cầm ở bàn lên và hai tay run rẩy nhét vội thuốc vào. Bà cắt lời em:

“Không nói đến người đàn bà ấy nữa. Mẹ đã bảo thế. Bây giờ nó phải vâng lời mẹ. Nó phải về và lấy con gái họ Lý, người đã hứa hôn với nó, và nó phải sinh con đầu lòng với người ta. Nó làm tròn bổn phận đối với Tổ Tiên đi rồi muốn lấy ai làm vợ thứ thì lấy. Mẹ chả biết có thể trông mong nó hoàn toàn hơn bố nó không? Nhưng thôi, con ra ngoài chơi, đừng nói gì nữa. Mẹ mệt quá rồi. Để cho mẹ nằm nghỉ một lát.”

Em không thể nói gì thêm. Em thấy mặt mẹ em tái nhợt đi, người cong lại như một cây lau tàn úa. Em ẵm con em lên rồi đi ra.

Về nhà, em khóc lóc kể cho chồng em biết rằng em không biết làm cách nào cho mẹ em khuây bớt sầu muộn. Chàng nắm tay em an ủi, và khuyên em cố chờ tới khi anh em về. Nghe chàng nói những lời ngọt ngào như vậy, em lại chứa chan hy vọng về tương lai. Nhưng sáng hôm sau, khi chàng đi làm vắng, em lại cảm thấy nghi ngờ. Em không quên được mẹ em!

Với tất cả những nỗi u sầu trong đời mẹ em bao năm nay, mẹ em chỉ nuôi mỗi một hy vọng lớn về tương lai-hy vọng của hết thảy mọi người đàn bà: là đưa cháu đích tôn để nương dựa tuổi già và làm tròn phận sự

đôi với gia đình. Không hiểu sao anh em lại có thể coi tình dục vợ vẫn trọng hơn mạng sống của mẹ? Em phải trách anh em mới được. Em sẽ kể hết những lời mẹ em nói cho anh ấy nghe. Em sẽ nhắc cho anh ấy nhớ anh ấy là con trai duy nhất của mẹ em. Rồi em bảo:

“Anh có thể nào đặt con một người ngoại quốc lên đùi mẹ được không?”

XI

Vẫn chưa được tin gì cả, Chị ạ! Ngày nào em cũng cho người làm vườn tới nhà mẹ em để hỏi thăm về sức khỏe của bà và để xem có tin gì của anh em gửi về không? Đến hôm nay đã là mười lăm ngày, mà ngày nào em cũng chỉ được nghe có mỗi một câu trả lời.

“Bà bảo bà không đau ốm gì cả. Nhưng cứ mất mấy chị ở thấy thì sức khỏe mẹ em suy nhược lắm; bà không ăn uống được. Còn về cậu cả thì không có tin tức gì. Chắc chắn vì nguyên nhân này mà tâm can làm hao mòn thể xác. Với tuổi tác mẹ em chịu sao nổi mỗi tâm tư.”

Ôi, không hiểu vì lẽ gì anh em không gửi tin về? Em làm những món ăn ngon cho mẹ em, em đựng trong những chiếc bát sứ thanh nhã; em sai người nhà chính tay đem về dâng mẹ em với mấy lời:

“Thưa mẹ, con kính dâng mẹ soi món ăn sơ sài này, tuy không ngon nhưng chính tay con làm; vậy xin mẹ hãy dùng một chút ít”.

Chúng nó kể lại cho em nghe: Mẹ em có cầm đĩa lên ăn, nhưng rồi lại bỏ xuống. Bà không thể khuây được mỗi sầu trong tâm tưởng. Vậy, anh em có được phép giết mẹ em không? Anh ấy phải hiểu mẹ anh không thể nào chịu đựng được những thái độ bất hiếu bất mục của Tây phương. Anh ấy quên bản phận như vậy thực xấu hổ cho anh ấy!

oOo

Em đã mất không biết bao nhiêu thời giờ để suy nghĩ mà vẫn không hiểu anh em sẽ quyết định ra sao. Thoạt tiên em cũng không nghĩ đến vấn đề anh em phải vâng lời mẹ, em cho đó là lẽ tất nhiên rồi. Thân thể, da thịt, tóc của anh em chẳng phải do mẹ em sinh ra ư? Vậy lẽ nào anh ấy có thể đem cái tính cách thiêng liêng ấy ra làm ô uế với một người đàn bà ngoại quốc?

Hơn nữa ngay từ khi còn nhỏ, anh em đã được học ngay lời Thánh Hiền dạy: “Bổn phận thứ nhất của con người ta là phải hết sức lưu tâm đến mọi điều ước vọng của cha mẹ.” Khi cha em về và nghe biết chuyện, chắc chắn thế nào cha em cũng ngăn cấm anh em. Thế là em yên tâm chẳng lo ngại gì nữa.

Thoạt tiên em lý luận như vậy. Bây giờ thì em chẳng khác gì một cái suối nước vô định chuyển hướng trên lòng cát.

Chồng em, chị ạ, chính chàng làm cho em đâm ra nghi ngờ những thuần phong cổ tục. Tình yêu của chàng đã khiến cho em nghi ngờ như vậy! Chiều hôm qua chàng nói với em nhiều điều lạ lùng, để em kể chị nghe. Câu chuyện đầu đuôi như thế này:

Chúng em ngồi trên sân gạch nhỏ xây ở phía nam nhà. Con trai em thì ngủ trên cái chõng tre ở trên gác. Đây tớ đã rút lui cả về phòng riêng. Em ngồi trên chiếc đôn sứ đặt cách xa chỗ chồng em nằm ngả mình trên một chiếc ghế mây.

Chúng em cùng ngắm trăng tròn lơ lửng trên không trung. Gió đêm đã thổi và ngang trời từng đám mây trắng bay nhanh như những đàn chim bạch tuyết, lúc thì che lấp mặt trăng mờ lung, lúc thì để lộ ra sáng trong kỳ diệu. Mây bay nhanh khiến mình có ảo tượng như chính mặt trăng bay lướt trên ngọn cây. Hơi mưa phảng phất trong không gian. Trước cảnh đẹp thanh bình ấy lòng em rộn lên một niềm vui sướng. Em chợt thấy hết sức thỏa mãn về cuộc đời em. Em ngược mắt lên thì thấy chồng em đương nhìn em. Em e lệ vì hạnh phúc diệu tuyệt xuyên động trong lòng em.

Một lát sau chàng nói: “Trăng đẹp quá! Em dạo một khúc cổ thụ-cầm nhớ, Quế-Lan?”

Em trách đùa chàng:

“Theo cổ nhân là những người chế ra thụ-cầm, thì đàn này có sáu điều hiềm và bảy điều kị. Nó không lên tiếng trước sự đau thương, trước những nhạc cụ khánh tiết, khi nhạc sĩ không vui, khi thể xác nhạc sĩ không thanh khiết, khi thiếu khói trầm hương mới đốt, hay khi có mặt một thính giả thiếu thiện cảm. Nếu đêm nay đàn không dạo tiếng, không biết vì điều hiềm nào thế anh?”

Chàng nghiêm mặt nói:

“Không, em yêu của anh, anh nhớ một hôm đàn không lên tiếng là hiềm ở như anh, một thính giả thiếu thiện cảm. Nhưng hôm nay? Em hãy dạo lên cho anh nghe những bài cổ ca tình ái, những lời ca của thi nhân.”

Em đứng lên đi lấy đàn, đặt trên chiếc bàn cẩm thạch ở sau chàng; ngón tay đặt trên dây đàn, em đứng suy nghĩ không biết nên hát bản gì cho chàng nghe. Về sau em ca bài này:

*Gió thu lạnh
Trăng thu trong
Lá vàng gieo từng cánh
Chiếc quạt yếu chịu lạnh
Vút bay khỏi một cành
Anh ở đâu? Anh yêu
Còn chẳng dịp gặp nhau?
Ôi, đêm nay lòng sầu
Khóc cho cảnh cô liêu!*

Em ngừng tay đàn đã lâu, nhưng điệp khúc này vẫn còn vang mãi mãi ở trên dây “...Cô liêu...Cô liêu...Cô liêu.” gió quyện lấy đưa đi và khắp khu vườn cũng bắt chợt vang lên cái âm thanh rầu rĩ ấy, nó rung lên một cách kỳ dị ở trong lòng em, khơi lại nỗi u-buồn em vừa khuấy đi được độ một tiếng đồng hồ: nỗi u buồn của mẹ em. Em khẽ đặt tay lên dây đàn, giữ cho nó khỏi rên rỉ. Em nói:

“Đêm nay, chính em phạm hiềm kị. Chính em là nhạc sĩ, em lại buồn, và chính cây đàn lại tự than thân trách phận.”

Chàng đứng lên, bước đến bên em, cầm tay hỏi:

“Em buồn sao?”

Em liền tựa đầu vào cánh tay chàng một lúc và khẽ đáp:

“Mẹ buồn. Mẹ tỏ bày nỗi buồn với em qua tiếng đàn. Mẹ buồn về truyện anh em. Đêm nay em cảm thấy lòng mẹ đương buồn. Mọi việc rồi ren, chờ anh em về. Ngoài anh em ra, mẹ em không còn ai nữa. Từ lâu

giữa cha và mẹ em không còn gì cả, ngay đến em bây giờ cũng thuộc một gia đình khác...gia đình anh”

Thoạt tiên chồng em không nói gì. Chàng rút trong túi ra một điều thuốc lá ngoại quốc châm lên hút, rồi mới nói, giọng rất bình tĩnh:

“Em nên chuẩn bị trước đi. Nên nhìn thẳng vào sự thật thì tốt hơn. Chắc anh ấy không nghe lời mẹ đâu”.

Em kinh hoàng hỏi:

“Ồ, sao anh lại nghĩ như vậy?”

Chàng hút một hơi thuốc dài rồi hỏi lại em:

“Sao em lại nghĩ rằng anh ấy sẽ nghe lời mẹ?”

Em lùi xa chàng:

“Không. Anh đừng trả lời bằng một câu hỏi đi. Em đâu biết. Em ngu dại và có biết suy luận gì bao giờ! Nếu em có biết lý luận thực đi nữa thì cũng chỉ thấy lý do là anh em đã học và hiểu rằng vâng lời cha mẹ là nền tảng của Quốc gia và bổn phận của con cái...”

Chàng nhìn em đầy ý nghĩa và ngắt lời nói:

“Nền tảng cũ đương suy sụp...đã suy sụp rồi! Ngày nay cần phải có những lý do mạnh hơn lý do ấy!”

Lời chàng nói làm em đâm ra nghi ngờ hết sức. Rồi em nhớ lại một điều an ủi thầm kín đến mãi bấy giờ em mới chợt nói ra rất khẽ:

“Nhưng đàn bà ngoại quốc xấu như vậy người mình làm sao mà lấy được? Đàn ông nước họ không còn cách nào khác, chứ...”

Song em ngừng ngay lại và tự thấy gương đã lỡ lời nói chuyện về đàn ông như vậy ở trước mặt chồng em. Dầu sao thì đàn ông ai mà có thể thương được một người đàn bà như người mà vợ chồng em đã tới thăm trước ngày sinh cháu? Đôi mắt trong tẻ ngắt ấy, bộ tóc màu lợt lạt ấy, và những bàn tay bàn chân thô kệch ấy? Em biết tính anh em! Anh ấy chẳng

phải là con trai của cha em sao! Mà cha em thì ở trên đời này chỉ yêu nhất là sắc đẹp của phụ nữ!

Nhưng chồng em cười gằn một tiếng:

“Ha! Đâu có phải tất cả phụ nữ Trung Quốc đều đẹp và tất cả phụ nữ ngoại quốc đều xấu! Anh nghe nói cô con gái họ Lý, vị hôn thê của anh ấy, không phải là một người đẹp. Ở ngoài tiệm trà họ nói chuyện với nhau rằng miệng cô ấy rộng...hai bên mép cong xuống, trông như cái lưỡi hái...”

Em giận quá kêu lên:

“Cái bọn vô công rồi nghề lê la nơi trà đình tửu quán ấy thì biết gì mà nói? Chị ấy là một thiếu nữ đáng trọng, con nhà gia thế!”

Chàng so vai đáp:

“Anh chỉ nhắc lại lời người ta đồn và chắc anh ấy cũng nghe thấy. Biết đâu chẳng vì thế mà anh ấy sẵn tính lang bang mới để ý đến người đàn bà khác.”

Chúng em cùng yên lặng một lúc. Chàng trầm ngâm hút thuốc rồi nói:

“Mà đàn bà ngoại quốc, có người đẹp như sao Bạch Tinh! Mắt trong...thân thể tự-do...”

Em quay lại trở mắt lên nhìn chàng. Nhưng chàng không trông thấy, và vẫn tiếp tục nói:

“Cánh tay đẹp để trần...họ không có lối khiêm nhường thùy mị giả tạo và gò bó như đàn bà mình, anh có thể nói với em như vậy. Họ tự do phóng khoáng, như làn gió, như vàng mặt trời; giọng cười điệu vũ của họ như bút lấy trái tim của người ta, để nó chui qua kẽ tay như ánh sáng mặt trời và tiêu tan đi trên mặt đất.”

Em đứt hơi thở mất một lúc. Chồng em nói về người đàn bà nào thế đây? Người đàn bà ngoại quốc nào đã dạy chàng nói những câu như vậy? Con giận nổi lên, em áp úng nói:

“Anh...anh đã...”

Nhưng chàng lắc đầu, cười riếu em: “Em thực nhi nữ thường tình! Không...chẳng ai có thể làm tiêu tan trái tim anh đi như thế được. Bề nào anh cũng đã giữ được cho đến khi...” Giọng chàng hạ thấp xuống nghe dịu dàng âu yếm, em thông cảm và yên lòng ngay.

Em khẽ nói: “Nhưng khó lắm phải không anh?”

“Đôi khi đúng như vậy. Người Trung Quốc mình, đàn ông thì sống riêng biệt. Đàn bà thì đoan trang khép nép, không để lộ liễu một chút gì cả. Và đối với một người trai trẻ - anh của em hãy còn trẻ lắm - thì những người kia, những người đàn bà ngoại quốc kia, nhan sắc mỹ miều, da thịt nõn nà, tự hiển tâm thân diễm tuyệt trong cuộc khiêu vũ...”

Em nghiêm giọng nói:

“Hừ, kìa anh. Đây là truyện của đàn ông, em không nghe đâu. Nghe anh nói thì giống người ấy kém văn minh, đã man đến thế kia à?”

Chàng chậm rãi đáp:

“Không. Một phần vì quốc gia họ còn trẻ, và tuổi trẻ bao giờ cũng hưởng lạc một cách lỗ mãng. Anh nói như vậy là vì anh em cũng hãy còn trẻ. Và cho dầu em không thích nghe nữa, nhưng ta cũng không thể quên được rằng miệng cô con gái họ Lý rộng và môi cong như cái lưỡi liềm.”

Chàng lại cười và ngời im ngắm trăng.

Chồng em là người thông thái. Em không thể coi thường những lời chàng nói. Theo lời chàng, em bắt đầu nhận thấy ở nơi da thịt để lộ liễu của những người đàn bà ngoại quốc kia một sức quyến rũ nhất thời. Nghe chàng nói mà em lo. Em nhớ tới đôi mắt long lanh và giọng cười của cha em với cô vợ bé sủng ái của ông. Em rùng mình, mà không thể nghĩ sang truyện khác được.

Em ngẫm nghĩ thì thấy anh em quả là một nam-tử. Hơn nữa, sự im lặng cố chấp của anh ấy là một triệu chứng không tốt. Từ bé anh đã có tính càng im lặng chừng nào càng cương quyết chừng ấy. Vương Đại-Ma

kể lại khi còn nhỏ, nếu mẹ em cấm anh ấy điều gì thì anh ấy im ngay nhưng càng cố làm cho bằng được

•
oOo

Em thở dài, cất đàn vào hộp. Trăng đã khuất hẳn sau đám mây và bắt đầu mưa bay. Cảnh trời đã thay đổi. Chúng em vào trong nhà. Và đêm hôm ấy em trần trọc khó ngủ.

XII

Sáng hôm nay dậy trời lặng mây xám ngắt, không khí ẩm ướt còn hấp hơi nóng từ hôm trước. Cháu nó quấy mà em để ý vẫn không thấy có triệu chứng gì là nó đau cả.

Người ở em sai sang hỏi thăm tin tức bên mẹ em đi về cho biết là cha em đã về-Hình như Vương Đại-Ma đã liệu nhờ ông đồ viết mướn ngồi ở cửa đền gửi cho cha em một bức thư mời cha em về gấp vì sức khỏe của mẹ em không hơn được chút nào. Ngày này sang ngày khác bà chỉ ngồi lì ở trong phòng riêng, ăn uống không được. Cha em nhận được thư liền về ở nhà hai ngày.

Được tin em quyết định về thăm cha em. Em cho con em mặc đồ đỏ. Đây là lần đầu tiên cha em thấy mặt nó.

Về tới nơi, em thấy cha em ngồi bên hồ trong “Sân Nuôi Cá Vàng”. Vì trời nóng và cha em bây giờ mặc kính khùng, nên chỉ mặc chiếc áo cánh và chiếc quần lụa mỏng màu xanh lọt như nước hồ dưới bóng cây liễu. Bà vợ hai đứng bên cạnh quạt mát cho ông, vì không quen làm công việc ấy, nên mồ hôi nhỏ giọt trên má bà. Một đứa con bà mặc áo Tết để mừng cha em về, ngồi trên lòng cha em.

Thấy em bước vào trong sân, cha em vỗ tay reo lên:

“A-ha...A-ha! Mẹ con nó đã tới kia rồi!”

Ông đặt con xuống đất và vẫy cháu lại; ông vừa cười vừa nói ngọt để dụ nó tới. Em cúi thấp xuống chào ông; ông gật đầu, mắt thì dán lại nhìn cháu. Em dạy nó khoanh tay cúi đầu xuống chào ông. Ông vui sướng lắm. “A-ha...A-ha!”. Ông khẽ nhắc đi nhắc lại. Ông ẵm nó ngồi lên đùi, nắm những cánh tay, cẳng chân mũm mĩm của nó; ông cười thấy đôi mắt nó trở lên, ngơ ngác.

Ông khoái trí nói to: “A! Kháu lắm, kháu lắm! Bảo đứa nào đem kẹo ra đây cho cháu ông ăn! Lấy kẹo hồng và bánh nhân thịt ra đây!”

Em hoảng hồn lên. Con em mới có nhiều lắm là mười chiếc răng, làm sao ăn được kẹo hồng? Em vội van xin:

“Ồ! Thưa cha, cháu hãy còn non dạ chỉ quen dùng thức ăn nhẹ. Con xin cha...”

Nhưng cha em đã xoa tay bảo im và quay lại nói chuyện với cháu. Em đành phải ngậm miệng.

“Nhưng cháu là con trai mà! Thế mẹ cháu vẫn cho cháu ăn bột quấy lỏng sao? Đây con này, cha cũng có con trai mà...mấy đứa lặn, bốn hay năm...cha cũng chẳng nhớ nữa. Dầu sao thì cha cũng hiểu biết về con trai hơn là con mới sinh được có một đứa, cho dầu là một đứa như thằng này!” Ông cười lớn lên rồi lại tiếp: “A! nếu thằng con trai của ba, thằng anh con, để được với con gái họ Lý một đứa như thằng bé này, để sau này thờ phụng cái năm xương già của ba!”

Thấy ông nhắc đến anh của em, em mới đánh bạo hỏi:

“Nhưng, thưa cha, anh con lấy vợ ngoại quốc! Chỉ vì lo sợ điều này mà mẹ con mới đau buồn và càng ngày càng yếu người đi.”

Cha em đáp ngay:

“Si! Nó lấy làm sao được. Cha không thuận thì nó lấy làm sao được? Như vậy đâu có hợp pháp. Mẹ con chỉ lo sợ hãi huyền. Sáng nay ba vừa bảo mẹ con rằng: *“Bà đừng phiền muộn vô ích. Cứ mặc cho thằng nhỏ chơi bời với con bé ngoại quốc ấy đi. Nó hai mươi bốn tuổi đầu rồi, khí huyết xung túc thúc đẩy nó. Có gì đâu. Bằng tuổi nó tôi yêu một lúc ba ả ca nhi kia thì sao! Cứ để cho nó chơi. Khi nó chán con bé ấy-cứ cho là hai tháng đi, hay nếu con này đẹp thật đi nữa thì bốn năm tháng, có lẽ thế, mặc dầu tôi đoán chừng không tới-nó lại không xin mình cưới vợ ngay cho nó ấy à. Ai bảo nó có thể sống như một thầy tu trong bốn năm trời, cho dầu nó ở ngoại quốc đi nữa? Đàn bà ngoại quốc không phải là đàn bà sao?”*

“Nhưng mẹ con từ hồi nào vẫn là người khó hiểu. Lúc đầu mẹ con có một sức mãnh liệt kỳ lạ. Không, ba không nói xấu mẹ con. Mẹ con là một hiền phụ, vàng bạc của ba không bao giờ bị mẹ con tiêu hoang phí. Ba không có điều gì phàn nàn cả. Mẹ con không bao giờ phiền trách ba như mấy người đàn bà khác. Nhiều lần ba mong mẹ con cứ phiền trách ba, còn hơn là im lặng làm cho ba ngỡ ngàng ngay trong lúc buổi đầu. Ồ, lần này thì không có gì cả...Không có gì quan hệ cả. Không một ai có thể hiểu được tính tình thất thường của đàn bà! Nhưng từ nhỏ mẹ con đã có cái thói này...cái thói quá ư trang-nghiêm khiến cho đời sống hàng ngày không còn được dễ dàng thư thái. Mẹ con bắt gặp một ý nghĩ nào đó, hay một phạm sự tưởng tượng nào đó, là vận ngay nó vào đời mình. Thực đến khổ...”

Cha em ngừng lại, tức bực. Em chưa thấy cha em tức bực như thế bao giờ. Ông giục chiếc quạt Dì Hai đương cầm và quạt lấy phành phạch. Ông đặt con em xuống đất và hình như quên cả nó. Rồi ông lại nói tiếp, giọng giận dữ:

“Và bây giờ bà ấy có cái tư tưởng đàn bà kỳ cục ở trong đầu rằng cuộc hôn phối thứ nhất của con trai bà ấy phải sinh ra cho bà ấy một đứa cháu đích tôn...có thể thì đứa cháu ấy mới là của Trời ban cho. Sao mà lại có thể mê tín thế đến! A, đàn bà thật là ương ngạnh! Và những bà khá nhất thì lại ngu dốt, giam kín trong nhà, cách biệt với đời.”

Cha em nhắm mắt ngồi im quạt một lúc, và con giận ngươi dần đi. Nét mặt lại bình tĩnh, vui tươi như lúc thường. Ông mở mắt ra, nhét đầy bánh vào tay con em, nói:

“Ăn đi cháu. Tất cả có nghĩa lý gì? Con đừng có lo. Có bao giờ một đứa con trai không nghe lời cha mà lại sống nổi không? Ba đâu có chịu để cho ai làm phiền ba.”

Em vẫn chưa được hài lòng; yên lặng một lát, em lại thấy có nhiều điều cần phải nói:

“Nhưng, thưa cha, nếu anh con từ chối lấy vị hôn thê của anh thì sao? Con đã nghe nói ở thời buổi đổi thay này...”

Nhưng cha em không chịu nghe gì hơn. Ông xua tay nhẹ nhẹ và mỉm cười:

“Từ chối à? Ba chưa bao giờ nghe có truyện con trai cãi lại lời cha cả. Con cứ bình tĩnh. Một năm nữa, anh con và cô gái họ Lý sẽ để một đứa con trai. Cũng như mày ấy, cháu ạ.”

Và ông vỗ lên má con trai em.

oOo

Em thuật lại cho chồng em những lời cha em nói; chàng nghe và trả lời, vẻ mặt trầm ngâm:

“Cái phiền trong chuyện này là có thể cô người ngoại quốc sẽ không chịu giữ vai trò phụ thuộc. Ở nước họ đâu có tục lệ đàn ông có vợ lẽ.”

Lúc đó, em không biết trả lời làm sao. Em chưa bao giờ nghĩ tới cô ấy, hoặc nghĩ rằng cô ấy nghĩ sao về tục lệ nước em. Nếu cô ấy không quyền rũ được anh em thì cô ấy muốn gì? Em mới chỉ nghĩ đến anh em và bổn phận của anh ấy đối với cha mẹ.

Em hỏi:

“Anh định nói là cô ấy định làm người vợ độc nhất của anh em suốt đời sao?”

Em thấy hơi tức mình. Tại sao cô ấy lại định cấm anh em làm những điều mà luật pháp của nước anh ấy cho phép làm? Tại sao cô ấy lại đòi hỏi ở anh ấy nhiều thế, nhiều hơn cả mẹ em đòi hỏi ở cha em? Em bảo chồng em như vậy, và kết luận:

-Em thấy giản dị lắm. Nếu cô ấy lấy người nước mình, cô ấy phải để cho người ta tự do theo tập quán. Cô ấy không thể đem phong tục của cô ấy vào đây được.

Chàng nhìn em, cười một cách kỳ lạ. Em không hiểu nổi chàng. Rồi chàng nói:

-Thế nếu anh nói rằng anh muốn lấy một người vợ bé-vợ lẽ, thì sao?

Một cảm giác lạnh lẽo tràn khắp người em như đang cởi trần mà bị người ném tuyết vào giữa ngực. Em thì thào:

-Ồ, không, trời ơi...anh đâu có thể...bây giờ chưa được! Em đã cho anh một đứa con trai rồi mà.

Chàng đứng phắt dậy, em cảm thấy tay chàng ôm hai bên vai em. Chàng thì thào:

-Không, không, em yêu quý. Anh không định nói thế...Anh không muốn...anh không thể nào...thực đấy em ạ.

Nhưng những lời chàng nói lúc trước bất ngờ quá. Đó là những lời mà nhiều người vợ sợ hãi nhưng vẫn chờ đợi. Em không ngờ chàng nói câu đó vì chàng yêu em. Và bây giờ, không một dấu hiệu nào báo trước, chàng đâm thẳng vào tim em tất cả sự khổ não của mẹ em, sự khổ não của hàng trăm thế hệ đàn bà yêu chồng mà thất sủng. Em chột bật khóc và không thể nào kiềm chế nổi.

Chàng liền an ủi em, nắm tay em thì thào...nhưng chị ạ, em không kể những lời chàng nói với em cho chị nghe được. Dù là nói lại những lời đó, giữa chúng em thôi, cũng làm em xấu hổ. Cứ nghĩ đến những lời đó em lại thấy ngượng. Những lời lẽ thật ngọt ngào của tình yêu. Con khóc của em nín đi, và em được vỗ về.

Lúc chúng em yên lặng được một lát, chàng hỏi em:

-Thế tại sao em lại khóc?

Em cúi đầu xuống và cảm thấy hai má nóng lên. Chàng đưa tay nâng đầu em lên, gặng hỏi:

-Tại sao...tại sao?

Cũng như mọi khi trả lời chàng, em nói sự thực:

-Bởi vì anh ở trong tim em, anh chiếm trọn vẹn tim em, và em muốn....

Lời em nói bỗng nghẹn lại, nhưng mắt chàng trả lời hộ em. Rồi chàng nói, giọng trầm trầm và rất dịu dàng:

-Thế nhờ cô ấy cũng yêu anh của em như vậy thì sao? Dù rằng cô ấy sinh ra tận phía bên kia biển Tây, tính tình của cô ấy đâu có khác tính tình của tất cả mọi người đàn bà. Em là đàn bà, tâm hồn và ước vọng của em cũng như vậy.

Em chưa hề nghĩ đến cô ấy như vậy. Em nhận ra em chưa hiểu rõ sự việc một cách rõ ràng. Bao giờ cũng là chồng em dạy em cả.

Ôi, em sợ quá...em sợ! Em bắt đầu hiểu rõ hơn. Nếu tình yêu như vậy cũng ràng buộc cô gái ngoại quốc đó và anh em thì mình sẽ ra sao?

XIII

Chúng em nhận được một lá thư của anh em viết về. Anh ấy cũng đã viết một lá thư cho em và chồng em, nhờ chúng em giúp anh. Anh yêu cầu em can thiệp với cha mẹ cho anh. Và rồi anh nói về cô ấy-về người ngoại quốc ấy. Anh dùng những lời như sấm sét để tả sắc đẹp của cô ấy. Anh nói rằng cô ấy như một cây thông phủ tuyết để trang điểm.

Và rồi, chị ơi, rồi anh em nói rằng anh em đã cưới cô ấy theo luật pháp của nước cô ấy. Bây giờ, anh nhận được thư của mẹ gọi, anh sắp đem cô ấy về đây. Anh van xin chúng em, như thể đòi anh lâm nguy, giúp cho vợ chồng anh-bởi vì hai người yêu nhau.

Em thua rồi. Em thua hoàn toàn vì những gì sống giữa chồng em và em. Bây giờ, em không thể nào nghe mẹ em nói nữa. Em không nhớ đến nỗi buồn của mẹ em nữa. Em không nhớ cả truyện anh em đã trái lời mẹ em. Anh em không còn cách nào hơn cách này để thuyết phục em; nếu cô nàng yêu anh như em yêu chồng em thì em làm sao có thể từ chối được họ điều gì?

Em sẽ đi gặp mẹ em.

oOo

Chị ơi, từ hôm em đến mẹ em đã ba ngày rồi. Em sửa soạn gặp mẹ em một cách xấu hổ. Em đã lựa sẵn lời để nói như một vị hôn phu chọn nữ trang cho vị hôn thê. Em vào phòng mẹ em một mình, đứng trước mặt Người. Em nói một cách tế nhị, van xin mẹ.

Mẹ em chẳng hiểu gì cả, chị ạ. Em và mẹ em đã thành hai người xa lạ. Mẹ em lặng lẽ buộc tội em đã che chở cho cô gái ngoại quốc và đứng về phe anh để chống lại mẹ. Tuy điều này mẹ em không nói ra, nhưng em

hiểu, trong thâm tâm, mẹ em tự nhủ như vậy. Mẹ em không chịu nghe em giải thích một chút nào.

Thế mà em đã cẩn thận lựa trước lời nói mãi. Em tự nhủ thầm:

-Mình sẽ làm sống lại những kỷ niệm về lễ cưới của mẹ, về những ngày đầu được cha yêu khi mẹ còn xinh đẹp trẻ trung, lộng lẫy.

Nhưng lời nói chỉ là những chiếc khuôn cứng ngắt đâu có chứa nổi tinh túy của tình yêu. Nói ra cũng tựa như đem giam một đám mây hồng vào một chiếc thùng sắt; hoặc như vẽ bướm bằng bút tre cứng. Khi em nói về sức quyến rũ của ái tình-em ngập ngừng, vì sự tế nhị của vấn đề giữa bọn trẻ tuổi, về sự hòa hợp kỳ bí bất chợt ràng buộc trái tim người nọ với người kia, thì mẹ em trở nên khinh khỉnh.

Mẹ em ngạo mạn nói:

-Giữa đàn ông và đàn bà không có những chuyện như thế. Đó chỉ là sự ham muốn-Đừng có dùng những giọng văn hoa để vẽ vờ. Đó chỉ là sự ham muốn thôi-đàn ông ham muốn đàn bà, đàn bà ham muốn có một đứa con trai. Khi sự ham muốn đã được thỏa mãn thì chẳng còn gì hết.

Em cố nói thêm:

-Thưa mẹ, mẹ có nhớ lúc cha mẹ lấy nhau, lúc đó tâm hồn cha mẹ nói với nhau những gì?

Nhưng mẹ em đập ngón tay nhỏ và nóng rục lên môi em:

-Con đừng nói đến cha con. Trong tim cha con có cả trăm người đàn bà. Tâm hồn cha con nói với người nào?

-Thế còn tim mẹ?

Em hỏi nhẹ nhàng, gỡ tay mẹ em ra. Bàn tay Người trong tay em run rẩy. Một lát, Người mới rút tay lại và nói:

-Tim mẹ rộng. Tim mẹ chờ đứa cháu nội của mẹ, con trai của con trai mẹ. Lúc nào đứa cháu này được đem trình trước bàn thờ tổ tiên là lúc đó mẹ có thể yên tâm nhắm mắt.

Nói xong, mẹ em quay ra chỗ khác và nhất định không nói thêm một lời nào nữa.

Em trở ra và buồn ghê. Cái gì đã ngăn cách em và mẹ em xa nhau thế? Hai mẹ con cùng khóc to mà không ai nghe thấy tiếng ai. Hai mẹ con cùng nói mà không ai hiểu ai. Em cảm thấy em đã đổi khác và biết rằng vì tình yêu mà em đổi khác.

Em như một cây cầu mỏng mảnh nằm trong khoảng vô tận, giữa quá khứ và hiện tại. Em nắm chặt lấy tay mẹ em, em không buông ra được, vì không có em thì mẹ em sẽ cô đơn biết chừng nào. Nhưng tay chồng em lại nắm tay em, tay chàng nắm chắc. Em không bao giờ để tình yêu vượt đi mất.

Thế còn tương lai thì sao chị ơi?

oOo

Em sống ngày này qua ngày khác trong sự chờ đợi. Hình như em mơ, và giấc mơ bao giờ cũng là biển nước xanh và một con tàu trắng. Con tàu chạy nhanh như một con chim lớn bay vào bờ. Nếu có thể, em sẽ vươn tay ra giữa đại dương giữ con tàu lại để không bao giờ nó tới bến. Nếu không thể thì làm sao anh em có thể sống hạnh phúc với những việc anh đã làm? Bây giờ, ở nhà anh ấy, dưới mái nhà của cha anh, không ai dành cho anh một chỗ nào cả.

Nhưng bàn tay yếu ớt của em chẳng cản được gì. Em chỉ mơ mộng và em không nghĩ được điều gì cho rõ ràng cả. Chẳng có gì làm cho con tàu khỏi ám ảnh em ngoài con em với nụ cười và những tiếng nó bi bô tập nói lần đầu của nó. Em giữ cháu ở bên em suốt ngày. Nhưng ban đêm, lúc em tỉnh dậy, em lại nghe thấy tiếng sóng gầm thét quanh em. Con tàu cứ tiến tới từng giờ, từng giờ; không cái gì có thể cản nổi nó lại gần.

Không biết lúc anh em đem chị ấy về thì sẽ ra sao? Em sợ sự khác thường ấy. Suốt thời gian chờ đợi ấy, em như người câm. Em chẳng còn biết thế nào là xấu là tốt, chỉ còn biết đợi.

Chồng em nói là bảy ngày nữa thì con tàu trắng sẽ tới bến ở cửa sông Dương Tử Giang chảy qua Cửa Bắc thành phố. Chồng em không hiểu tại sao em cứ bám lấy những giờ ấy kéo dài nó ra để đẩy lùi cái ngày thứ tám vào tương lai. Em không thể nào giải thích bằng lời cho chồng em hiểu em sợ sự khác thường sắp đến ấy.

Chàng là đàn ông. Làm sao chàng hiểu được tâm hồn mẹ em? Em không thể quên sự lo sợ của mẹ em khi anh về. Em cũng chưa về gặp lại mẹ em. Bây giờ hai mẹ con không còn truyện gì để nói với nhau nữa. Nhưng em không thể nào quên mẹ em, quên rằng mẹ em đang cô đơn.

Nhưng em cũng không thể nào quên anh em và người anh yêu. Em bị dăng đi xé lại như một cây mận gầy trong cơn gió quá mạnh không thể chống nổi.

XIV

Em không thể đợi đến lúc chị rảnh được, chị ạ. Em đã đi bộ đến. Em để con em ở nhà, ấn nó vào tay chị vú, mặc cho nó la lúc thấy em đi. Thôi-khỏi pha trà. Em phải đi ngay. Em chạy đến đây chỉ để nói với chị.

Họ đã về rồi. Anh em và cái cô ngoại quốc ấy, họ về tới rồi. Họ vừa về được hai tiếng và đã ăn cơm với chúng em. Em đã gặp cô ấy rồi. Em đã nghe cô ấy nói nhưng em chẳng hiểu cô ấy nói gì cả. Cô ấy lạ đến nỗi dù không muốn, em vẫn cứ chòng chọc nhìn cô ấy.

Họ đến đúng lúc chúng em ngồi ăn sáng. Người gác cổng chạy vụt vào gặp tụi em, anh ta cũng chẳng ngừng lại để cúi đầu chào chúng em nữa và hồn hên lấp bắp:

-Có một người đàn ông ở ngoài cổng với một người nữa tôi chưa bao giờ biết. Tôi cũng không biết người này là đàn ông hay đàn bà nữa. Người cao như đàn ông thế mà mặt thì lại giống mặt đàn bà.

Chồng em nhìn em và đặt đĩa xuống. Chàng lặng lẽ nói để trả lời cái nhìn kinh ngạc của em:

-Họ đến đây.

Chính chàng đi ra ngoài cổng rồi bọn họ bước ngay vào trong nhà. Em đứng dậy đón họ, và khi em trông thấy hình dáng cao lớn của người ngoại quốc đó, lời nói khô đi trong miệng em. Em gằn như không trông thấy anh em nữa. Em chỉ còn thấy có chị ấy, người ngoại quốc ấy. Em thấy chị ấy cao lớn và mảnh dẻ trong một thứ áo xanh xẫm dài thống xuống quá đầu gối.

Nhưng chồng em không bối rối chút nào. Chàng mời họ ngồi vào bàn với tụi em rồi gọi thêm trà và cơm. Em chẳng nói gì cả. Em chỉ ngồi chăm chăm ngó chị ấy.

Ngay đến bây giờ, em cũng chỉ nói đi nói lại được rằng:

-Chúng ta sẽ phải làm gì đối với người đàn bà ngoại quốc này? Làm sao chị ấy lại có thể nhập vào cuộc sống của chúng ta được?

Em quên phứt rằng anh em yêu chị ấy. Vì ngạc nhiên nên em bối rối về sự hiện diện của chị ấy ở đây, ở nhà em. Nó y như một giấc mộng mà cho dầu là mộng thật đi nữa-nó vẫn có vẻ khó tin và mau qua, bởi vì nó không thực một chút nào.

Chị hỏi chị ấy trông thế nào à? Em cũng không biết làm sao để nói với chị, tuy nhiên, như em đã nói, em chỉ nhìn chị ấy từ lúc chị ấy bước vào. Để em nghĩ xem chị ấy như thế nào?

Chị ấy cao hơn anh em. Tóc bị cắt xén đi. Vậy mà tóc không nằm gọn hai bên tai, nó cứ như bị gió bốn phương thổi bù lên, nó lại hung hung, trông như màu rượu cao hồ cốt. Mắt chị ấy như mặt bễ bị bão, và chị ấy cười có vẻ khó khăn.

Lúc trông thấy chị, em tự hỏi ngay: Chị ấy có đẹp không? Và em trả lời: Chị ấy không đẹp. Lông mày chị ấy thô chứ không phải là mày ngài như mình thích. Nó đậm và thô trên cặp mắt đăm chiêu. Bên bộ mặt của chị ấy, bộ mặt của anh em có vẻ trẻ, má phính và xương cốt thanh tú hơn. Thế mà chị ấy mới có hai mươi-tre hơn anh em bốn tuổi.

Còn bàn tay chị ấy thì...-nếu đặt tay chị ấy cạnh tay anh em rồi che hai người đi, thì em sẽ bảo tay anh em là tay đàn bà. Tay anh em mềm và vàng. Dưới làn da, xương cổ tay chị ấy gồ lên, và cổ tay chị ấy nặng hơn cổ tay em nhiều. Lúc chị ấy nắm tay em, em thấy lòng bàn tay chị ấy sần sùi và cứng. Sau bữa ăn, lúc chỉ còn có hai đứa chúng em, em nói với nhà em điều đó. Chàng nói đó là tại một trò chơi gọi là quần vợt mà đàn bà ngoại quốc hay đấu với bọn đàn ông-em chắc là để giải trí. Đàn bà ngoại quốc theo đuổi ái tình một cách kỳ ghê.

Bàn chân chị ấy ít nhất cũng lớn hơn bàn chân anh em đến năm phân, đúng như thế đấy. Điều đó chắc làm cho cả hai người bối rối lắm?

Còn anh em thì mặc quần áo Tây phương, và em thấy anh ấy có vẻ ngoại quốc lắm. Anh ấy cử động nhanh và cử động luôn chân luôn tay. Nhìn anh ấy, em không thể tìm thấy cái tuổi thơ ấu vàng son, cái dáng cúi xuống trẻ trung xưa kia của anh đâu nữa. Bây giờ, đầu anh ấy ngừng thẳng lên và khi không nói thì nghiêm lại. Anh ấy không đeo nhẫn hay một thứ trang sức nào hết ngoài một cái nhẫn vàng trơn ở ngón thứ ba một bàn tay. Chiếc nhẫn chẳng cần ngọc châu hay một cái gì hết. Bộ quần áo Tây phương cứng ngắt, xăm màu càng làm nổi rõ nước da tái của anh.

Ngay lúc anh ngồi cũng là kiểu người ngoại quốc, đầu gối nọ để lên đầu gối kia. Anh nói tiếng ngoại quốc với chồng em và chị ấy chẳng khó khăn gì cả, lời nói tuôn ra khỏi miệng như cuội rơi trên đá.

Anh em thay đổi hoàn toàn. Ngay mắt cũng thay đổi. Nó không nhìn xuống nữa, nhanh và không sợ sệt. Anh nhìn thẳng vào người anh nói chuyện. Anh đeo cái kính kỳ cục làm bằng vàng và một thứ mai con gì màu xăm. Cặp kính làm anh trông già đi.

Nhưng môi anh vẫn là cặp môi của mẹ em-mỏng, thanh và lúc không nói thì mím lại. Chỉ trên môi anh em mới còn lại dấu vết của thời thơ ấu cứng đầu, cứng cổ mỗi khi anh bị ai ngăn anh làm theo ý thích. Do chỗ đó em đã nhận ra anh của em.

Em nghĩ rằng trong bọn mấy người chỉ còn em và cháu là người Trung Hoa. Bọn họ ngồi trong nhà em, mặc quần áo ngoại bang, nói tiếng ngoại bang với nhau. Em và cháu chẳng hiểu họ nói gì.

Hai người sẽ ở lại nhà em cho đến khi cha em và mẹ em nhận họ. Nếu mẹ em biết em để cho họ tá túc ở đây, chắc bà sẽ giận cái căn nhà bất hiếu bất mục này lắm. Em run quá. Nhưng chồng em muốn vậy thì phải thế. Và dù sao đi nữa thì đây chẳng phải là anh của em, người cùng một mẹ sinh ra với em sao?

oOo

Khi mọi người cùng ngồi xuống ăn cơm, chị ấy không thể ăn bằng đũa. Em phải lấy tay áo che miệng cười, vì chị ấy cầm đũa không bằng cả thằng con trai em với bàn tay nhỏ. Chị ấy nắm chặt đôi đũa, lông mày nhíu lại tỏ ra nhiệt thành cố gắng muốn học. Nhưng tay chị ấy không khéo léo xử dụng những vật nhỏ bé. Chị ấy chẳng biết gì cả.

Giọng chị ấy nói, chị ơi, không giống giọng một người đàn bà nào mà em đã nghe cả. Mình vẫn thích nghe giọng đàn bà nhẹ và dịu như một giòng nước nhỏ róc rách chảy giữa hai phiến đá hay như tiếng riu rít của những con chim nhỏ trong đám sậy. Còn giọng chị ấy trầm và nặng, vì chị ấy ít nói nên ai cũng ngừng lại để nghe. Đó là cái giọng phong phú của giống sơn ca mùa gặt về mùa đông, lúc lúa chỉ còn đợi cắt và bó lại. Khi chị ấy nói với anh em và chồng em, lời nói tuôn ra thành từng tràng, nhanh. Chị ấy không nói với em vì em và cô không hiểu nhau.

Chị ấy cười hai lần, cái cười tươi sáng và nhanh, thoát ra từ cặp mắt như một ánh nắng bạc trên giòng nước sôi nổi. Khi chị ấy cười, em hiểu chị ấy muốn nói: “Liệu chúng ta có là bạn với nhau được không?” Rồi chúng em nhìn nhau ngờ vực.

Và em thềm trả lời: “ Khi nào chị nhìn con em, em sẽ biết chúng ta có là bạn được không.”

Em mặc cho cháu cái áo lụa đỏ và quần xanh lá cây. Em đi cho cháu đôi giày thêu hoa đào nở, và đội cho cháu cái mũ không vành, chung quanh đính những tượng phật nhỏ bằng vàng. Cổ cháu đeo giây chuyền bạc.

Lúc ăn mặc như vậy, trông cháu như một ông hoàng, rồi em dẫn cháu đến với chị ấy. Cháu đứng trước mặt chị ấy, hai chân dang ra và nhìn chị ấy một cách ngạc nhiên. Em bảo cháu chào, cháu chấp hai tay lại cúi đầu, sự cố gắng làm cháu loạng choạng.

Chị ấy chăm chú nhìn cháu mỉm cười. Khi cháu chào, chị ấy cười lớn, tiếng cười trầm như tiếng chuông. Rồi chị ấy có kêu lên một tiếng lạ tai ngọt ngào, nhắc cháu lên ôm sát vào người và đặt môi lên cổ mịn màng của cháu. Mũ cháu rơi xuống và chị ấy nhìn em qua đầu cháu. Chà, cái nhìn ấy-chị ạ-cái nhìn như có ý nói rằng:

-Tôi muốn có một đứa con như cháu!

Em mỉm cười như trả lời:

-Chúng ta sẽ là bạn.

Em bắt đầu hiểu tại sao anh em yêu chị ấy.

oOo

Hai người đến đây đã được năm ngày. Họ vẫn chưa đến trình diện với cha mẹ em. Nhà em và anh em ngồi nói chuyện hàng giờ với nhau bằng tiếng ngoại quốc một cách lo lắng. Em không hiểu họ kết luận ra sao. Việc gì cần giải quyết sẽ được giải quyết từ từ. Trong khi đó, em quan sát cô gái ngoại quốc kia.

Nếu chị hỏi em nghĩ gì về chị ấy, thưa chị, em không biết được. Chắc chắn là chị ấy không giống đàn bà xứ mình. Cử chỉ nào của chị ấy cũng tự do, không dè dặt, trong nhanh nhẹn và duyên dáng. Cái nhìn của chị ấy thẳng và không sợ sệt. Mắt chị ấy tìm mắt anh em không chút e thẹn. Chị ấy nghe bọn đàn ông nói chuyện, nói xen vào một lời linh động, rồi họ cười với nhau. Cái ấy quen thuộc với đàn ông y như Đệ Tứ Phu Nhân-Dì Bốn em.

Tuy nhiên, giữa hai người có một sự khác nhau. Em thấy Dì Bốn ở trước mặt đàn ông tuy có nhan sắc bảo đảm cho Dì, nhưng bên trong vẫn ẩn một sự gì lo âu sợ hãi. Em cho là vì Dì ấy tuy đang ở thời kỳ xuân sắc nhất-nhưng vẫn sợ đến lúc sắc đẹp bắt đầu phai tàn đi và sẽ không còn gì để lôi cuốn bọn đàn ông đến với bà nữa.

Còn người ngoại quốc này thì chẳng sợ gì hết, tuy không đẹp như Dì Bốn. Chị ấy không có ý lo sợ gì cả. Chị ấy coi như chị ấy có quyền được hưởng sự chú ý của đàn ông. Chị ấy không cố gắng thu hút đàn ông phải nhìn mình, để ý đến mình. Chị ấy có vẻ như muốn nói:

-“Tôi thế này đây, đúng như mọi người thấy đấy. Tôi không cần phải điểm trang cho khác đi.”

Em cho chị ấy kiêu hãnh lắm. Ít nhất thì hình như chị ấy vô tâm một cách kỳ lạ, chẳng quan tâm tới những khó khăn chị ấy đã đem đến gia đình chúng em. Chị ấy lơ lửng chơi với con em, chị ấy đọc sách-chị ấy mang theo nhiều hòm sách lắm-rồi chị ấy viết thư. Trời ơi lá thư của chị ấy! Em liếc nhìn qua vai chị ấy thì thấy trang giấy đầy những nét lớn dài nghêu ngao, nét nọ móc vào nét kia. Em chẳng thể hiểu một tý gì về

những nét ấy cả. Nhưng chị ấy thích nhất là ngồi ngoài vườn mơ mộng, chẳng làm gì hết. Em chưa bao giờ trông thấy chị ấy thuê thửa cả.

Một hôm, chị ấy và anh em đi từ sáng sớm tới trưa mới về, đầy người bụi bặm bẩn thỉu. Em rất ngạc nhiên và hỏi chồng em hai người đi đâu về mà người ngòm bẩn thỉu như vậy. Chồng em trả lời:

-Họ vừa làm một việc mà người Tây phương gọi là “*đi tản bộ*”.

Em tò mò hỏi:

-“*Đi tản bộ*” là gì?

Chồng em nói:

-Đó là đi bộ thật nhiều và thật nhanh tới một nơi nào xa. Hôm nay anh chị ấy lên tới tận ngọn Núi Tím.

Em càng ngạc nhiên hỏi tiếp:

-Tại sao vậy?

-Họ coi đó là một cái thú.

Kỳ thật. Ở đây, dù là đàn bà nhà nông cũng coi đi xa như vậy là một sự khó nhọc. Khi em hỏi anh em chuyện này thì anh trả lời:

-Ở bên nước chị ấy, đời sống chị ấy rất tự do. Ở trong cái vườn nhỏ sau những bức tường cao này chị ấy cảm thấy bó buộc.

Nghe nói vậy, em ngạc nhiên quá. Em thấy hình như lối sống hiện tại của chúng em đã tự do tân tiến hết sức và thoát khỏi mọi sự ràng buộc cổ xưa. Bức tường quanh vườn chỉ để ngăn cho cách biệt với bên ngoài; mà nó cũng không ngăn nổi bọn bán rau, bán kẹo rong ngó vào. Em nghĩ:

-Không biết ở những nơi thâm cung kín cổng cao tường như nhà bố mẹ em thì chị ấy làm thế nào?

Nghĩ vậy, nhưng em không nói ra.

oOo

Chị ấy tỏ tình yêu anh em một cách rất tự nhiên thành thật. Chiều hôm qua, tất cả bọn chúng em ngồi chơi hóng gió mát ở ngoài vườn. Em ngồi ở chỗ quen của em trên chiếc đôn sứ, hơi cách xa chỗ đàn ông ngồi. Chị ấy đến ngồi cạnh em, trên cái lan can bằng gạch xây quanh sân, nét mặt tươi cười quen như mỗi lần hai chị em ngồi riêng với nhau, chị ấy chỉ hết thứ này đến thứ kia, trong ánh tối chạng-vạng, hỏi tên mỗi thứ và bắt chước em, nhắc lại từng tên một. Chị ấy học rất nhanh, và khi đã nghe đúng rồi thì không bao giờ quên nữa. Chị ấy nhắc đi nhắc lại mỗi tiếng dịu dàng, thường thức âm-điệu của nó, và mỉm cười nghe em rụt rè sửa lại giọng cho chị ấy. Hai chị em cứ tiêu khiển như vậy trong khi anh em và chồng em nói chuyện với nhau.

Nhưng khi bóng đêm đã xuống, không thể phân biệt rõ cây với hoa và đá, chị ấy trở nên im lặng và bồn chồn. Chị ấy quay sang nhìn anh em. Cuối cùng, chị ấy đứng phắt dậy, uốn éo đi lại gần anh em, tà áo mỏng tung lên phất phới như sương mù. Chị ấy cười, khẽ nói gì với anh em, rồi đứng cạnh anh em, công nhiên nắm lấy tay anh.

Em phải ngoảnh mặt đi.

Khi em vờ xem chiều góc, liếc mắt nhìn thì thấy chị ấy ngồi sụp xuống sân, nép mình bên ghế và kê má vào bàn tay của anh em! Em thấy tội nghiệp cho anh em. Chắc anh em phải ngượng về lối tỏ tình như vậy của một người đàn bà. Trời tối nên em không trông thấy rõ nét mặt của anh em, mọi người đều ngưng không nói chuyện nữa. Chỉ còn nghe thấy tiếng sâu hè kêu ri-ri ở ngoài vườn. Em đứng dậy đi vào trong nhà.

Mấy phút sau chồng em vào, em bảo:

-Chị ấy sao mà khiếm nhã thế!

Nhưng chàng chỉ cười.

-Ồ, không...chỉ có em thì mới thấy thế!

Em tức quá, quay lại hỏi chồng em:

-Thế anh có muốn em níu lấy tay anh ở trước công chúng không?

Chàng lại cười, nhìn em, đáp:

-Không, vì nếu em làm như thế thì mới thực là khiếm nhã.

Em biết là chàng nhạo em, nhưng bắt đầu từ lúc đó, em không hiểu tại sao em lại không nói thêm gì nữa.

Em thật không hiểu những cử chỉ tự do của chị ấy. Nhưng thực là kỳ cục, khi em nghĩ lại, em không thấy những cử chỉ ấy có gì là xấu cả. Chị ấy tỏ tình yêu anh em giản dị như một đứa trẻ đối với bạn nó. Không có gì là giấu giếm và gian xảo cả. Kỳ cục quá! Chẳng giống đàn bà nước mình một chút nào.

Chị ấy chẳng khác gì một chùm hoa cam dại, tinh khiết, nồng cay, mà không có hương thơm.

oOo

Cuối cùng ba người đã đồng ý với nhau theo một kế hoạch. Chị ấy sẽ mặc áo Trung Hoa, và tất cả cùng đi tới cha mẹ em. Anh em đã dạy chị ấy nghi thức cúi chào hai cụng. Em thì đi trước để báo tin và dâng lễ vật.

Nghĩ đến giờ phút ấy mà suốt đêm em không ngủ được. Môi em se lại, em định le lưỡi ra liếm, song lưỡi cũng khô cứng ở trong miệng. Chồng em cười nói những lời quả quyết để khích lệ em, nhưng khi vắng mặt chàng em lại lo sợ. Em từ trước tới nay không bao giờ cưỡng lời mẹ em, thế mà bây giờ em công khai đứng về phe chống đối mẹ em.

Không biết em lấy can đảm ở đâu ra mà dám hành động như vậy? Từ trước em vốn nhút nhát, giá mình em thì em chỉ thấy hành động như vậy là tai hại. Ngay bây giờ em đã thấy rõ tâm trạng của mẹ em, mình em thì chắc em sẽ cho mẹ em là hữu lý với phong tục tập quán của dân tộc em.

Chính chồng em đã làm cho tính tình em biến cải, khiến em tuy có lo sợ đấy nhưng cũng dám bênh vực tình yêu chống lại tổ tiên em. Nhưng em sẽ run quá.

Tất cả chỉ có mỗi một mình cô gái ngoại quốc kia là bình tĩnh.

XV

Hôm nay em thực là mệt mỏi rã rời. Trong lòng em tựa hồ như có một sợi dây đàn quá căng thẳng luôn trong mấy ngày, bất chợt bị buông lỏng ra, khiến tiếng nhạc cũng tắt ngấm.

Cái giờ phút em lo sợ đã qua rồi! Không, em không cho chị biết kết quả nó đi tới đâu. Em sẽ kể cho chị nghe tất cả câu truyện, để rồi tự chị phán đoán nó ra làm sao. Còn đối với em...thôi em chẳng kể khúc đuôi trước khúc đầu đâu.

Chúng em cho người nhà đưa tin đến cha mẹ em, thỉnh cầu người cho phép trưa hôm sau chúng em sẽ lại hầu. Người nhà đi về nói rằng cha em nghe tin anh em về lập tức người bỏ đi Thiên-tân ngay. Chắc cha em muốn tránh cái phút khó khăn...cũng như người vẫn thường làm kiểu đó để tránh phải quyết định một công việc gì! Mẹ em thay mặt cha em, chỉ định giờ sẽ tiếp anh em và em, vào buổi trưa. Mẹ em không nhắc nhở gì tới cô gái ngoại quốc cả, nhưng anh em kêu: “Nếu tôi đi, thì vợ tôi cũng đi!”.

Thế là ngày hôm sau đến giờ em đi trước, và một chị ở bụng quà biếu đi trước em. Anh em đã lựa mua những món quà này ở ngoại quốc, món nào trông cũng lạ mắt, xinh xắn, ít thấy ở đô thị này: một chiếc đồng hồ đặt trong bụng một đĩa trẻ mạ vàng, toàn thể không cao quá sáu ngón tay; một chiếc đồng hồ đeo tay nạm ngọc thạch rất khéo; một cái máy khi lên giây có thể nói và kêu la; một cây đèn không cần châm lửa mà vẫn cháy sáng bao lâu cũng được; một cái quạt lông đà-điều trắng như một chùm hoa lê.

Em đến yết kiến mẹ em với những món quà ấy. Mẹ em cho người ra bảo mẹ em sẽ tiếp chúng em ở trong phòng khách. Lúc em vào thì mẹ em đã ngồi trên một chiếc ghế bành lớn bằng trắc đen trạm trổ, bên phải một

chiếc bàn, dưới bức họa Minh Hoàng. Mẹ em mặc một chiếc áo gấm đen, và giắt trâm vàng trên mái tóc. Tay bà đeo đầy nhẫn vàng nhận hột soàn và hoàng ngọc, rất thích hợp với tuổi cao trọng của bà. Bà tựa trên chiếc gậy hắc đàn nạm bạc. Em chưa từng trông thấy mẹ em uy nghiêm như vậy. Nhưng em biết rõ mẹ em nên em lại gần ngắm kỹ nét mặt xem sức khỏe mẹ em thực sự ra sao, và lòng em kinh hoàng. Màu đen của chiếc áo gấm chỉ làm tăng thêm nét mặt gầy yếu và làn da xanh trong của mẹ em. Mẹ em gầy đến nỗi đôi môi đã cong cứng ra hầu như chết rồi; đôi mắt thì to ra và lõm vào như mắt người ốm nặng. Nhẫn đeo ở ngón tay thì lỏng lẻo và va chạm nhau thành một tiếng nhạc êm nhẹ mỗi khi mẹ em cử động bàn tay. Em muốn hỏi xem mẹ em ra sao, nhưng lại không dám vì em biết hỏi như vậy sẽ làm cho mẹ em khó chịu. Mẹ em đã thu hết can đảm để gặp mặt chúng em hôm nay, nên phải để cho Người có đủ sức mạnh để chịu đựng.

Cho nên thấy mẹ em tiếp em mà không nói gì, em đành dâng tặng phẩm lên; em đón từng món một trong tay chị ở và đặt trước mặt mẹ em. Mẹ em trịnh trọng gật đầu thâu nhận, rồi chẳng ngó ngang chi tới, bà ra hiệu cho chị ở của bà đứng hầu bên cạnh cất vào một phòng khác. Được mẹ em thâu nhận cho như vậy em thấy phần khởi thêm. Nếu mẹ em từ chối không nhận, theo ngôn-ngữ tặng phẩm, tức là anh em cũng bị cự tuyệt. Em liền nói:

-Bẩm mẹ, anh con đã về đây và đương đợi lệnh mẹ.

Mẹ em lạnh lùng nói:

-Mẹ đã nghe tin này rồi.

-Anh con mang theo cả người ngoại quốc về.

Em rụt rè nói ra như vậy, vì em nghĩ rằng thà cứ nói trắng ngay câu truyện không hay ra còn hơn cứ ấp úng mãi, tuy nhiên em thấy lòng em lịm đi.

Mẹ em lẳng lặng không nói gì cả. Nhìn nét mặt bất biến của mẹ em, em không thể đoán nổi ý mẹ em ra sao.

Em thất vọng quá, không biết nói gì hơn là cứ làm theo như kế hoạch đã định, em liền hỏi:

-Bầm mẹ có cho phép mấy người vào hầu mẹ không?

Mẹ em, giọng vẫn lạnh lùng, đáp:

-Cho anh con vào.

Em lưỡng lự không biết làm sao cho phải. Người ngoại quốc kia đã chẳng đứng chờ ngay ở ngưỡng cửa đó ư? Em quay ra cửa, vén rèm lên, nhắc lại lời mẹ cho anh em nghe và bảo anh hãy nên vào một mình thì hơn.

Anh xa xăm mặt lại y như hồi còn bé mỗi khi có điều gì thất ý. Anh dùng ngoại ngữ nói với người ngoại quốc kia mấy câu. Chị ấy nhượng mắt, so một bên vai lên, rồi bình thản đứng đợi. Bất chợt, anh em nắm lấy tay nàng lôi phắt chị ấy cùng vào, khiến em không kịp cản lại.

Một nhân vật lạ lùng như vậy mà dám đặt bước vào đại sảnh của tổ tiên em! Em sững sờ đứng níu lấy tấm rèm cửa. Người đầu tiên có dòng máu khác giống bước qua ngưỡng cửa này! Em ngăn người ra nhìn theo chị ấy, quên bằng hẳn mẹ em một lúc lâu. Tuy nhiên ngay lúc ấy cảm thấy mơ hồ rằng mẹ em cũng lạnh người đi vì thấy anh em cương quyết không vào một mình, làm cho mẹ em mất cả cái tình của mẹ em đối với anh và nỗi lòng tự nhiên của người mẹ mong mỗi được gặp con sau bao năm xa cách. Trước cảnh tượng đó, em bàng hoàng cả người.

Anh em đã chọn cho chị ấy mặc quốc phục Trung Hoa, một chiếc áo lụa xanh dày và mềm loáng nhoáng thêu bạc. Chiếc xiêm bằng đoạn đen, hoàn toàn trơn, là thắt nẹp. Ở chân thì anh em cho chị ấy đi giày nhung đen không thêu gì cả. Mang những xiêm áo màu xẫm như thế, da chị ấy nổi bật lên trắng trong như ngọc trai dưới ánh trắng, tóc bay tung lên như những ngọn lửa vàng xung quanh khuôn mặt. Mắt chị ấy xanh như màu da trời trong cơn giông tố, đôi môi trề xuống bình thản và kiêu kỳ. Chị ấy bước vào trong nhà, lưng thẳng, vẻ kiêu ngạo, đầu ngẩng lên. Mắt chị ấy nhìn thẳng vào mắt mẹ em, không sợ hãi mà cũng không tươi cười.

Thấy vậy, em vội đưa tay lên bịt lấy miệng cho khỏi thốt ra một tiếng kêu. Không hiểu sao anh em lại không bảo cho chị ấy biết đứng trước một bậc tôn trưởng thì mắt phải ngó xuống? Thực đáng tiếc cho anh em để

cho chị ấy có dáng điệu kiêu ngạo như thế, chẳng khác gì một bà hoàng hậu đương tại vị tới thăm bà hoàng thái hậu.

Mẹ em chăm chăm ngó chị ấy. Bốn mắt vừa gặp nhau, lập tức coi nhau như thù nghịch. Mẹ em kiêu ngạo quay đi nhìn vào khoảng trống bên ngoài khung cửa.

Người đàn bà ngoại quốc giọng bình tĩnh nói một câu gì với anh em. Về sau em mới biết là chị ấy hỏi: “Bây giờ em đã phải quỳ xuống chưa?”

Anh em gật đầu và cả hai người cùng quỳ xuống trước mặt mẹ em, rồi anh em nói ra những lời đã sắp đặt sẵn.

“Bẩm Mẹ, con bất hiếu của mẹ đã vâng lệnh cha mẹ, từ những xứ xa xôi trở về đây trình diện với cha mẹ. Con rất vui mừng thấy mẹ đã thấu nhận những món quà nhỏ mọn vô giá trị của chúng con. Con nói là “của chúng con”, vì con đã dẫn theo vợ con, mà con đã nhờ một người bạn của con viết thư về trình với cha mẹ. Vợ con theo về đây để làm dâu con của mẹ. Tuy có huyết mạch ngoại quốc, vợ con yêu cầu con kính trình với mẹ rằng từ khi lấy con, lòng vợ con đã trở thành Trung Quốc. Nàng sẵn sàng bỏ nôi giống để theo nôi giống phong tục và tập quán của gia đình ta. Con trai nàng cũng sẽ là của thiên quốc chúng ta, công dân của chính thể Cộng Hòa huy hoàng và kế thừa của Trung Quốc. Vợ con kính cẩn chào mẹ.”

Anh em quay lại ra dấu cho người ngoại quốc đương lẳng lặng đợi chờ trong khi anh em nói. Chị ấy liền cúi xuống, trán đụng sát đất dưới chân mẹ em, dáng điệu trang nghiêm kỳ lạ. Chị ấy lễ ba cái rồi cùng với anh em lễ thêm ba lễ nữa. Lễ xong hai người cùng đứng lên đợi lệnh mẹ em.

Mẹ em không nói gì cả. Mắt bà suốt từ lúc nãy vẫn đăm đăm ngó ra khoảng trống không ở ngoài sân. Bà im lặng như thế một lúc lâu, người ngay thẳng, vẻ kiêu kỳ.

Em chắc là trong lòng mẹ em đương bối rối vì nỗi anh em đã dám cả gan trái lời mẹ đưa ngay cả người ngoại quốc kia vào thay vì vào một mình như mẹ em đã truyền bảo. Em chắc mẹ em im lặng vì còn đang phân vân chưa biết xử trí ra sao. Em thấy hai bên má bà ửng đỏ và một bên gân quai hàm giựt lên. Nhưng trong cái tư thái mỹ lệ của mẹ em không lộ một vẻ gì là bối rối.

Mẹ em ngồi hai bàn tay đặt trên đầu cái gậy bằng bạc, mắt nhìn qua đầu hai người không chớp. Hai người vẫn đứng chờ đợi ở trước mặt bà. Sự im lặng lúc ấy sao mà nặng nề đến thế.

Bất chợt một cái gì làm mắt vẻ nghiêm khắc trên mắt mẹ em đi. Nét mặt bà biến đổi hẳn. Má bà lúc ửng hồng lên nhanh như thế nào thì lúc tái đi cũng nhanh như thế. Một bàn tay mẹ em buông lỏng rơi xuống đùi, đôi mắt mở hồ nhìn xuống đất, hai vai thõng xuống, mẹ em hơi lả người xuống ghế, nói nhanh giọng yếu ớt:

“Con trai của mẹ...con trai của mẹ...mẹ mừng con đã trở về. Mẹ sẽ nói chuyện với con sau...bây giờ con hãy lui ra.”

Anh em ngẩng lên nhìn mẹ em, tìm hiểu nét mặt mẹ. Anh em không hiểu rõ bằng em, song cũng biết là có chuyện không hay. Anh do dự quay lại nhìn em. Em thấy anh ấy muốn nói thêm điều gì với mẹ em, có lẽ anh muốn trách mẹ đã đối xử lạnh lùng với anh. Nhưng em lo cho mẹ em, nên em lắc đầu bảo anh đừng nói. Anh bảo gì với người ngoại quốc kia rồi hai người cùng cúi chào và đi ra.

Em vội chạy đến cạnh mẹ em, nhưng bà đưa mắt bảo em lui ra. Em muốn xin lỗi mẹ em, nhưng mẹ em không cho em nói. Em biết mẹ em bị một nỗi đau khổ thâm kín nào đó làm cho người bất chợt suy nhược đi. Nhưng em không được phép ở lại, em đành phải cúi chào mẹ em rồi từ từ quay ra. Đứng ngoài sân nhìn vào, em thấy mẹ em vịn vào hai người hầu, bước chậm chạp trở về phòng riêng.

Em thở dài quay về nhà. Em nghĩ mãi mà không biết rồi ra phải làm những gì.

Còn anh em và người ngoại quốc kia, hai người đã làm đau lòng mẹ em, đứng dưng đi chơi suốt ngày cho tới chiều tối mới về; nhưng chúng em không nói gì cả.

XVI

Sao chị đi vắng lâu thế! Luôn ba mươi ngày? Từ hôm em gặp chị đến giờ có tới bốn mươi ngày đấy nhỉ...một tháng tròn và hơn thế. Chị đi có được bình yên không? Em tạ ơn Trời Phật chị đã trở về.

Vâng, con trai em vẫn chơi ngoan. Bây giờ cháu nói đủ thứ, cháu nói ríu rít suốt ngày như giồng suối chảy. Lúc nào ngủ cháu mới im tiếng. Chị ạ, nghe giọng cháu, sao mà hay thế! Tiếng êm dịu rì rạc làm vợ chồng em buồn cười quá, nhưng chúng em không dám để cho cháu thấy, vì nếu cháu biết là cười cháu thì cháu tức giận và rầy đành đạch. Cháu coi như cháu là người lớn. Chị phải xem cháu đi bên cạnh bố cháu hai cẳng chân mồm mĩm cố bước thật dài để theo kịp bố thì mới biết!

Chị hỏi...? À, chị ấy...vợ của anh em! Trả lời chị, em chỉ biết thờ dài. Thực là phiền cho anh em. Vâng hai người vẫn ở đây, vẫn chờ. Chưa có gì là quyết định cả. Trong những ngày qua không đem lại một quyết định gì, anh em có vẻ sốt ruột. Anh ấy học được cái tính nóng nảy của Tây phương và đòi được toại nguyện ngay. Anh em đã quên mất rằng ở nước em thời giờ không có nghĩa lý gì cả, có khi chết đến nơi rồi mà vẫn chưa biết số phận mình ra sao, ở đây chẳng có việc gì gấp mà có thể hỏi thời gian được cả. Nhưng để rồi em nói chị nghe.

Sau khi anh em và chị ấy dâng quà tặng mẹ em, một tuần tám ngày dài trôi qua. Chúng em chờ đợi mà không được một tin nào cả. Thoạt tiên, anh em mong từng giờ một, chắc thế nào cũng có thư tín tới. Anh ấy không cho người ngoại quốc kia rở đồ vật trong những cái rương lớn ra. Anh kêu: “Rở ra vô ích mà...chỉ một hay hai ngày thôi...”

Anh em thay đổi thái độ luôn, cười lớn tiếng, làm gì cũng tất bật, vui vẻ đấy rồi bất chợt lại im lặng ngay đấy, ai nói gì cũng không để ý nghe.

Tựa hồ như anh ấy luôn luôn lắng tai nghe một lời nói hay một tiếng động mà người khác ở trong phòng không nghe thấy.

Nhưng đến khi ngày này qua ngày kia rồi mà vẫn không có tin gì cả thì anh em đâm ra cáu kỉnh, hết cả vui cười. Anh hồi tưởng lại cái lúc đến dâng quà cho mẹ em, rồi anh cứ nhắc đi nhắc lại mãi cái lúc ấy, khi thì trách người ngoại quốc kia không chịu hạ mình hơn chút nữa trước mẹ anh, khi thì bảo vợ anh ấy có lý, và thời buổi chế độ cộng hòa này mà còn lễ còn lạy thì thực là điên.

Nghe thấy thế, em ngạc nhiên hỏi anh:

“ Thế ra từ khi có chế độ cộng hòa thì mẹ mình không còn là mẹ mình nữa sao?”

Nhưng anh em tức bực đủ mọi thứ và chẳng nghe ai nói gì cả.

Nhưng em cũng phải công bằng đối với người ngoại quốc kia, thực tình ra chị ấy không phản đối việc cúi lễ mẹ em. Anh em kể lại cho em nghe chị ấy chỉ nói có thể này:

“ Nếu đã là tập quán của nước anh, thì đương nhiên em sẽ theo, tuy nhiên em nghĩ cúi lễ một người khác như vậy có lẽ cũng hơi kỳ!”

Chị ấy rất bình tĩnh, bình tĩnh hơn và cũng tin tưởng ở tương lai hơn anh em. Chị ấy lúc nào cũng nghĩ tới anh em và tìm cách làm cho anh em được sung sướng như trước. Đôi khi thấy anh em cáu kỉnh, chị ấy kéo anh em ra vườn hoặc ra khỏi cổng nhà.

Một lần em ngó cửa sổ ra thấy hai người ở ngoài vườn. Chị ấy nói gì với anh em có vẻ nghiêm trang lắm, sau thấy anh em không đáp và cứ buồn bã cúi nhìn xuống đất, chị ấy đưa tay ra vuốt má anh em, nửa vui cười nửa trêu chọc. Em không biết khi chỉ có hai người với nhau như thế, chị ấy nói những gì với anh em, nhưng rồi anh em có vẻ dễ chịu hơn, bình tĩnh hơn mặc dầu anh em vẫn sốt ruột về sự chờ đợi.

Nhưng không phải lần nào chị ấy cũng dỗ dành anh em như vậy đâu. Đôi khi chị ấy chỉ khẽ nhún vai, theo cái kiểu của chị ấy và để mặc anh em. Nhưng chị ấy đưa mắt nhìn theo anh em, với cái vẻ thăm thiết giữa hai người mỗi khi nhìn nhau. Nếu anh em không đến với chị ấy thì chị ấy

lại lui về phòng học tiếng Trung-Hoa cho qua thời giờ, hoặc chơi với con trai em, chị yêu nó lắm và nói với nó những tiếng mà em không hiểu được.

Chị ấy còn học em gảy thụ-cầm và chỉ vài bữa đã có thể gảy đệm theo tiếng hát của chị ấy. Giọng chị ấy hát sang sảng, khi giọng trầm xuống nghe rất cảm động, mặc dầu đối với tai người Trung-Hoa chúng em quen nghe những giọng cao và thanh tao, giọng của chị ấy có vẻ khàn khàn nhưng dễ nghe. Những bài ca của chị ấy gợi cảm cho anh em ngay lập tức. Em không hiểu lời ca, nhưng em nghe và cảm thấy một nỗi buồn mơ hồ u uất.

Đợi mãi không thấy tin tức gì của mẹ em cả, chị ấy hình như không quan tâm tới vấn đề nữa và để trí vào những công việc khác. Ngày ngày chị ấy tản bộ đi chơi xa hoặc đi một mình hoặc đi với anh em. Em ngạc nhiên thấy anh em để chị ấy đi chơi một mình. Đối với đàn bà con gái như vậy không đứng đắn một chút nào; nhưng anh em không nói gì cả; và mỗi khi đi về thì chị ấy kể ra vô số chuyện ở đường phố tỏ ý ngạc nhiên đối với những cảnh tượng người khác không ai để ý và khám phá ra những cái đẹp ở những nơi xa lạ. Em nhớ một hôm chị ấy đi về cười lên một cái kiểu cười nhanh của chị ấy tựa hồ như có cái gì vui mà người khác không biết tới, khi anh em hỏi thì chị ấy đáp bằng ngôn ngữ của chị ấy, về sau anh em kể lại cho chúng em nghe chị ấy bảo như thế này:

“Em đã thấy cái vẻ đẹp của đất khi nó sinh ra ngũ cốc. Trong một hiệu bán ngũ cốc ở đại lộ, người ta bày những cái thúng nan màu nâu chứa đầy các thứ hạt màu sắc thật là đẹp..., hạt ngô vàng, hạt đậu đỏ, hạt đỗ khô màu xám, hạt vừng màu ngà, hạt đậu nành màu mật lợn, hạt lúa mì hung hung đỏ, hạt đỗ xanh...em không bao giờ có thể bước nhanh qua những thứ ấy được. Giá em có thể nhúng bút vào những thúng hạt ấy em sẽ vẽ được một bức họa tuyệt đẹp!”

Em không hiểu ý chị ấy muốn nói gì, nhưng tính chị ấy như vậy: sống trong nội tại của mình và thấy những cái đẹp mà người khác không thấy. Em chẳng bao giờ nghĩ tới một hiệu bán ngũ cốc như chị ấy. Cố nhiên là ngũ cốc nhiều màu sắc, nhưng đó là tự nhiên. Có ai làm cho hạt ngũ cốc khác đi đâu. Có gì mà lấy làm lạ...bao giờ nó chẳng như vậy. Đối với chúng em thì cửa hàng ngũ cốc chỉ là nơi mình đến mua thực phẩm, thế thôi có gì đâu.

Nhưng bao giờ chị ấy cũng nhìn mọi vật với con mắt khác lạ, mặc dầu chị ấy ít khi phê bình một cái gì, chị ấy chỉ hỏi và để ý suy nghĩ về những câu trả lời của chúng em mà thôi.

Sống chung với chị ấy ngày này qua ngày khác em đâm ra mến chị ấy; và cứ ngắm chị ấy, nhiều khi em thấy có một cái gì đẹp ở những dáng điệu và cử chỉ kỳ quặc của chị ấy. Chắc chị ấy cũng có nhiều tự ái lắm. Tính chị ấy rất ngay thẳng, tự nhiên. Ngay đối với anh em là chồng của chị ấy mà cũng không bao giờ tự hạ mình cả. Có điều lạ nhất là nếu một phụ nữ Trung Hoa mà cư xử như vậy, chắc chắn là anh em không tài nào chịu nổi, thế mà ở như chị ấy thì hình như anh em lại cho là một niềm vui pha lẫn một mối buồn ray rức làm cho anh em càng yêu chị ấy thêm. Khi anh em thấy chị ấy mãi học hay đọc sách, hay ở chơi với con em lâu quá, anh em có vẻ sốt ruột, chốc chốc lại liếc nhìn chị ấy, nói chuyện với chị ấy, sau nếu thấy chị ấy không lưu ý đến mình thì anh em bỏ cả lo nghĩ chạy lại với chị ấy, thế là chị ấy lại chinh phục được anh em lần nữa. Em chưa từng thấy mối tình nào như mối tình giữa hai anh chị ấy.

oOo

Cuối cùng đến một hôm-em nhớ hình như là ngày thứ hai mươi hai sau ngày dâng tặng phẩm-mẹ em cho gọi anh em, đòi chỉ một mình anh em đến thôi. Bức thư viết một cách ân cần, lời lẽ có phần ngọt ngào, khiến chúng em đều có hy vọng, và anh em đi ngay lập tức, còn mình em với chị ấy ở nhà đợi anh em về.

Độ một tiếng đồng hồ thì anh em về. Anh bước vội qua cổng vào phòng chúng em đương ngồi. Anh em giận dữ, mặt cau có, luôn miệng nhắc đi nhắc lại vĩnh viễn sẽ lìa xa cha mẹ. Thoạt tiên anh ấy nói lung tung, bọn em chẳng hiểu gì cả, mãi sau chấp nối những lời anh ấy lại với nhau, chúng em mới hiểu được một chút sự thực.

Hình như anh em đến hầu mẹ em với đầy cảm tình kính yêu và thiện chí hòa hảo nhưng ngay từ phút đầu mẹ em đã không chịu nhân nhượng. Mẹ em nhấn mạnh ngay vào sức khỏe của mẹ em đương bị suy nhược. Mẹ em nói:

-Chắc chẳng bao lâu nữa Trời Phật sẽ đưa mẹ sang một thế giới khác.

Anh em xúc động nói:

-Xin mẹ đừng nói như vậy. Mẹ còn sống đến đời các cháu nữa.

Nói xong, anh em mới hỏi đã gọi cho mẹ em có ý kiến này. Mẹ em nhẹ nhàng nhắc lại:

-Các cháu ư? A, con trai của mẹ ơi, các cháu của mẹ ở đâu mà ra, trừ phi chúng nó chui ở cạnh sườn con ra? Và con gái nhà họ Lý, con dâu của mẹ, vẫn còn chờ đợi, vẫn còn nguyên trinh!

Rồi chẳng cần xã giao gì cả, mẹ em nói thẳng ngay vào vấn đề và thúc giục anh em cưới chị họ Lý để mau mau sinh cho mẹ em một đứa cháu trai trước khi người nhắm mắt. Anh em liền đáp rằng anh em đã có vợ rồi. Mẹ em nổi giận nói rằng mẹ em nhất quyết không bao giờ nhận người ngoại quốc kia làm dâu con.

Đấy, chúng em nghe anh em nói chỉ hiểu được có như vậy, còn ngoài ra không biết đã có những chuyện gì xảy ra giữa mẹ và anh em.

Nhưng Vương Đại-Ma, người đầy tớ trung thành kể cho em hay rằng già ta đã nấp sau tấm rèm, nghe trộm thấy chỉ một thoáng đã có lời đi tiếng lại nóng nảy, những lời đáng lẽ không thể nào thốt ra được giữa hai mẹ con với nhau. Thật chẳng khác gì những tiếng sấm nổ nhanh giữa trời. Vương Đại-Ma bảo thực tình anh em đã có nhận nhin cho tới lúc mẹ em dọa sẽ truất quyền thừa kế của anh đi, lúc bấy giờ anh mới nói một cách chua chát:

"Chả biết Trời Phật có cho mẹ một đứa con trai nào khác nữa không mà mẹ đã vội từ bỏ đứa con này? Chẳng biết với tuổi mẹ bây giờ Trời Phật còn cho mẹ sinh đẻ nữa không? Hay là mẹ chịu hạ mình xuống nhận con của một người vợ lẽ nào đó làm con mẹ?"

Thật không thể nào tưởng tượng được một người con có thể đối đáp với mẹ như vậy!

Rồi anh em vùng vằng bước ra khỏi phòng vượt qua mấy lớp sân, nguyên rửa cả tổ tiên! Trong phòng mẹ em bật im lặng, rồi Vương Đại-Ma chợt nghe có tiếng rên rỉ. Đó là tiếng mẹ em. Vương Đại-Ma vội chạy vào. Mẹ em cắn môi im ngay lập tức, rồi bà khẽ bảo Vương Đại-Ma đỡ bà nằm xuống giường.

Anh em dám nói với mẹ như vậy thực là xấu hổ! Em không thể vì lẽ gì tha thứ cho anh ấy được. Anh ấy phải nghĩ tới tuổi tác và địa vị của mẹ mình chứ. Anh ấy chỉ nghĩ tới mình anh ấy thôi.

Ồ! đôi khi em ghét cái người ngoại quốc kia vô kể vì chị ta hoàn toàn nắm giữ được tâm can của anh em ở trong lòng bàn tay chị ta! Em muốn đi thăm mẹ em ngay, nhưng anh em năn nỉ em đợi mẹ em gọi sẽ tới! Chồng em cũng bảo em thế, vì nếu em đi ngay thành ra em có ý phản đối anh em, trong khi anh ấy đương ăn ở nhà em mà làm như vậy thì bất lịch sự. Em chẳng biết làm cách nào khác hơn là kiên nhẫn...

Đấy nông nổi của chúng em như thế đấy!

oOo

Hôm qua có bà Lưu đến thăm em vui quá. Bọn em đã trải qua một ngày bối rối, cứ nghĩ đến ngày hôm trước mẹ em tức giận anh em, và cuộc hội kiến giữa hai người chẳng đem được kết quả gì khác hơn là thất vọng. Anh em cứ đi lại thờ thẩn ở trong phòng và ngó ra ngoài cửa sổ, chẳng nói năng gì với ai cả. Giá có nhặt một cuốn sách lên đọc thì anh ấy lại quẳng ngay xuống, chọn cuốn khác để rồi lại quẳng ngay đi.

Người ngoại quốc kia ngó anh ấy một lúc, rồi cúi đầu xuống một cuốn sách nhỏ để mà suy tư. Em sẵn sóc con em để khỏi phải quanh quẩn bên hai anh chị ấy. Khắp nhà không khí nặng nề u uất đến nỗi cái vui của chồng em về ăn cơm trưa chẳng làm cho nỗi buồn của anh em và sự lặng thinh của chị ấy bớt đi được là bao. Vì thế cho nên buổi trưa, khi bà Lưu đến chơi, chẳng khác gì có một trận gió mát lạnh thổi vào hơi nóng nực khó chịu của một ngày mùa hạ.

Người vợ của anh em ngồi tay cầm cuốn sách hờ hững như người đương mơ mộng. Chị ấy nhìn bà Lưu chòng chọc. Từ khi anh em về ở với chúng em, không có khách nào đến thăm chúng em cả; bạn bè đều biết hoàn cảnh khó khăn của chúng em nên tế nhị tránh không lui tới, mà chúng em cũng không mời ai đến chơi, vì không biết giới thiệu người ngoại quốc kia ra làm sao. Vì lẽ độ đối với anh em nên em mới gọi người kia là chị dâu, còn thực ra khi nào cha mẹ em công nhận thì chị ấy mới có địa vị chính thức đối với em.

Nhưng bà Lưu chẳng bối rối một chút nào. Bà cầm ngay tay chị ấy và hai người bắt chuyện ngay với nhau rất dễ dàng, họ còn cười với nhau nữa. Em không hiểu họ nói gì vì họ dùng Anh ngữ. Nhưng người ngoại quốc kia thì hình như đột nhiên thức tỉnh, em để ý nhìn chị ấy và phải ngạc nhiên về sự thay đổi. Trong chị ấy hình như có hai người riêng biệt: một người thì im lặng, xa vời, hơi ủ rũ là khác; còn một người thì vui vẻ nhưng vì quá vui vẻ nên tựa hồ như không phải là vui thực. Ngắm hai người, em thấy khó chịu với bà Lưu mất một lúc vì hình như bà ấy chẳng để ý gì đến cảnh ngộ khó khăn của bọn em. Nhưng khi đứng dậy đi về, bà ấy nắm tay em, và nói bằng tiếng Trung Hoa:

"Tôi lấy làm buồn. Thực là khổ cho tất cả mọi người."

Rồi bà ấy quay lại nói gì với chị kia, không biết bà ấy nói gì mà đến nỗi đôi mắt xanh thắm của chị kia long lanh nước mắt. Ba người đứng, người nọ ngó người kia, ngập ngừng không nói. Bất ngờ, chẳng nói một lời, người ngoại quốc kia chạy vụt ra khỏi phòng. Bà Lưu nhìn theo, nét mặt đầy thương cảm.

Bà nhắc lại:

-Thực là khổ cho tất cả mọi người. Giữa hai người có được vui vẻ không?

Vì thấy tính bà cũng chân thực như tính chồng em, nên em đáp không giấu giếm:

-Anh tôi và chị ấy thương yêu nhau lắm, nhưng mẹ tôi thì chết dần chết mòn vì thất vọng. Bà xem lúc thanh xuân nhất mà mẹ tôi còn yếu đuối, nữa là bây giờ tuổi đã cao.

Bà Lưu thở dài và lắc đầu, nói:

-Tôi biết...à, vâng, bây giờ tôi thường thấy như vậy. Thời buổi bây giờ thực là tàn nhẫn đối với người già cả. Giữa hai thế hệ già và trẻ không thế nào có sự hòa giải được với nhau. Đôi bên chia rẽ rõ rệt chẳng khác gì một con dao mới chặt đứt một cành rời khỏi cây.

Em khẽ nói:

-Thực là sai lầm.

-Không phải là sai lầm đâu, mà chỉ là không thể tránh được. Đó là điều đáng buồn nhất ở đời.

oOo

Thế rồi, trong khi chúng em bất lực chờ đợi chưa biết làm gì, thì riêng em không thể nào quên được mẹ em. Em nghĩ ngợi rất nhiều về lời của bà Lưu bảo nói thời buổi này là thời buổi đau khổ cho những người già, và để cho khuây khỏa bớt nỗi buồn em bảo: "Mình đưa con về thăm ông nội bà nội nó. Hai ông bà cũng già và nhớ con nhớ cháu."

Em thương cho hết thấy những người già. Thế rồi em mặc cho con em một chiếc áo đoạn dài như áo của cha nó. Ngày sinh nhật đầu của cháu, chúng em mua cho cháu một cái mũ như của người lớn, bằng nhung đen, đội vừa vặn đầu cháu, trên chỏm đỉnh một cái bông đỏ. Em đội mũ cho cháu, rồi lấy bút nhúng vào son tô lên trán, lên cằm, và hai bên má cháu. Trang điểm cho cháu xong, em thấy cháu đẹp quá lại sợ quỷ thần giận cho rằng đáng yêu quá không xứng làm người trần gian rồi lại động lòng phá phách cháu.

Lúc bà nội cháu thấy cháu cũng có ý nghĩ như vậy. Bà nhắc bông cháu lên ôm vào lòng, đôi má tròn của bà cháu rung lên cười vui sướng. Bà hôn hít da thịt cháu, rồi bá cứ nhắc đi nhắc lại như người say ngây ngất:

"A, chú bé...a, cháu của bà!"

Thấy bà xúc động như vậy, em lại cảm kích và tự trách mình không hay đưa cháu về thăm bà. Em không thể hối tiếc đã giữ cháu riêng cho chúng em, đó là cái điều không thể tránh được mà bà Lưu đã nói tới. Nhưng em lấy làm buồn cho những người mỗi ngày một già đi mà không được hưởng cái vui có cháu bé luôn luôn ở bên cạnh. Em chỉ cười đứng nhìn mẹ chồng em cưng cháu, Rồi bà nhìn sát vào mặt cháu, hai tay ôm hai má cháu hết xoay sang bên này lại xoay sang bên kia và nói nhanh:

"Nhưng cái gì thế này? Sao con không làm cái gì cho cháu nó khỏi thần thánh quở! Vô ý quá đi vậy thôi!" Rồi bà quay sang bảo người hầu: "Đi lấy một chiếc khuyên (khoen) vàng và một cái kim ra đây!"

Trước em cũng đã nghĩ phải dùi lỗ tai bên trái của cháu để đeo cho cháu một chiếc khuyên vàng đánh lừa thánh thần cháu là con gái, mà thánh thần cho là vô dụng. Đây là một tục cổ để tránh cho con trai nhà con một khối chết non. Nhưng chị biết da thịt cháu non như thế nào; bây giờ nhắc tới em hãy còn thấy chính da thịt em cũng co quắt lại đau hộ cho cháu, nhưng lúc bấy giờ em không dám nói một tiếng nào với mẹ chồng em.

Nhưng khi bà cháu đặt mũi kim vào dái tai cháu thì nó la lên, hai mắt sợ trợn trừng lên, và miệng méo xệch xuống, làm cho bà thấy vậy không dám ra tay nữa, phải bỏ kim xuống. Rồi khẽ dỗ cháu, bà gọi lấy một sợi tơ đỏ, buộc chiếc khuyên vào tai cháu chứ không dùi thịt cháu ra nữa. Thế là cháu nó cười, cái cười của cháu làm cho mọi người vui vẻ và thân thiết với nhau.

Thấy con trai em có ý nghĩa đối với bà nội nó như vậy, trở về em ngẫm nghĩ càng hiểu rõ nỗi đau buồn của mẹ em. Kết quả của đời bà là đứa cháu đích tôn thế mà nó chưa sinh ra.

Nhưng em sung sướng là em đã làm vui lòng bà nội cháu, và em cũng đỡ được nỗi buồn thương cho các cụ già.

Chắc các vị thần thánh đã cảm thông lòng hiếu thảo của em hôm qua đem cháu về thăm bà nội nó, chị ạ, cho nên sáng nay có người đem lại cho bọn em một bức thư của mẹ em. Bức thư gửi cho anh em, không nhắc nhở gì tới những lời giận dỗi của hai người hôm trước, mà chỉ ra lệnh cho anh em về ở nhà. Mẹ em bảo mẹ em không chịu trách nhiệm gì về người ngoại quốc kia. Vấn đề đó đối với mẹ em quá trọng đại, phải để cha em và các vị trưởng tộc quyết định.

Mẹ em bảo; nhưng trong khi ấy anh em có thể đưa chị ấy về cùng, và chị ấy có thể ở dinh ngoài. Để chị ấy ở chung với các cô vợ bé nàng hầu và trẻ con bất tiện. Bức thư chỉ có vậy.

Bọn em đều ngạc nhiên về sự thay đổi ý kiến của mẹ em. Anh em thì hí hửng hy vọng, cười nói, nhắc đi nhắc lại câu:

"Mình biết chắc là rốt cuộc thế nào mẹ cũng phải thay đổi thái-độ. Dẫu sao đi chăng nữa mình là con trai duy nhất của cụ!"

Khi em nhắc cho anh biết rằng mẹ anh đâu đã chịu nhận người ngoại quốc kia thì anh em đáp:

"Chị ấy đã bước chân vào ở trong nhà rồi thì thế nào tất cả mọi người cũng sẽ mến chị ấy."

Em không nói thêm gì nữa, vì em không muốn làm cho anh ấy thối trí. Nhưng trong thâm tâm, em biết là phụ-nữ Trung-Hoa chúng em không yêu phụ nữ khác một cách dễ dàng như thế đâu. Và lại mọi người ở trong nhà không thể nào quên truyện con gái họ Lý đương chờ đợi thành hôn với anh em.

Em dò hỏi kín người đưa thư của mẹ em, thì hẳn cho biết là đêm hôm trước mẹ em mệt nặng; mọi người đã lo là mẹ em có thể về với ông bà ông vải luôn. Nhưng sau khi cho mời nhà sư tới tụng kinh, thì mẹ em đỡ nhiều và sáng nay không biết có phép lạ gì đã khiến mẹ em mạnh, đủ sức ngồi dậy tự tay viết bức thư.

Em hiểu ngay tại sao lại có truyện ấy. Em chắc mẹ em thấy mình sắp chết sợ con trai bà sẽ không bao giờ trở về với gia đình và bản phận, nên bà đã cầu nguyện với thần thánh nếu cho bà sống bà sẽ gọi con trai bà về.

Em nghĩ đau lòng cho mẹ em phải hạ mình xuống như vậy, và em muốn về thăm Người ngay lập tức nhưng chòng em bảo:

"Hãy khoan. Mẹ chỉ đủ sức chịu đựng một việc thôi. Đối với người yếu thì ngay cảm tình họ cũng thấy nặng nề không chịu đựng nổi."

Thế là em đành phải ở nhà và giúp chị ấy thu xếp va-ly. Nếu em nói thạo tiếng của chị ấy thì em sẽ bảo:

"Chị nên nhớ rằng mẹ em già và đương đau yếu, và mẹ em có cái gì thì chị đã lấy đi mất cả rồi..."

Nhưng em không nói được câu truyện giữa chúng em cứ bị đứt quãng vì ngôn ngữ bất đồng, không hiểu nhau.

oOo

Hôm nay anh em với chị ấy đã dọn về ở nhà của gia tiên. Hai người sẽ ở trong khu phòng cũ của anh em ngày còn nhỏ. Chị ấy không được phép ăn, ở, hay la cà trong khu phòng phụ nữ. Như vậy nghĩa là mẹ em vẫn không chịu thừa nhận chị ấy.

Bây giờ hai người đã đi rồi, em lấy làm vui được sống một mình với chồng và con em; tuy nhiên họ đi như vậy cũng đem theo mất một phần linh hoạt ở trong nhà. Tựa hồ như cơn Gió Tây đã tắt đi lúc trời hoàng hôn và để lại một bầu không khí im lặng hơi đượm màu chết chóc.

Em nghĩ đến họ và em hình dung họ trong khu phòng cũ quanh quần có hai người với nhau. Đêm qua em bảo chồng em:

-Câu chuyện rắc rối này rồi ra làm sao?

Chàng lắc đầu ra vẻ hoài nghi, rồi nói:

-Có hai phái ấy ở trong một nhà, phái già với phái trẻ, chẳng khác gì sắt đập vào đá lửa, ai mà biết được cái nào sẽ nghiền nát cái nào?

-Như thế rồi sẽ ra sao?

Chồng em nghiêm nghị đáp:

-Như thế rồi sẽ nảy lửa ra. Anh thương hại cho anh em. Không một người đàn ông nào có thể nhẫn nhịn đứng giữa hai người đàn bà cùng kiêu hãnh cả hai, một người thì già, một người thì trẻ, và người nào cũng thương yêu anh ấy rất mực.

Chàng bẻ con lên lòng và trầm ngâm ngắm nó. Em không biết chàng nghĩ gì. Còn thằng bé ngây thơ vén lọn tóc ở bên tai nó lên, khoe chiếc khuyên vàng bà nội đeo cho nó:

-Ba coi nè.

Thế là chúng em quên ngay anh em và vợ anh ấy. Chồng em ngó em nghi ngờ và trách:

-Quê-Lan, cái gì thế này? Anh tưởng chúng mình đã hết có những cái mê tín vô nghĩa lý này rồi.

Em ngập ngừng nói:

-Mẹ anh đã đeo cho con đây, và em thì không dám...

Chàng kêu:

-Vô nghĩa lý! Mình phải nghĩ tới đứa trẻ trước. Không thể gieo vào đầu óc nó những tư tưởng này được.

Rồi chàng lấy một con dao nhỏ ở trong túi ra, cẩn thận cắt sợi chỉ tơ buộc chiếc khuyên, rồi cúi xuống quẳng tất cả qua cửa sổ ra ngoài vườn. Khi thằng bé hờn rồi, chàng cười nói:

-Con cũng là một người đàn ông như ba! Con xem ba có đeo khuyên như đàn bà đâu. Chúng ta là đàn ông mà. Chúng ta đâu có sợ thánh thần!

Thằng bé nghe bố nói những lời vui vẻ như vậy, nó nhoẻn miệng cười.

Nhưng trong bóng tối của đêm khuya, em nghĩ hơi rợn mình. Tuổi già có thể cứ làm lẫn mãi như vậy không? Mà chẳng biết có thần thánh thực không? Em không muốn làm một việc gì sơ suất có hại cho con em. A, em hiểu mẹ em quá!

XVII

Hai mươi hôm liền, em không về thăm mẹ em. Người em mệt nhọc và hơi khó ở, mỗi khi nghĩ đến mẹ và anh em, em thấy tâm thần rối loạn thêm. Khi nghĩ tới chồng em, thì lòng em lại ngã về phe anh em, nhưng khi ẵm con trên tay thì em lại thiên về phe mẹ em.

Vả lại mẹ em không cho người lại gọi, nếu em cứ tự tiện về, thì em không biết chào mẹ em ra làm sao và giải thích lý do em về để làm gì; mà ở một mình trong nhà tĩnh mịch-chị biết chồng em làm việc suốt ngày cho đến khuya-em suy nghĩ và tưởng tượng ra không biết bao nhiêu là truyện.

Nào là người ngoại quốc kia làm gì cho qua những ngày dài đằng đẵng? Nào là mẹ em có gặp lại chị ấy và có nói gì với chị ấy không? Em biết là những nàng hầu vợ lẽ thế nào cũng bị khích động và sẽ nấp vào các số sinh để dò xét mẹ em; bọn nữ bộc sẽ viện cớ pha trà cho anh em, hoặc bịa ra việc này việc nọ để tới xem mặt chị ấy, và mọi người ở trong bếp chỉ bàn tán về chị ấy, về hình dáng và thái độ của chị ấy, về lời ăn tiếng nói của chị ấy, rồi cuộc bao giờ họ cũng sẽ chê trách chị ấy sao lại về ở đó và họ sẽ cảm thương cho cô con gái họ Lý.

Cuối cùng một hôm anh em tới thăm em. Buổi sáng hôm ấy em đương ngồi thêu một đôi giày cho con em-chị biết còn có bấy hôm nữa thì đến ngày hội Đạp Thanh-bỗng em thấy cửa tung ra và anh em bước vào chẳng thông báo trước gì cả. Anh ấy mặc quần áo Tàu, từ hôm anh em về đến giờ, hôm ấy em mới thấy anh ấy giống hời còn nhỏ nhất. Chỉ có nét mặt anh là nghiêm nghị. Anh ngồi xuống chẳng chào mừng hỏi gì cả, tựa hồ như anh đến nói tiếp câu truyện đương nói dở dang mấy giờ trước.

"Em không đến ư, Quế-Lan? Mẹ yếu lắm, anh chắc mẹ bị đau. Ý mẹ vẫn cương quyết như bao giờ. Mẹ ra lệnh cho vợ anh trong một năm phải sống theo nền nếp một phụ nữ Trung-Hoa ở trong dinh. Vì tất cả sự thừa kế của anh tùy thuộc ở sự phục tùng của chị ấy, cho nên anh chị cố làm theo ý muốn của mẹ. Nhưng chẳng khác gì nhốt một con hoàng anh vào lồng! Đi, em ẵm cháu đến đi!"

Anh em đứng lên, bôn chôn đi đi lại lại ở trong phòng. Thấy anh ấy bối rối như vậy, em hứa sẽ làm theo lời anh.

Ngay trưa hôm ấy, em về thăm mẹ em. Em định khi đi qua khu phòng của anh ấy thì ngừng lại thăm chị ấy một chút, nhưng lại sợ mẹ em biết và cho rằng em về thăm cả người khác nữa chứ không phải thăm riêng gì mẹ em. Vì thế cho nên em quyết định trong khi nói chuyện với mẹ em, em sẽ không đá động gì tới người ngoại quốc ấy, trừ khi mẹ em nhắc đến, thì em mới nói.

Em đi thẳng vào khu phòng của mẹ em, mà không la cà ở các khu phòng khác, mặc dầu khi đi qua khu phòng phụ nữ. Dì Hai tức Đệ Nhị Phu Nhân ra tận công tò vò nấp sau một cây trúc đào vùi em lại nói chuyện; nhưng em chỉ cúi đầu chào và đi thẳng tới chỗ mẹ em.

Sau khi em chào hỏi mẹ em xong, việc đầu tiên là hai mẹ con nói chuyện về thằng con trai của em; và lúc đó em phải lấy hết can đảm nhìn kỹ nét mặt mẹ em. Em thấy mẹ em có vẻ mạnh chứ không đến nỗi đau yếu như lời của anh em nói, hay ít nhất mẹ em không đến nỗi đau yếu như em đã quá lo sợ. Em không hỏi thăm sức khỏe của mẹ em, vì em biết hỏi như vậy sẽ bao giờ cũng làm cho mẹ em khó chịu, mặc dầu không bao giờ mẹ em không trả lời một cách thanh nhã. Em chỉ hỏi:

-Mẹ thấy anh con thế nào? Trong những năm xa nhà có thay đổi gì khác không?

Mẹ em khẽ nhướn cặp lông mày dài lên đáp:

-Mẹ ít nói với anh con về một vấn đề gì quan trọng. Việc cưới con gái nhà họ Lý cố nhiên là phải đợi cha con về. Nhưng anh con hình như đã có lại một chút phong thái cũ, ít nhất từ khi mẹ ra lệnh cho anh con trở về ở nhà thì phải mặc quốc phục. Mẹ không ưa thấy con trai của mẹ mà lại đi đút cẳng vào hai cái ống quần như một tên gánh nước.

Nghe mẹ em nhắc đến việc hôn nhân, em vờ như vô tâm, vừa ngắm bông hoa dệt trên tấm áo lụa của em vừa hỏi:

-Mẹ xem người ngoại quốc mắt xanh kia thế nào?

Em biết là mẹ em cứng đờ người ra, nhưng bà chỉ ho khẽ một cái và hờ hững đáp:

-Cái người ngoại quốc ấy à, cái chị ở khu phòng mé ngoài ấy à, mẹ có biết gì về chị ta đâu. Thấy anh con cứ năn nỉ mẹ cho phép chị ta vào hầu mẹ, có một lần mẹ cho gọi vào pha trà. Nhưng mẹ thấy không chịu nổi hai bàn tay lóng cọng và cái dáng điệu mọi rợ của chị ta. Cử chỉ của chị ta đối với mẹ vụng về hết sức. Mẹ thấy chị ta chưa bao giờ được học hỏi lễ độ phép cư xử với người trên. Mẹ sẽ chẳng hoài hơi gặp lại chị ta nữa. Quên được chuyện chị ta đi và chỉ nghĩ rằng con trai mẹ đã trở về ở dưới mái nhà của tổ tiên là mẹ thấy sung sướng dễ chịu trong người hơn.

Em ngạc nhiên thấy anh em không kể cho em biết chuyện mẹ em cho gọi chị ấy vào pha trà hầu mẹ em. Đó là một việc quan trọng. Nhưng nghĩ cho kỹ em thấy anh ấy đã cố tình không kể cho em biết chuyện đó nguyên vì mẹ em không ưa chị ấy một chút nào. Nhớ tới nỗi lo âu của anh em, em hỏi thêm một câu nữa, liêu thực là liêu:

-Bẩm mẹ chị ấy ở đây không quen biết ai cả, vậy con có thể mời chị ấy lại chơi đặng con một lát không ạ?

Mẹ em lạnh lùng đáp:

-Không được, con đối với chị ta như vậy là đủ lắm rồi. Chị ta còn ở đây thì không bao giờ mẹ cho phép chị ta ra khỏi cổng nhà. Muốn ở đây thì phải học lấy phép cấm cung xứng đáng với phụ nữ con nhà quý phái. Cả đô thị xì xào về chuyện này, mẹ chẳng quan tâm. Mẹ thấy chị ta tự do phóng túng, cho nên phải kiểm soát mới được. Thôi đừng đả động đến chị ta nữa.

Câu chuyện giữa hai mẹ con em về sau chẳng có gì đáng kể lại. Mẹ em không nói gì khác ngoài những chuyện vặt vãi ra hàng ngày-nào là muối dưa cho người ở, nào vải may quần áo cho trẻ con lên giá, nào cúc

trông bây giờ để lấy hoa mùa thu đã nẩy nhiều mầm. Thấy thế em chào mẹ em xin phép về.

Nhưng lúc đi qua mấy cái cổng nhỏ, em gặp anh em. Anh ấy đương đi ra ngoài cổng lớn để hỏi người gác một việc gì đó, song em biết ngay là anh ấy chỉ viện cớ ra đây để đón em, em đến sát gần anh để dò xét nét mặt anh; em thấy những khí phách và ý chí cương quyết làm cho anh có vẻ một người xa lạ đã biến mất và chỉ thấy những nét lo âu, ngơ ngác; lại thêm bộ quần áo Tàu và cái đầu cúi xuống làm cho anh giống cậu thư sinh thuở trước, hơi quạo quọ như hồi chưa xuất ngoại.

Không để cho anh ấy nói, em hỏi trước:

-Chị ấy thế nào?

Môi anh run lên, anh đưa lưỡi ra liếm.

-Không được vui mạnh chút nào. Cô ạ! Anh chị không chịu đựng nổi lối sống này. Anh phải làm một cái gì khác-đi xa hay kiếm công việc làm ăn...

Thấy anh ngừng không nói hết câu, em vội khuyên anh ấy phải kiên nhẫn trước khi quyết ý ra đi. Mẹ em cho người ngoại quốc kia vào ở trong dinh nhà đã là quá lắm rồi, vả một năm cũng không lâu la gì. Nhưng anh em lắc đầu rầu rĩ nói:

-Ngay cả vợ anh cũng đã bắt đầu thất vọng. Trước khi về ở đây, chị ấy vững tâm lắm. Nhưng bây giờ một ngày một ngã lòng. Thức ăn của mình không hợp với chị ấy...mà anh thì không kiếm được thức ăn ngoại quốc cho chị ấy. Chị ấy chẳng ăn gì cả. Ở trong nước chị ấy tự do quen và được người ta kính trọng. Chị ấy được mọi người cho là đẹp và nhiều cậu yêu chị ấy. Chiếm được chị ấy anh hãnh diện lắm. Anh cho như vậy tỏ ra rằng người mình hơn họ. Bây giờ vợ anh chẳng khác gì một bông hoa đã bị ngắt khỏi cành, cắm vào một cái bình bạc, nhưng không có nước. Ngày nọ qua ngày kia, chị ấy chỉ ngồi một chỗ im lặng, hai mắt đỏ ngầu trên khuôn mặt mỗi ngày một xanh xao thêm.

Em ngạc nhiên thấy anh em cho việc người đàn bà được nhiều người yêu là một đức hạnh. Ở nước em, đó chỉ là một lời khen dành riêng cho bọn thanh lâu. Như vậy làm sao người ngoại quốc kia có thể hy vọng

thành một người như chúng em được? Nhưng những lời của anh em nói làm nảy ra một ý ở trong óc em.

Em vội hỏi:

-Thế chị ấy có muốn quay về với người nước chị ấy không?

Em thấy ở đây có một giải pháp. Nếu chị ấy đi, biển mệnh mông lại chia cách hai người, thì anh em, dầu sao chăng nữa cũng chỉ là một người đàn ông, sẽ không còn nghĩ tới chị ấy nữa, và trở về với bản phận. Nhưng em khó lòng quên ngay được cái nhìn của anh em khi em hỏi câu ấy. Hai con mắt anh rọi vào em giận dữ.

Em không ngờ anh ấy hung hăng nói:

-Nếu chị ấy đi thì anh cũng đi. Nếu chị ấy mà chết ở trong nhà này, thì anh không bao giờ còn nhận là con của cha mẹ nữa!

Em nhẹ nhàng trách anh ấy sao lại nói những lời bất hiếu bất mục như vậy, thì bất chợt anh ấy vùng lên khóc và chạy đi chỗ khác.

Em đứng ngẩn người ra, nhìn theo anh em cúi gằm xuống đi khuất vào trong khu phòng của anh, và em lưỡng lự bước theo anh, thực ra thì em cũng sợ mẹ em biết.

Em vào thăm người ngoại quốc kia. Chị ấy đương bôi rồi đi đi lại lại ở sân trong khu phòng của anh em. Chị ấy lại mặc quốc phục của chị ấy, một cái áo màu xanh thẫm cắt để hở chiếc cổ trắng nõn ra. Tay chị ấy cầm một cuốn sách ngoại ngữ, mở ngỏ, có những hàng chữ ngắn chạy ngang và xếp thành từng đoạn nho nhỏ ở giữa trang giấy.

Chị vừa đi vừa đọc sách, lông mày cau lại, nhưng khi trông thấy em, nét mặt chị đổi tươi ngay lại; chị ấy đứng xững ra chờ em đi tới. Chúng em trao đổi với nhau một vài câu, những câu tâm thường vớ vẩn. Bây giờ những truyện thường thường chị ấy nói rất trôi chảy. Em từ chối không vào hẳn trong nhà, lấy có em phải về ngay với con em, chị ấy có vẻ buồn. Em nhắc đến cây đỗ tùng cũ ở trong sân, chị ấy thì nói tới một món đồ chơi tay chị ấy làm cho thằng con em bằng vải nhồi bông gòn. Em cảm ơn chị ấy-thế là hết truyện nói với nhau. Em chờ một lát rồi cáo biệt; em

cảm thấy một nỗi buồn mơ hồ, vì biển cả chia cách chúng em, em chẳng giúp gì được cho anh em và mẹ em.

Nhưng khi em quay ra về thì chị ấy bỗng nắm lấy bàn tay em, bóp chặt. Em nhìn chị ấy và thấy chị ấy lắc đầu mạnh một cái để hất những giọt nước mắt đi. Em thấy thương tâm, lúng túng nói với chị ấy, nhưng không biết nói gì khác hơn là hứa sẽ trở lại thăm chị ấy một ngày gần đây. Mối chị ấy rung lên gương cười.

oOo

Một tháng lại trôi qua như vậy. Rồi cha em về. Có điều lạ lùng là cha em tỏ ra hết sức chú ý đến người vợ của anh em và thương mến chị ấy là khác nữa. Vương Đại-Ma kể lại rằng cha em vừa bước vào trong cổng lớn đã hỏi ngay xem anh có đưa theo người ngoại quốc ấy về nhà không; và khi nghe truyện xong, cha em liền thay quần áo và sai người báo tin cho anh em biết là ăn cơm xong, cha em sẽ đến thăm khu phòng của anh ấy ngay.

Cha em tới nơi, ân cần hơn hở, nhận lễ chào mừng của anh em xong, ngỡ ý muốn xem mặt người ngoại quốc kia. Khi chị ấy vào, cha em cười luôn miệng, ngắm nghía chị ấy và tự do phóng túng, phê bình về người của chị ấy.

Cha em vui vẻ nói:

-Chị ấy có cái vẻ đẹp riêng của chị ấy đấy. Hay, hay, cũng là một truyện mới lạ ở trong gia đình. Chị ấy có biết nói tiếng Trung-Hoa không?

Anh em có vẻ không bằng lòng cái tính phóng túng của cha nên chỉ trả lời vắn tắt là chị ấy đương học. Cha em cười hề hếch và nói to:

-Khỏi lo...khỏi lo...Ta chắc những lời yêu đương nói bằng ngoại ngữ cũng êm ngọt như quốc ngữ...hề, hề, hề!

Và cha em cười đến run cả người lên. Còn chị ấy thì không thể hiểu hết những lời cha em quen tính nói vô ý vô tứ, giọng thô mà lưu loát, nhưng vẻ thân mật làm cho chị ấy vui lên, và anh em cũng không thể nào nói cho chị ấy biết là cha em thiếu lễ độ đối với chị ấy.

Em nghe nói cha em đến thăm chị ấy luôn và bõn cọt với chị ấy, nhìn soi mói vào mặt và dạy chị ấy những lời, những tiếng mới. Cha em còn gửi cho chị ấy kẹo mút và có lần cả một cây phật thủ trồng trong một cái chậu men xanh. Dầu sao, anh em giữ ý luôn luôn có mặt trong những lúc cha em đến thăm.

Chị ấy thì như trẻ con, không hiểu biết gì cả.

oOo

Hôm qua ngày lễ, sau khi đến chào mừng mẹ em xong, em lại rẽ vào thăm chị ấy. Em không dám để cho mẹ em buồn thấy em ở chơi lâu với chị ấy, sợ mẹ em lại cấm không cho em lai vãng đến khu phòng của anh em nữa.

Em hỏi:

-Chị có được sung sướng hơn không?

Chị ấy phác thoáng một nét cười, làm cho vẻ mặt đăm chiêu của chị bỗng tươi lên như mặt trời chọt ló ra khỏi đám mây mờ.

Chị ấy đáp:

-Vâng, có lẽ thế. Ít ra thì cũng không đến nỗi tệ quá. Chị chỉ gặp mẹ có mỗi một lần hôm mẹ gọi chị đến pha trà. Từ bé đến giờ chị chưa pha trà kiểu ấy bao giờ. Còn cha thì gần như ngày nào cũng tới thăm anh chị.

Em nói:

-Chúng mình cần phải kiên-nhẫn. Rồi cũng có ngày mẹ sẽ bớt nghiêm khắc đi.

Chị ấy bỗng xầm mặt lại, khẽ nói vắn tắt:

-Chị có làm gì quấy đâu. Yêu nhau và lấy nhau đâu có phải là một tội lỗi? Ở trong nhà này chị chỉ có mỗi mình cha là thân thiện. Người đối với chị rất ân cần tử tế, mà chị thì cần có sự ân cần tử tế ấy, chị có thể nói với

cô như vậy! Chắc chị không thể chịu đựng cảnh này được lâu hơn nữa, giam hãm như thế này!

Chị ấy hất bộ tóc vàng cắt ngắn một cái, rồi mắt bỗng xa xăm xuống giậm dừ. Em thấy chị nhìn vào phía sân trong; em liền nhìn theo.

-Cô xem đây! Họ lại kéo đến đứng kia kìa...tựa hồ như chị là một trò chơi của mấy người đàn bà ấy! Họ soi mói làm chị ngán đến chết đi được. Vì có gì mà lúc nào họ cũng thì thầm, rình mò và chỉ chỏ như vậy?

Chị ấy vừa nói vừa hất cằm ra phía cửa vòng nguyệt. Một bọn mấy người vợ lẽ và năm sáu con đứng ngấp ngó ở lối ra vào. Họ ăn đậu phụng và bóc vỏ cho cái họ ăn, nhưng họ vẫn để ý nhìn trộm chị ấy; em nghe rõ cả tiếng họ cười. Em cau mày nhìn họ, nhưng họ vờ không trong thấy em nạt họ. Sau rồi chị ấy phải kéo em vào trong phòng và khép kín hai tấm cửa gỗ nặng lại.

Chị ấy có vẻ tức giận nói:

-Chị không chịu được họ. Chị không hiểu họ nói gì, nhưng chị biết từ sớm đến tối họ chỉ nói chuyện về chị.

Em an ủi chị ấy:

-Chị chả cần phải để ý tới họ. Họ ngu xuẩn có hiểu biết gì đâu.

Nhưng chị ấy lắc đầu nói:

-Ngày này sang ngày khác, chị không thể nào chịu nổi.

Rồi chị ấy cau mày ngồi im có vẻ tư lự. Hai chị em cứ ngồi với nhau như vậy trong căn phòng rộng lớn và tối tăm. Một lát sau, chẳng còn gì để nói với nhau nữa, em đưa mắt nhìn quanh phòng, thấy chị ấy đã thay đổi lối bài trí, làm cho căn phòng có vẻ tây hơn, chắc thế. Nhưng đối với con mắt em thấy nó chỉ có vẻ kỳ cục.

Trên tường có mấy bức họa treo chẳng cân đối gì cả, có mấy bức hình, đóng khung nữa. Thấy em ngắm mấy bức hình, chị ấy tươi ngay nét mặt vội vàng nói:

-Hình của cha mẹ và em gái của chị đấy.

-Chị có anh em trai không ạ?

Chị lắc đầu, môi hơi nhếch lên đáp:

-Không; nhưng không có gì là quan hệ cả. Người nước chị không phải chỉ quan tâm đến con trai mà thôi.

Em hơi ngạc nhiên về giọng nói của chị ấy và em cũng không hiểu ý nghĩa ra làm sao, nên em đứng dậy ngắm mấy tấm hình. Tấm thứ nhất là hình một ông già nghiêm nghị có bộ râu bạc cắt nhọn. Mắt ông giống mắt chị ấy u buồn, đôi mi nặng trĩu; mũi cao và sói đầu.

Chị ấy trù mến nhìn tấm hình ông già, nói:

-Cha chị dạy học...Ông là giáo sư trường đại học mà anh chị gặp nhau lần đầu tiên ở đây. Thấy ông ở đây cũng kỳ. Ông ở đây không hợp...hình như cả chị cũng vậy-Chị ấy khẽ nói thêm giọng rầu rĩ- Nhưng lúc này, nhìn thấy hình mẹ chị, chị không thể nào chịu nổi.

Chị ấy đã đến đứng bên cạnh em, cao hơn em cao hơn em rất nhiều, chị quay đi không nhìn tấm hình thứ nhì và trở về chỗ cũ ngồi, với tay lấy một miếng vải trắng trên một chiếc bàn gần đấy, cầm lên khâu. Từ trước em chưa hề thấy chị ấy khâu vá bao giờ. Chị ấy đeo ở đầu ngón tay một cái giống như cái nón bằng sắt bé tí sús, trông rất kỳ cục, khác hẳn cái khâu mình quen đeo ở ngón giữa; và chị ấy cầm kim như cầm dao găm. Nhưng em không nói gì, lẳng lặng ra ngắm hình bà mẹ chị ấy, khuôn mặt nhỏ nhắn, thanh tú và hiền hậu, nhưng bị bộ tóc bạc xù ra ở xung quanh làm hồng tất cả dung nghi. Khuôn mặt người em giống khuôn mặt của bà mẹ như đúc, chỉ khác có trẻ và tươi hơn.

Em lễ phép nói:

-Chắc chị nhớ mẹ chị lắm nhỉ?

“Không” - chị trả lời cụt ngủn - Thậm chí chị không hề viết cho mẹ một thư nào!

Em ngạc nhiên hỏi: “Tại sao thế?”

“Bởi vì chị sợ những điều mẹ chị lo lắng cho chị rồi sẽ trở thành sự thật. Chị sẽ không nói cho mẹ chị biết bất cứ điều gì về chị hiện tại nơi đây! Và rằng, mẹ chị rất thấu hiểu về chị, nên đâu chị viết cách nào bà cũng sẽ đoán ra được tất! Cho nên từ ngày về đây, chị không hề viết thư cho mẹ.”

“Ôi! Lúc còn ở bên nhà, mọi thứ đều có vẻ rất tuyệt! Em gái chị từng nghĩ rằng: mối duyên tình của anh chị là một sự lãng mạn tuyệt vời không thể tưởng tượng nổi! Chị cũng nghĩ thế! Em không biết chứ làm sao chàng có thể là một tình lang tuyệt hảo như vậy? Chàng rất khéo ăn nói và bằng nhiều cách, chàng làm cho những anh chàng đang theo đuổi chị trở thành nhạt nhẽo vô vị, nhàm chán! Chàng thăng hoa tình yêu trở nên mới lạ... Nhưng mẹ chị vẫn luôn luôn lo âu cho chị, phải, bà luôn luôn lo sợ!

Em ngạc nhiên hỏi:

-Bà lo sợ điều gì?

“Sợ chị sẽ khổ sở khi sống xa quê - sợ chị bị nhà chồng bắt nạt, hắt hủi - sợ nhà chồng sẽ làm mọi điều trở nên tồi tệ! Và ngay chị cũng đã dự cảm được mọi chuyện bắt đầu xấu đi! Chị không biết nói sao! Nhưng hình như có một tấm lưới đang phủ trùm lên chị. Giam cầm chị đằng sau những bức tường cao này! Chị đã tưởng tượng ra biết bao chuyện! Chị không thể hiểu người ta nói gì! Chị cũng không nắm bắt được ý nghĩa nào của họ! Ở khuôn mặt họ hình như không tỏ lộ ra điều gì! Chị thật sự thấy lo sợ, hãi hùng giữa bóng đêm dày!

Và rồi đôi khi chị thấy gương mặt của chính chàng cũng tương tự như thế: nhẵn bóng, kín đáo, khó hiểu, không để lộ một chút tình ý nào!

Hồi chị còn ở bên nhà, chàng giống hệt như bọn chị - chỉ có điều chàng trông dễ thương hơn với những nét duyên dáng mới lạ mà chị chưa bao giờ gặp trước kia. Nhưng ở nơi đây, chàng hình như buông rơi trở lại vào một thế giới khác lạ - chàng đã trốn lánh ra khỏi cuộc đời chị! Ôi! chị không biết làm thế nào để diễn tả cái cảm giác ấy! Chị luôn quen sống với sự chân thật, vui vẻ, cởi mở và nói thẳng tuột ra mọi điều. Mà ở đây

lại khác: chỉ có hoàn toàn lặng lẽ, vái lạy và người ta dán mắt chòng chọc vào chị! Chị có thể chịu đựng, hy sinh cả sự tự do của riêng mình nếu chị có thể biết được đằng sau tất cả mọi sự đó là cái gì! Nhưng em biết không, ở bên nhà, chị đã nói với chàng rằng: chị có thể biến thành một người Trung Hoa, một người thổ dân Nam Phi hèn hạ hoặc bất cứ là cái gì... nhưng chị không thể - chị không thể làm thế được! Mãi mãi chị cứ là một người Mỹ mà thôi!

Đó là tất cả mọi thứ mà chị đã ào ạt tuôn ra, trào ra bằng một nửa là ngôn ngữ mẹ đẻ và một nửa là một ít từ ngữ chị đã học được nơi chúng em. Lòng mày chị cau tít lại, đôi tay luôn rung động và đan xoắn vào nhau, cả khuôn mặt cũng trở nên bấn loạn đầy âu lo...

Em không bao giờ tưởng tượng được biết bao nỗi niềm, biết bao lời nói đã sôi trào trong tâm tư chị!

Chị ấy thổ lộ mạnh mẽ hệt nước thành linh phún trào từ đá ngầm. Em bối rối vô vàn, vì chưa bao giờ em thấy trái tim một người đàn bà được bộc bạch quá chân thật cả. Đôi niềm cảm thông, tội nghiệp dấy lên trong lòng em khi tìm cách trả lời chị ấy.

Em đương tìm lời nói với chị ấy thì bỗng anh em ở phòng bên bước ra, tựa hồ như anh em đã nghe thấy hết những lời của chị ấy, và hầu như không biết có em đứng đó, anh cầm lấy hai bàn tay chị ấy đương buông thõng áo trên miếng vải thô. Anh em quỳ xuống bên chị ấy, áp má, rụi mắt và gói đầu lên hai bàn tay của chị ấy. Em lưỡng lự không biết nên đi hay ở lại. Rồi anh em mặt tiều tụy ngẩng lên nhìn chị ấy, giọng khàn khàn thì thào nói:

-Mary, Mary, anh chưa bao giờ nghe thấy em nói như vừa rồi! Em thực tình không nghi anh đấy chứ? Khi còn ở bên nước em, em bảo anh rằng em sẽ theo nòi giống và quốc tịch của anh. Nếu cuối năm này mà em thấy không thể theo được, thì chúng mình sẽ bỏ đi hết, anh sẽ theo quốc tịch Mỹ với em. Và nếu như vậy mà cũng không thực hiện được, thì chúng mình sẽ lập ra một nước mới, một dân tộc mới ở một nơi nào mà chúng mình có thể sống được bên nhau. Em không nên nghi ngờ anh, thực thế, ồ, em yêu của anh.

Những lời này anh nói bằng quốc ngữ cho lưu loát nên em hiểu hết. Sau anh ấy khẽ thì thầm nói bằng ngoại ngữ, em không hiểu gì cả; nhưng em thấy chị ấy cười và em chắc chị ấy có thể vì anh em, chịu đựng thêm một thời gian nữa. Chị ấy ngả đầu xuống, tựa vào vai anh em, và cả hai người cùng im lặng một cách thâm trầm. Trước mỗi tình lộ liễu ấy, em thấy ở lâu nữa thêm ngượng.

Em lẳng lặng bỏ đi ra ngoài, mắng lũ gia nô đương ghé dòm vào công khu phòng của chị ấy, em thấy người nhẹ nhõm đi được phần nào. Cố nhiên là em không thể trách mấy người vợ lẽ của cha em được, nhưng em cố ý mắng mấy đứa gia nô ở trước mặt họ. Song toàn là một bọn ngu xuẩn và tò mò vô liêm sỉ. Cô vợ lẽ mập vừa nhai bánh mớ tộp tộp vừa nói:

-Kẻ nào có vẻ kỳ cục và dã man thế tất bị người ta nhìn... và cười cho nữa!

Em nghiêm hằm nét mặt lại đáp:

-Dẫu sao đi chăng nữa chị ấy cũng là người và có những cảm giác như chúng ta.

Nhưng Đệ Nhị Phu Nhân chỉ so hai cái vai u lên, miệng nhai bánh và lau ngón tay kỹ lưỡng vào tay áo.

Em tức giận quay đi, và mãi khi về gần tới nhà riêng, em mới chợt nhận thấy em tức giận hoàn toàn là vì em bênh chứ không phải em ghét người vợ của anh em!

XVIII

Và bây giờ cái việc người ta không mong muốn đã đến rồi đây, chị ạ,...chị ấy đã có thai! Chị ấy biết từ một tháng trước, nhưng vì tính dè dặt kỳ cục của người Tây phương, mãi bây giờ chị ấy mới nói với anh em, và anh em cũng vừa mới cho em hay.

Việc này không làm cho chúng em mừng, và mẹ em nghe tin, bị liệt giường ngay, mẹ em buồn và đau không ngồi lên được. Đó là việc mẹ em lo sợ nhất, người yếu, mẹ em không chịu nổi nỗi thất vọng ác liệt ấy. Chị biết mẹ em mong mỗi cái kết quả về xác thịt của anh em đem lại cho gia đình như thế nào. Thế mà bây giờ điều đó không thể nào thành được, mẹ em cho rằng cái kết quả ấy thực vô ích, vì đứa trẻ ấy không bao giờ mẹ em có thể coi là cháu đích tôn của mình được.

Em đến thăm mẹ em, thấy người nằm dài ra ở trên giường, không nhúc nhích, hai mắt nhắm lại. Mẹ em chỉ khẽ hé ra một chút đủ để nhận biết em rồi lại nhắm ngay lại. Em lặng lẽ ngồi xuống bên cạnh Người và chờ đợi. Bất chợt nét mặt mẹ em biến đổi đi như ngày hôm nào; nó xám nhạt đi kinh khủng như màu tro, và mẹ em bắt đầu thở khó nhọc.

Em hoảng hồn lên, vỗ tay kêu người ở. Vương Đại-Ma chạy vào, tay cầm một chiếc dĩa thuốc phiện đã đốt sẵn và đương bốc khói. Mẹ em quơ ngay lấy hút lấy hút để, và cơn đau của mẹ em bớt đi.

Em thấy thế bàng hoàng cả tâm hồn. Thuốc phiện nung sẵn và đèn dầu đốt sẵn như vậy thì hiển nhiên là cơn đau thường phát ra luôn. Em định nói thì mẹ em ngăn lại, giọng quả quyết:

-Không sao cả. Con đừng làm mẹ phiền.

Mẹ em chỉ nói có thể rồi thôi; em ngồi bên cạnh mẹ em một lúc nữa, rồi cúi chào đi ra. Khi đi qua sân của bọn gia nô, em hỏi Vương Đại-Ma về mẹ em thì già ấy lắc đầu nói:

-Bà đau như vậy mỗi ngày đếm đầu ngón tay có tới hơn mười lần. Từ mấy năm nay, thỉnh thoảng bà đã lên cơn đau như vậy, nhưng mợ biết tính bà không bao giờ nói cho ai hay việc riêng của mình. Nhưng sang năm nay gặp nhiều chuyện phiền muộn, cơn đau phát ra liên miên. Tôi quanh quẩn luôn luôn ở bên cạnh bà, thấy da mặt bà cứ nổi lên xám ngắt. Sáng sớm bung trà vào cho bà, tôi thấy nét mặt bà đau nhăn nhó. Mấy hôm rày, còn có chút hy vọng chống đỡ cho bà, nhưng đến hôm nay thì bà yếu hẳn đi như một cái cây bị chặt nốt cái rễ cuối cùng.

Wang Đại-Ma thở dài kéo một góc khăn đeo trước ngực lên lau hết mắt bên này đến mắt bên kia.

A, em biết cái hy vọng đã chống đỡ cho mẹ em là hy vọng gì! Em lẳng lặng không nói ra. Về đến nhà, em khóc kể tất cả lại cho chồng em nghe. Em năn nỉ chàng cùng đi với em tới thăm mẹ em, nhưng chàng khuyên em thông thả đợi. Chàng nói:

-Nếu mẹ bị ép buộc hay nổi giận lên, thì bệnh sẽ trầm trọng thêm. Đợi lúc nào có dịp, em hãy năn nỉ mẹ đi cho bác sĩ thăm bệnh. Ngoài ra em không có trách nhiệm gì đối với một người hơn tuổi mình.

Em biết chàng bao giờ cũng có lý. Nhưng em không thể nào gác bỏ được cái cảm giác đương bị một tai nạn đe dọa mình.

oOo

Thấy người ngoại quốc kia mang thai, cha em hình như có vẻ thích. Nghe tin, ông la lên:

"A ha! Bây giờ mình lại có một đứa nhỏ ngoại quốc để vui chơi! Ái dà! Một món đồ chơi mới, thực thế! Gọi nó là Tiểu Hề, văn nô sẽ làm trò mua vui cho mình!"

Anh em nghe thấy thế cần nhẫn. Trong lòng anh bắt đầu ghét cha mẹ. Em biết mà. Còn người ngoại quốc kia thì quên hết cả ưu sầu. Lúc em đến thăm và chúc mừng thì thấy chị ấy đương hát một điệu gì nghe ồ ồ,

man dại và lạ tai. Em hỏi ý nghĩa của nó, thì chị ấy bảo đó là một điệu ca ru em. Em ngạc nhiên nghĩ chẳng đứa bé nào nghe điệu ấy mà có thể ngủ yên được. Chắc chị ấy đã quên cái hôm chị ấy giải tỏ với em nỗi đau khổ của chị ấy. Chị ấy và anh em đã nối lại tình yêu, và trong lòng chị ấy không còn nghĩ gì khác hơn là đứa con sắp sinh ra.

Lòng em nôn nao xem mặt đứa bé ngoại quốc ấy. Nó không thể nào đẹp bằng con em được. Nó có thể là một đứa con gái, và bộ tóc nó có lẽ cũng một màu vàng rực như tóc mẹ nó. A! Tội nghiệp cho anh em! Anh ấy đâu có vui sướng! Bây giờ sắp có con, anh ấy lại lo lắng hơn bao giờ hết, anh muốn hợp pháp hóa địa vị của vợ anh. Ngày nào anh ấy cũng nói bóng nói gió với cha em, nhưng cha em chỉ cười thoái thác, và nói những truyện đầu đầu.

Anh em định đến ngày lễ sắp tới sẽ đem câu chuyện ra nói thẳng với tôn tộc, ngay trong nhà thờ, trước bài vị của tổ-tiên, để cho đứa bé sắp sinh ra được chính thức làm con trai trưởng của anh. Nếu là đứa con gái thì cố nhiên lại không thành vấn đề. Nhưng chúng em chịu không thể đoán biết tương lai sẽ ra sao.

oOo

Bây giờ đã là tháng một âm lịch rồi. Tuyết phủ đầy sân và vít trĩu những ngọn trúc ở ngoài vườn, khiến mỗi khi có cơn gió nhẹ thì những ngọn trúc lại khua lên như biển động đầy sóng bạc đầu. Người vợ của anh em mỗi ngày bụng một lớn ra. Ở nhà mẹ em bầu không khí chờ đợi nặng nề. Chờ đợi cái gì? Ngày nào em cũng tự hỏi như vậy.

Sáng nay ngủ dậy, em thấy cây cối trụi đen ngòm trên nền trời xám mùa đông. Em đương ngủ thì giật mình tỉnh dậy sợ hãi như vừa trải qua một cơn ác mộng; nhưng em nghĩ lại thì thấy em không mộng mị gì cả. Đòi mình có nghĩa lý gì? Nó ở trong tay thần thánh, mình chẳng biết gì hơn là lo sợ.

Em đã cố tìm xem vì lẽ gì mình lại lo sợ. Có phải vì con em không? Song nói về sức khỏe thì nó như con sư tử con. Bây giờ nó nói như một ông hoàng trị vì thiên hạ. Chỉ có cha nó là dám cười cưỡng lại nó. Còn em thì bị nô lệ nó, và nó biết thế. Nó biết đủ điều, thẳng ranh ấy! Không; không phải em lo sợ cho con trai em.

Nhưng em vẫn cứ lý luận mãi và không sao rút bỏ được nỗi băn khoăn, cái linh tính thấy sắp có một tai ương ở trên trời gieo xuống chúng em. Em chờ quý thần cho biết là tai ương gì. Em chắc quý thần có mục đích hiểm ác. Nói tóm lại không biết có can gì đến con trai em không? Từ hồi vứt bỏ cái khuyên đeo ở tai cháu đi, em vẫn thấy sờ sợ.

Bố cháu chỉ cười. Thực tình từ đầu xuống chân, cháu rất khỏe mạnh. Cháu ăn uống ngon miệng khiến em phải ngạc nhiên. Bây giờ cháu bỏ không bú sữa em nữa, đòi ăn cơm và bằng đũa mỗi ngày ba bữa. Em cho cháu cai sữa, cháu lớn rồi. A, không, chẳng bao giờ thấy đứa trẻ nào mạnh như cháu!

Mẹ em càng ngày càng yếu. Em cứ cầu cho cha em đừng đi đâu xa. Nhưng từ khi anh em cứ làm phiền cha em về chuyện vợ con của anh ấy, cha em nhân có việc kinh doanh ở Thiên-Tân, nên Người đi vắng đã mấy tháng nay. Song bây giờ tai ương cứ rình rập ở nhà, chắc cha em sẽ về. Tuy cha em chỉ biết có thú vui một mình, nhưng dẫu sao đi chăng nữa cha em cũng phải nhớ mình là đại diện cho toàn gia trước Trời Phật Quý Thần.

Song em vẫn không dám viết thư cho cha em, vì em chỉ là một người đàn bà không đáng kể bị những chuyện lo sợ của đàn bà nhu nhược ám ảnh. Biết đâu không có chuyện gì xảy ra cả. Nhưng nếu không có chuyện gì thì sao ngày này sang ngày khác cứ ở trong tình trạng chờ đợi căng thẳng như thế này mãi?

Em mua vàng hương tới lễ Đức Quan-Âm nhưng giấu chồng em sợ chồng em cười. Nếu chẳng lo có tai nạn gì xảy ra thì không tin tưởng vào Trời Phật Thần Thánh là phải. Nhưng khi có sự lo buồn ám ảnh trong nhà thì biết cầu cứu ai? Trước khi sinh cháu, em cũng cầu Đức Quan-Âm và người đã phù hộ cho em.

oOo

Hôm nay bắt đầu sang tháng Chạp. Mẹ em nằm bất động trên giường, em lo mẹ em sẽ không bao giờ ngồi dậy được nữa. Em năn nỉ mẹ em cho mời y sĩ, nhưng mẹ em không chịu, mãi sau có lẽ bực mình vì em cứ nói hoài, em sợ thế, cho nên mẹ em mới bằng lòng. Mẹ em cho mời ông Trương, một danh y có tài chiêm tinh săn sóc cho mẹ em. Mẹ em trả

ông ấy bốn mươi lạng bạc, ông ấy hứa sẽ chữa khỏi bệnh. Thấy ông nói thế em mới an tâm, vì ai cũng biết ông rất mát tay.

Nhưng không biết đến bao giờ mẹ em mới đỡ. Bây giờ mẹ em hút thuốc phiện luôn miệng, để cho tâm can tỳ phế bớt đau, cho nên bị say thuốc không nói được. Mặt vàng ệch, da thịt khô đét, sờ thấy mỏng như giấy, bọc căng lấy xương.

Em lại năn nỉ mẹ em để cho chồng em thử chữa bằng Âu dược xem, nhưng mẹ em không chịu. Mẹ em kêu rằng mẹ em không còn trẻ trung gì nữa, tuổi bây giờ đã già, và nhất định không bao giờ chịu dùng đến phương pháp của những dân tộc dã-man. Nghe em kể chuyện lại, chồng em chỉ lắc đầu. Em biết ý chàng cho rằng mẹ em sắp sang cõi U-Minh.

Ôi! Mẹ ơi mẹ!

oOo

Anh em lo nghĩ, từ sáng đến tối chẳng nói một câu, suốt ngày anh ngồi ở trong phòng, đăm chiêu cau có; khi không thì lại chỉ đăm mình vào truyện yêu đương với vợ. Hai anh chị sống với nhau một cuộc đời riêng biệt, một thế giới chỉ có hai người với đứa con sắp đẻ.

Anh ấy cho đặt một cái bình phong đan bằng trúc ở trước cửa vòng nguyệt để cho bọn đàn bà vô công rồi nghề kia khỏi dòm ngó chị ấy.

Nếu em có nói với anh em truyện mẹ em, thì anh ấy lại giả điếc. Anh nhắc đi nhắc lại như một đứa con nít giận dữ:

-Không bao giờ anh có thể tha thứ cho mẹ được...không bao giờ anh có thể tha thứ cho mẹ được!

Từ bé đến lớn anh ấy muốn cái gì được cái ấy, cho nên bây giờ anh ấy giận mẹ lắm!

Đã mấy tuần nay, anh em không đến thăm mẹ. Nhưng hôm qua thấy em lo sợ và năn nỉ, anh mới xúc động cùng đi với em đến đứng bên giường mẹ. Anh nhất định đứng im, không chịu chào hỏi mẹ. Anh nhìn mẹ; bà mở mắt ra nhìn anh trông chọc không nói một lời.

Dẫu sao, khi hai anh em ra về, ngay với em anh ấy cũng không nói gì cả, nhưng em cũng biết anh ấy đã xúc động vì khuôn mặt tiêu tụy của mẹ. Trước anh ấy cứ tưởng mẹ anh không ra khỏi phòng vì mẹ anh có một quyết định gay gắt đối với anh, song bây giờ thì anh ấy biết rằng mẹ đau nặng thập tử nhất sinh. Vương Đại-Ma kể cho em hay, từ hôm ấy mỗi ngày một lần anh bung trà vào hai tay dâng lên mẹ, không nói gì cả.

Một đôi khi mẹ em thều thào cảm ơn anh ấy, nhưng chỉ có thể thôi, ngoài ra hai người không nói với nhau một lời, từ hôm mẹ em biết chị ấy có mang.

Anh em có gửi cho cha em một bức thư, đến mai thì cha em về.

oOo

Mẹ em không nói đã mấy hôm nay rồi. Người nằm ngủ mê man, giấc ngủ không như giấc ngủ của người thường. Y sĩ Trương đã nhún vai và giang hai tay ra nói:

"Nếu trời đã bắt bà chết, thì tôi là hạng gì mà dám cưỡng lại thiên mệnh?"

Ông ấy cầm lấy bạc, dứt hai bàn tay vào ống tay áo đi ra. Khi ông ấy đi khỏi, em chạy về tìm chồng em, năn nỉ chàng tới thăm mẹ em. Bây giờ trước mắt mẹ em xảy ra cái gì, mẹ em cũng không trông thấy nữa, thì chồng em có đứng đấy hay không, mẹ em cũng không biết. Thoạt tiên chàng từ chối, nhưng sau thấy em lo cho mẹ em quá, bắt buộc dĩ chàng phải đi và đến đứng bên giường mẹ em. Đây là lần thứ nhất chàng thấy mặt mẹ em.

Em chưa bao giờ thấy chồng em xúc động như vậy. Chàng ngấm mẹ em một lúc lâu, rồi rùng mình một cái từ đầu xuống chân, rồi vội vã đi ra thật nhanh. Em tưởng chồng em đau, nhưng khi em hỏi thì chàng chỉ nói:

"Trẻ quá rồi... Trẻ quá rồi!"

Rồi bất chợt chàng quay lại nhìn em và kêu:

"Trông mẹ giống em như đúc, khiến anh tưởng em chết nằm đấy!"

Và hai vợ chồng khóc với nhau.

oOo

Bây giờ ngày nào em cũng lên chùa, từ khi sinh cháu em ít đi lễ. Có cháu rồi, em chẳng còn gì để cầu xin Trời Phật Thần Thánh nữa. Thấy em sung sướng, các vị giận và phạt em, ra hình cho mẹ em, người thân yêu của em. Em lễ Đức Thiên Tào. Em dâng rượu thịt và hứa nếu mẹ em khỏi, em sẽ cúng vào chùa một trăm đồng tiền bạc.

Nhưng người chẳng ứng gì cả. Em ngồi im đằng sau tấm màn thờ. Em cũng không biết người có nhận lễ vật của em không.

Số mệnh của chúng ta đều do các vị Quỷ Thần ngồi sau tấm màn ấy định đoạt tất cả!

oOo

Ôi, chị ơi chị! Quỷ Thần nay đã ứng rồi, đã cho chúng em thấy lòng hung ác của các vị ấy rồi! Chị coi! Em thì mặc sô gai! Trông con trai em...từ đầu đến chân cháu toàn một thứ vải tang trắng thô! Để chớ bà cháu...mẹ em đấy! Ôi, mẹ ơi là mẹ! Không, chị đừng ngăn em khóc. Bây giờ em phải khóc...vì mẹ em chết rồi!

Nửa đêm em còn ngồi một mình với mẹ em. Mẹ em nằm y nguyên một thế từ mười ngày hôm nay, như một pho tượng đồng...bất động, không nói năng hay ăn một chút gì. Hồn người đã nghe thấy tiếng gọi của Cao Xanh, mà chỉ có tâm người là còn mạnh và đập cho đến khi kiệt lực và im lặng.

Trước khi trời sáng độ một tiếng, em hoảng sợ thấy mẹ em đổi khác. Em vỗ tay gọi người hầu trực và sai đi gọi anh em. Anh em ngồi sẵn ở phòng ngoài, đợi em gọi là vào ngay. Nhìn mặt mẹ em, anh khẽ nói, giọng hơi run sợ:

"Mẹ mất đến nơi rồi. Cho đi mời cha đi."

Anh ra hiệu cho Vương Đại-Ma đương đứng ở cạnh giường lau nước mắt, già Vương vâng lời vội đi ra.

Hai anh em nắm tay nhau đứng đợi, vừa khóc vừa lo.

Bất chợt mẹ em hình như tỉnh lại. Mẹ em quay đầu nhìn chúng em. Mẹ em từ từ giơ hai cánh tay lên, tựa hồ như đương mang một vật gì nặng, và thở hắt ra hai cái. Rồi hai cánh tay rơi xuống, mẹ em trút linh hồn, im lặng lúc chết cũng như lúc sống, không thổ lộ một điều gì cả.

Khi cha em tới, Người còn ngái ngủ, quần áo khoác vội trên mình, chúng em nói cho Người biết. Người đứng nhìn mẹ em trên trời và sợ hãi. Trong lòng cha em Người luôn luôn sợ mẹ em. Bây giờ Người khóc dễ dàng như trẻ con và kêu gào:

"Một người vợ hiền...một người vợ hiền!"

Anh em thấy vậy nhẹ nhàng kéo cha em đi chỗ khác, an ủi Người và sai Vương Đại-Ma lấy rượu để Người uống cho khuây khỏa.

Còn em, một mình ở lại với mẹ em, em ngấm lại khuôn mặt im lặng và cứng đờ của người. Em là người duy nhất thực sự hiểu rõ mẹ em; lòng em tan ra thành những giọt nước mắt nóng bỏng. Cuối cùng em từ từ kéo mấy tấm rèm xuống để cho mẹ em được ở riêng biệt trở lại với cảnh cô đơn hiu quạnh mẹ em đã sống suốt đời người.

Mẹ ơi... mẹ!

oOo

Chúng em đã ướp xác mẹ em với dầu ngũ vị hương. Chúng em liệm người bằng lượt vàng quấn đi quấn lại nhiều lớp. Chúng em đặt người vào một trong hai chiếc quan tài đồ sộ, làm nguyên bằng cả một thân cây long não lớn, chuẩn bị đóng cho mẹ em và cha em từ mấy năm khi ông bà em qua đời. Trên mi mắt khép lại của mẹ em thì đặt mấy viên thần ngọc.

Bây giờ quan tài đã gấn kín rồi. Chúng em cho mời thầy bói về xem ngày lành để làm lễ táng. Thầy bói mở lịch coi thấy hợp nhất là ngày mồng sáu tháng sáu âm lịch.

Rồi, chúng em cho mời hòa thượng tới, mấy vị mặc áo cà sa màu vàng và màu tía. Chúng em đi theo đám tang long trọng với tiếng sáo buồn ảo não, đưa mẹ em tới quán ở chùa đợi ngày chôn.

Mẹ em nằm ở đó, dưới mắt Thân Phât, trong cảnh tĩnh mịch và tro bụi của cõi người trăm tuổi. Không một tiếng động nào làm mất giấc ngủ ngàn năm của mẹ em; vĩnh viễn chỉ có những tiếng tụng kinh sớm chiều của các nhà sư, và tiếng chuông chùa lâu lâu lại gõ lên đều đều một âm thanh.

Ngoài mẹ em ra, em chẳng còn có thể nghĩ gì khác.

XIX

Có thể nào chị với em xa nhau đã bốn tháng rồi không? Em mang trên đầu giải khăn sô trắng để tang mẹ em. Em vẫn sống đây, nhưng em đã khác trước. Thần Thánh đã cắt em lia khỏi nguồn gốc của em, khỏi những da thịt đã cấu thành da thịt em, khỏi những xương tủy đã tạo thành xương tủy em. Từ nay trở đi, máu em sẽ chảy ra ở chỗ bị cắt lia ấy.

Nhưng em băn khoăn nghĩ ngợi về vấn đề này. Phải chăng vì Trời không cho mẹ em được thỏa đại nguyện, cho nên các vị Thần Thánh thấy thế động lòng từ bi, đã đem mẹ em-là người mà các vị Thần Thánh thương yêu-ra khỏi cái cõi đời thay đổi mà mẹ em không bao giờ có thể không hiểu được không? Thật là một thời buổi quá khó khăn đối với mẹ em. Mẹ em làm sao có thể chịu đựng nổi những việc đã xảy ra? Em sẽ kể hết cho chị nghe, chị ạ.

Đám tang mẹ em vừa mới ra khỏi cổng chính thì các bà vợ lẽ đã sinh sự cãi nhau xem bây giờ ai sẽ làm bà cả. Bà nào cũng muốn thế chỗ mẹ em làm Bà Lớn làm Đệ Nhất Phu Nhân; bà nào cũng muốn được mặc quần áo đỏ mà các bà ấy rất khao khát, vì vợ lẽ không được phép mặc những đồ ấy. Bà nào cũng muốn được hưởng quyền lúc chết được khiêng qua cửa chính, vì, chị biết, quan tài vợ lẽ chỉ được phép đưa qua cửa nách. Tất cả cái lũ điên dại ấy, người nào cũng trang điểm cho thật đẹp để được cha em chú ý.

Tất cả lũ, có phải em nói thế không? Em quên mấy người này, La-Mai.

Trong bao nhiêu tháng lần lửa qua đi bây giờ đã kéo ra thành mấy năm, La-Mai đã sống trong trang trại của cha em ở thôn quê, và lúc mẹ em chết, chúng em bói rồi quên không viết thư ngay cho nàng biết; và mãi mười ngày sau người quản gia của cha em mới đưa tin đến cho nàng.

Vâng, nàng sống ở trang trại có một mình, với mấy đứa gia nô và đứa con trai của nàng, từ ngày có chuyện cha em lại lấy thêm một người vợ lẽ nữa kể sau nàng. Sự thực cha em không lấy, vì trước khi công việc thu xếp xong cha em đã chán người đàn bà mới ấy rồi, và cha em cho là người ấy không xứng với số tiền gia đình người ấy đòi. Song La-Mai không quên được việc cha em muốn lấy một người khác. Nàng không trở về với cha em nữa, và tính cha em ghét ở thôn quê, nên nàng biết cha em sẽ không theo về đấy với nàng.

Nhưng khi được tin mẹ em mất, nàng về ngay đây và đi thẳng đến chùa nơi quán mẹ em, ôm lấy quan tài lặng lẽ khóc ba ngày liền không ăn uống gì cả. Vương Đại-Ma báo cho em biết, em vội đến nâng nàng dậy và dẫn về nhà riêng của em.

Nàng đã thay đổi hẳn đi. Mất hẳn tính hay cười và hiếu động, nàng bỏ hết không mặc những đồ lụa màu sắc sỡ, không tô son nên môi nàng se lợt trên khuôn mặt tái xanh. Nàng sinh ra trầm lặng và u buồn. Chỉ có tính khinh người là vẫn còn, nàng bĩu môi nghe thấy chuyện mấy người vợ lẽ tranh dành lẫn nhau. Chỉ có mình nàng là không để ý tới chuyện làm Đệ Nhất Phu Nhân.

Nàng tránh nhắc tới cha em. Nghe nói nàng thề rằng nếu cha em mà lai vãng tới nàng thì nàng uống thuốc độc tự tử ngay.

Tình yêu ở trong lòng nàng đã kết thành thù hận.

Khi em đề cập đến chuyện người vợ ngoại quốc của anh em, nàng im lặng tựa hồ như không nghe thấy em nói gì cả. Đến khi em nhắc lại một lần nữa, nàng lạnh lùng, giọng sắc như nước, khẽ nói:

"Việc Trời đã định chẳng nên bàn tán nhiều. Cha như vậy thì con có thể thủy chung được không? Bây giờ cậu ấy đang đam mê. Tôi biết cái tính đó mà. Nhưng thử đợi khi cô kia sinh đẻ xong, nhan sắc tả tơi như cái bìa sách nát tung ra khỏi cuốn sách, liệu lúc bấy giờ cậu ấy có còn nâng niu cuốn sách để đọc nữa không, mặc dầu mỗi trang không nói gì khác ngoài tình yêu của cô ả đối với cậu ấy?"

Rồi La-Mai không để ý đến nữa, và trong bốn hôm ở tại nhà em, nàng không hề nói một tiếng nào về cha em. Tất cả những cái trước kia là khoái lạc và yêu đương bây giờ đã chết ở trong lòng nàng. Nay nàng chỉ

hay giận lúc nào cũng giận, bất cứ một tí gì cũng giận, giận nhưng mà không nóng; chỉ lạnh lùng vô lý như một con rắn đầy nọc độc. Đôi khi em phát sợ nàng. Sau khi nàng đi rồi, em nói chuyện với chồng em, bàn tay em đặt trong bàn tay chàng. Chàng ấp bàn tay em một lúc lâu trong hai bàn tay của chàng, mãi sau mới nói:

-Nàng là một người đàn bà bị miệt thị. Cổ tục của ta vẫn coi khinh đàn bà, mà nàng không phải là một người dễ yêu và chịu để cho người ta khinh khi.

Thế mới biết tình yêu là một cái gì kinh khủng vô cùng, trừ khi nó có thể chảy lan tràn tự do từ trái tim này sang trái tim kia ngay từ lúc đầu!

Còn La-Mai, sau khi hết tang mẹ em, lại trở về ở thôn quê.

oOo

Về truyện các bà vợ lẽ khác thì chưa có thể quyết định gì được, phải đợi cho đến khi người vợ của anh em được chấp nhận, vì người vợ chính thức của anh em đương nhiên sẽ là người thay mẹ em làm Đệ Nhất Phu Nhân. Bây giờ việc này thành ra cấp bách, vì nhà họ Lý có con gái hứa hôn với anh em gần như ngày nào cũng cho người mối lái làm trung gian tới thúc giục phải làm lễ thành hôn ngay.

Anh em tất nhiên không nói truyện này cho người ngoại quốc kia hay, nhưng em biết và em hiểu vì có gì mà anh em trông mặt mày hốc hác và càng ngày càng lo lắng là vì những việc phức tạp thúc vào lưng anh ấy. Cha em thì phải tiếp mấy người mối lái, còn anh em thì cứ lờ đi không gặp họ, mà cũng chẳng nghe họ nói; cha em cứ luôn luôn nhắc lại lời họ nhưng cố tình làm ra vẻ lờ lững và khôi hài.

Từ ngày mẹ em mất, mối tình giữa anh em với người ngoại quốc kia lại kết chặt lại, thành thử ra nói đến việc cưới xin kia chẳng khác gì lấy dao ngoáy ở trong ruột trong gan anh em. Mặc dầu người ngoại quốc kia không bao giờ yêu thương mẹ em cả, nhưng mỗi khi anh em tự trách mình đối với mẹ đau ốm đã quá tàn nhẫn và anh em tự đâm ngực giận mình đã làm cho mẹ chết sớm, thì chị ấy chia xẻ nỗi đau buồn với anh em một cách rất âu yếm.

Chị ấy nghe anh em tỏ lòng ăn năn và khéo an ủi làm cho anh em nghĩ tới đứa con sắp sinh ra và nghĩ tới tương lai. Chị ấy thực là khôn ngoan. Người đàn bà tâm địa nhỏ nhen nghe anh em than thở về mẹ, chắc sẽ tức giận. Nhưng chị ấy khi nghe anh em kể những đức tính của mẹ em, như mọi người thường hay nhắc nhở tới người chết, chị ấy tỏ ra đồng ý với anh em. về thái độ của mẹ em đối với chị ấy thì chị ấy im lặng bỏ qua một cách dễ thương lạ. Thấy anh em khen mẹ em, chị ấy còn ca tụng thêm và tỏ lòng kính trọng mẹ em có tinh thần mạnh mẽ mặc dầu là chống đối lại chị ấy. Anh em giải bày được tâm sự với vợ như vậy ở trong lòng bao nhiêu buồn phiền tiêu tan đi hết và tràn dâng lên một niềm yêu thương vợ mới lạ.

Hai vợ chồng ở lý trong khu phòng riêng, cách biệt hết thảy. Có một đạo em cũng ít đến thăm anh chị ấy. Tựa hồ như họ sống một mình trong một xứ xa lạ, và không một việc, không một người nào có thể xúc tiếp với họ. Em đến thăm bao giờ họ cũng hết sức hoan nghênh em, nhưng khi em đi khỏi thì họ lại quên em ngay lập tức, họ cũng không biết vì sao nữa. Họ đưa mắt nhìn nhau bí mật và nói chuyện với nhau ngay cả lúc môi họ đương nói với em. Nếu họ ở xa nhau quá dù rằng sự xa cách ấy bất quá chỉ ở trong phạm vi chiều dài cái phòng, thì họ lại vô tình xích lại gần nhau, và họ áy náy cho tới khi người nọ ở sát cạnh người kia mới thôi.

Em cho rằng chính trong khoảng thời gian họ kết lại mối tình với nhau ấy, anh em bắt đầu thấy rõ việc mình phải làm. Anh em sẵn sàng hy sinh hết thảy cho chị ấy, thể xác anh em hết lo âu bối rối và một sự bình tĩnh nào đó lan tràn khắp tâm trí anh em.

Nhìn hai anh chị, em ngạc nhiên chỉ thấy lòng em ấm áp lên vì họ. Giá trước khi lấy chồng mà em thấy họ như thế, chắc em phát ngán lên thấy giữa một người đàn ông với một người đàn bà có những xúc cảm như vậy.-Trước kia đâu em có hiểu nổi và đối với con mắt em cái cảnh ấy chắc em đã cho là bậy bạ thiếu nhân phẩm. Em đã coi rẻ tình ái và cho rằng nó chỉ thích hợp với bọn vợ lẽ con hầu mà thôi.

Chị xem bây giờ em thay đổi đến thế đấy, và chồng em đã giáo hóa em đến như vậy! Trước khi có chàng, thực tình em chẳng hiểu biết một tý gì.

Đấy hai người, anh em và người vợ ngoại quốc của anh ấy, sống với nhau chờ đợi tương lai như thế đấy.

oOo

Tuy nhiên anh em đâu có được hoàn toàn sung sướng. Chỉ có *Chị ấy* là sung sướng! Bây giờ không được nhận là một người trong gia đình của anh em, chị ấy cũng chẳng cần. Sau cái chết của mẹ chồng mặc dầu chị ấy có thiện cảm, nhưng mỗi dây liên hệ không còn ràng buộc được chị ấy nữa. Có đứa con mang trong bụng, chị ấy đã hết thấy lo sợ như trước. Chị ấy không còn nghĩ gì khác ngoài người chồng và bản thân chị cùng đứa con của hai người. Thấy đứa bé đạp, chị cười nói:

"Chính đứa nhỏ này sẽ chỉ bảo cho tôi mọi điều. Tôi sẽ học nó cách đối xử với dân tộc và xứ sở của chồng tôi ra làm sao. Nó sẽ cho tôi thấy con người của cha nó như thế nào-từ lúc thơ ấu cho tới lúc trưởng thành. Không bao giờ tôi còn bị chia ly hay cô đơn nữa."

Và chị ấy lại nói với chồng:

"Gia đình anh có nhận em hay không, em cũng chẳng quan tâm. Xương máu và trí não anh đã thâm nhập vào em, và em sẽ sinh ra một đứa con trai của anh và của dân tộc anh."

Nhưng anh em không hài lòng với cái quy luật của tinh thần ấy. Nghe chị ấy nói như vậy anh em rất phục vợ, nhưng lại hận cha, chạy ra ngoài bảo em:

"Anh và chị ấy, hai người có thể sống riêng với nhau suốt đời, nhưng có thể để cho đứa trẻ mất tài sản thừa kế của nó không? Anh chị có quyền làm như vậy không?"

Nhưng em không thể trả lời anh ấy được, vì em chẳng biết thế nào là phải.

oOo

Đã tới lúc sinh đứa bé rồi có thể nói là trông đợi từng giờ một, anh em lại chạy đến một lần nữa để xin cha em chính thức thừa nhận vợ anh ấy. Để em kể chị nghe những lời anh ấy nói với em.

Anh em bảo anh em đến khu phòng của cha anh, đặt hy vọng vào những ân cố hồi trước cha anh đối với vợ anh. Mặc dầu thái độ và lời lẽ của cha anh nhiều khi không được lịch sự, nhưng anh cũng mong rằng những ân cố ấy có thể do lòng cảm mến thực sự của cha anh mà ra. Anh em đứng trước mặt cha cúi đầu nói:

“Kính thưa cha, bây giờ Đệ Nhất Phu Nhân tức là mẹ đáng kính của con đã quá cố, con, đứa con không xứng đáng của cha, xin cha đoái thương nghe lời con trình bày.”

Cha anh đương ngồi ở cạnh bàn uống rượu. Nghe anh nói, Người cúi đầu xuống cười, rồi Người vẫn giữ nụ cười như vậy, rót rượu đựng trong một cái bình bạc ra một chiếc chén ngọc, rồi Người cầm chén lên nhấp rượu một cách rất tao nhã. Người không nói gì cả. Anh em thấy vậy mạnh dạn nói tiếp.

“Bông hoa đáng thương từ một xứ xa lạ bây giờ đương mong được xác nhận địa vị ở trong gia tộc nhà ta. Theo thủ tục Tây phương thì chúng con đã chính thức thành hôn, và đối với con mắt đồng bào của y thị, thì y thị là *Vợ Chính Thức*, là Đệ Nhất Phu Nhân của con. Bây giờ y thị mong được pháp luật của nước nhà cũng công nhận cho như vậy. Việc này càng quan trọng hơn nữa vì y thị đương mang thai đứa con đầu lòng của con.

“Cố Đệ Nhất Phu Nhân đã qua đời. Chúng con tiếc thương mẹ không bao giờ nguôi. Nhưng cần phải đặt Đệ Nhất Phu Nhân của con trai mẹ vào chỗ chính thức của nó theo đúng thứ tự của thế hệ. Bông hoa ngoại quốc kia ước ao được trở thành một người trong gia đình ta, muốn cùng chung một cội rễ với gia đình ta, như một cây mận được ghép vào cái gốc cái trước khi sinh quả. Y thị ước ao con cái của y thị được nhập tịch mãi mãi vào giòng giống Thiên Quốc cổ đại của ta. Bây giờ chỉ trông đợi ở như cha thừa nhận y thị. Hồi trước được cha khoan thứ ban cho rất nhiều ân cố cho nên y thị bây giờ nghĩ tới lấy làm khích lệ vô cùng.”

Cha anh vẫn cười mà không nói gì cả. Người lại rót thêm rượu vào chén ngọc uống. Mãi sau Người mới nói:

“Bông hoa ngoại quốc đẹp đấy. Đôi mắt thật là tuyệt, chẳng khác gì tử hồng ngọc! Nước da trắng như hạnh! Nàng đã làm cho chúng ta vui hết

sức, có phải thế không? Bây giờ nàng lại sắp tặng cho con một món đồ chơi nho nhỏ nữa, ta có lời mừng cho con!”

Người lại rót rượu ở trong bình ra uống, rồi tiếp tục nói, thái độ vẫn ôn hòa:

“Ngồi xuống đây, con. Con cứ nhọc mình thái quá.”

Người mở ngăn bàn, lấy ra một chén uống rượu nữa và ra hiệu cho anh em ngồi xuống. Người rót đầy rượu vào cái chén này. Nhưng anh em khước từ và cứ đứng y nguyên trước mặt cha. Người lại nói, giọng đầm ấm, êm dịu và rất trôi chảy:

“A, con không thích rượu?” Người cười, nhấp rượu, lấy tay quạt môi, rồi lại cười. Sau thấy anh em quyết tâm đứng lý ra đẩy đờ người trả lời cho bằng được, người mới nói: “Còn về vấn-đề con hỏi đó, để cha suy nghĩ đã. Cha bận hết sức, con ạ. Và lại mẹ con vừa mất, khiến cha buồn đến nỗi bây giờ không thể để tâm trí vào bất cứ việc gì cả. Chiều nay cha sẽ đi Thượng-Hải chơi cho giải trí, nếu không cha buồn đến phát ốm mất. Con hãy chuyên lời mừng của cha cho người đàn bà đương hoài thai ấy. Chúc nàng có đứa con trai xinh như bông sen! Thôi con về đi. Con trai hiếu thảo của cha! Con trai xứng đáng của cha!”

Cha em đứng dậy, miệng vẫn cười tươi, đi sang phòng bên và kéo màn cửa xuống.

Khi anh em kể cho em nghe tất cả câu chuyện này, lòng anh oán hận cha vô cùng, nói tới cha mà như nói tới một người xa lạ nào. A hỏi nhỏ chúng em học ở trong sách Thánh Hiền dạy rằng người đàn ông không được yêu vợ hơn cha mẹ. Như vậy là một tội đối với tổ tiên và quỷ thần. Nhưng lòng người yếu đuối có thể chống lại ngọn sóng tình dâng tràn lên không? Sóng tình cứ xô vào, lòng người muốn hay không cũng mặc. Tại sao các cụ ngày xưa cao minh như vậy mà cũng không hiểu biết điều đó? Em không thể trách anh em được.

oOo

Có điều lạ bây giờ người ngoại quốc kia lại là người đau khổ nhất. Sự phản đối của mẹ em trước kia không làm cho chị ấy phiền muộn đến như vậy. Chị ấy đau lòng vì sự thờ ơ của cha em. Thoạt tiên chị ấy tức và

lạnh lùng nói về cha em. Khi nghe kể lại câu chuyện giữa chồng và bố chồng, chị ấy nói:

“VẬY TẤT CẢ NHỮNG THIỆN CẢM CỦA ÔNG ẤY ĐỀU GIẢ TẠO CẢ HAY SAO! EM CỨ TƯỞNG ÔNG ẤY MẾN EM THỰC SỰ. EM COI ÔNG ẤY NHƯ MỘT NGƯỜI BẠN THÂN. ÔNG ẤY CÓ Ý ĐỊNH GÌ-Ô, CHẴNG HÓA RA LÀ GIỐNG VẬT HAY SAO, THỰC THỂ!”

Nghe chị ấy nói ra miệng đối với một tôn trưởng như vậy, em khó chịu nhìn anh em xem có trách mắng gì vợ không. Song anh ấy đứng cúi đầu im lặng, nên em không trông rõ nét mặt anh. Chị ấy cũng nhìn anh em, mắt tròn lên như bị kinh hoàng, vì chị ấy ăn nói một cách thờ ơ lãnh đạm, thế mà bỗng oà lên khóc chạy lại ôm lấy chồng kêu:

-Ồ, anh yêu, mình bỏ cái chỗ khủng khiếp này đi ở chỗ khác đi!

Em ngạc nhiên thấy chị ấy đột nhiên xúc cảm như vậy. Nhưng anh em đã đưa tay ra ôm lấy chị ấy khẽ vỗ về an ủi chị ấy. Thấy thế, em liền rút lui, lòng đau buồn cho anh chị ấy và băng khuâng chẳng biết tương lai sẽ ra sao.

XX

Bây giờ cha em đã có quyết định rồi, chị ạ! Nghe ra thực là đau lòng, nhưng thà biết như vậy còn hơn là cứ hy vọng hão huyền mãi.

Hôm qua, cha em nhờ một người đưa tin tới anh em, một người anh họ ba đời, có địa vị trong hội đồng gia tộc của cha em. Sau khi đã uống trà giải khát ở trong phòng khách rồi, bác ấy mới cho anh em biết ý định của cha em như thế này:

"Này con trai họ Dương hãy nghe đây. Cha cháu trả lời rõ ràng việc thỉnh cầu của cháu như thế này, và hết thấy mọi người trong họ ngay cả những người thấp kém nhất cũng đồng ý với cha cháu. Cha cháu nói rằng:

"Không thể nào nhận cho người ngoại quốc kia ở trong họ mình được. Máu ở trong huyết mạch ả không thể nào biến đổi được. Lòng ả chỉ trung thành với người nước ả. Con ả đẻ ra không thể là dân con nhà Hán được. Người mà giòng máu đã pha trộn, thì tâm không thể vững được."

"Vả lại con trai của ả, mình không thể nào để cho vào trong từ đường được. Một người ngoại quốc làm sao có thể quỳ trước bàn thờ tôn kính lâu đời của Tổ Tiên được? Chỉ một người được phép quỳ ở đấy thôi, người ấy phải có dòng dõi thuần khiết, huyết mạch trong người ấy phải là huyết mạch của các vị Tiên Nhân không pha trộn."

"Thân phụ cháu rất quảng đại. Ông ấy gửi cho cháu một ngàn đồng bạc. Khi nào đứa bé đã sinh rồi, thì trả tiền cho ả để cho ả trở về quê quán. Cháu chơi bời như vậy đã đủ rồi. Bây giờ phải trở về với bản phận. Hãy nghe lệnh đây! Hãy cưới người mà cha mẹ đã chọn cho cháu. Con gái nhà họ Lý chờ đợi cháu lâu quá không thể kiên tâm được nữa rồi. Gia đình họ Lý đã hết sức nhẫn nại đợi cho cơn điên dại của cháu-mà cả đô thị đều biết, làm điểm nhục ô danh cho cả họ-quả khỏi rồi mới cho cưới. Song bây giờ người ta không thể đợi hơn được nữa rồi; người ta đòi

quyền lợi của người ta. Lễ cưới không thể trì hoãn được nữa, tuổi trẻ chóng qua; và con cái mình sinh ra trong lúc còn trẻ mới tốt."

Rồi ông ấy trao cho anh em một túi bạc nặng. Nhưng anh em cầm vút xuống đất. Anh nghiêng mình, hai mắt quắc lên như con dao hai lưỡi soi vào tâm can ông kia. Máu nóng đã bốc sẫ dưới bộ mặt lạnh như đá của anh bây giờ bùng lên như một tia chớp bất chợt sẹt ra trên bầu trời trong sáng.

Anh thét lên:

"Thôi ông về đi! Báo ông ấy thâu tiền lại! Từ hôm nay tôi không có cha nữa. Tôi không có họ nữa...Tôi từ cái họ Dương! Bôi tên tôi trong gia phả đi! Tôi và vợ tôi sẽ rời khỏi đây. Từ hôm nay chúng tôi sẽ tự do như thanh niên các nước khác. Chúng tôi sẽ gây một dân tộc mới...tự do...thoát khỏi vòng nô lệ cổ hủ độc ác kiềm tỏa tâm hồn chúng tôi!"

Rồi anh bước nhanh ra khỏi phòng.

Người đưa tin kia nhặt túi bạc lên lầm bầm:

"A, chả có con này thì có con khác...chả có con này thì có con khác!"

Rồi ông ta đi.

A, chị, bây giờ chị đã hiểu tại sao em bảo mẹ em chết đi như thế là hơn chưa? Thấy truyện ngày hôm nay, mẹ em làm sao có thể chịu đựng nổi? Làm sao mẹ em có thể chịu đựng nổi cảnh con trai vợ lẽ lên thay chỗ con trai duy nhất thừa kế của bà?

Thế là bây giờ anh em không có một chút tài sản nào của gia đình nữa. Phần của anh, người ta lấy ra bồi thường danh dự cho nhà họ Lý, và theo Vương Đại-Ma nói thì họ đang kiếm một người chồng khác cho người con gái trước kia đã hứa hôn với anh em.

Anh em yêu người ngoại quốc kia đã hy sinh cho ái tình đến thế là cùng!

oOo

Nhưng anh em không nói gì cho chị ấy sắp đến ngày sinh để biết truyện hy sinh này, sợ rằng hạnh phúc của chị ấy trong tương lai sẽ bị mờ tối đi chẳng. Anh em chỉ nói:

"Em yêu, bây giờ mình bỏ nơi đây đi đi. Mình không bao giờ có thể xây được tổ ấm trong những bức tường này đâu."

Chị ấy rất hài lòng và vui vẻ đi với anh em. Anh em bỏ nhà của tổ tiên đi luôn như thế đấy. Không có lấy một người đến tiễn biệt anh, trừ có già Vương Đại-Ma đến khóc rập đầu xuống đất chào anh em và nói:

"Có thể nào con trai của bà chủ tôi mà lại bỏ nhà đi như thế này? Đến lúc tôi phải chết đi thôi...đến lúc tôi phải chết đi thôi!"

Bây giờ hai người ở một cái nhà hai tầng nhỏ như nhà em, ở Kiều Lộ. Anh em mới có ít lâu nay mà trông đã già đi và trầm lặng hơn trước. Lần thứ nhất trong đời anh em phải nghĩ tới truyện cơm ăn áo mặc lấy ở đâu ra. Anh em vốn không bao giờ ngủ dậy trước khi mặt trời lên cao thế mà bây giờ hàng ngày từ sáng sớm đã phải đến dạy học tại trường của Chánh Phủ ở đây. Đôi mắt cương quyết, anh ít nói ít cười hơn trước. Một hôm tình cờ em hỏi anh:

"Anh có hối tiếc gì không?"

Anh trừng mắt lên nhìn em một cái nhanh như thuở nào, và đáp:

"Không bao giờ hết!"

A, em cho là mẹ em lầm! Anh đâu phải là con trai của cha anh. Anh hoàn toàn là con trai của mẹ anh về tính tình cương quyết.

oOo

Chị có biết việc gì đã xảy ra không! Khi mới thoáng nghe câu truyện thì em buồn cười, rồi bất chợt không hiểu tại sao em lại khóc.

Tối hôm qua, anh em nghe có tiếng đập cửa nhà anh ấy thình thình. Chính anh ra mở cửa lấy, vì hồi này anh chị ấy chỉ mướn có một người ở, và anh ấy ngạc nhiên thấy Vương Đại-Ma đứng thù lù trước cửa. Già Vương đi bằng xe cút-kít đến, quần áo đồ vật có cái gì đem theo tất cả

trong một cái sọt tre và một cái bọc vải xanh. Trông thấy anh em, già Vương hết sức bình tĩnh nói:

-Tôi đến ở với con trai bà chủ tôi và phục dịch cháu bà.

Anh em hỏi:

-Thế già có biết người ta không nhận tôi là con của mẹ tôi nữa không?

Vương Đại-Ma một tay nắm chặt lấy cái gói, một tay giữ chặt lấy cái sọt, trả lời một cách ương ngạnh:

-Này thôi! Cậu mà cũng còn nói như vậy sao? Chẳng phải tôi đã đón cậu từ hai cánh tay mẹ cậu và bế trong hai cánh tay này của tôi ư, hồi cậu còn chưa dài được bằng hai gang tay và trần như nhộng? Chẳng phải cậu đã bú sữa của tôi đầy ư? Cậu sinh ra là gì thì bây giờ cậu vẫn là thế, và con cậu bao giờ chẳng là con cậu. Tôi nói làm sao là đúng làm vậy!

Anh em bảo anh không biết trả lời ra làm sao. Quả thực Vương Đại-Ma biết rõ chúng em từ nhỏ đến bây giờ, và đối với chúng em hơn là một nô bộc, trong lúc anh em còn phân vân thì già đã sách cái gói và cái giỏ đem vào trong hành lang rồi, vừa thở vừa lầm bầm, vì tuổi đã già lại mập, Vương Đại-Ma lục khắp người tìm túi tiền. Khi thấy túi tiền rồi, già quay ra to tiếng cãi nhau với người phu xe về giá cả; ấy thế là già đóng đô ở nhà anh em như ở nhà già vậy.

Vì nghĩ đến mẹ em nên già ấy mới làm như vậy. Để ý quá đáng tới thái độ của một người nô bộc thực là vô lý, nhưng khi nói đến già ấy, anh em đã cười, mà trong cái cười của anh em lại điềm một chút tình thương mến. Anh em rất hài lòng thấy già ấy đến ở với mình và con anh sẽ chơi và ngủ trong tay già ấy.

Sáng nay già Vương đến thăm em, trông già ấy bao giờ cũng vẫn như bao giờ. Người ta có thể tưởng già ấy ở với anh em trong cái nhà ngoại quốc ấy đã lâu năm, nhưng em biết trong thâm tâm già ấy ngạc nhiên nhiều thứ lắm. Anh em bảo già ấy làm ra bộ không nhận thấy có gì là lạ, nhưng già ấy ngại nhất cái thang, lần đầu tiên và trước mặt người khác, già sợ không dám trèo lên. Hôm nay già ấy mới nói cho em biết rằng già ấy không thể nào chịu nổi những sự biến chuyển đã xảy ra ở nhà mẹ em.

Già ấy nói rằng bà vợ lẽ mập đã lên làm Đệ Nhất Phu Nhân thay mẹ em. Việc này đã được tuyên bố ở trong từ đường trước những bài vị của tổ tiên. Bà ấy đi ra đi vào vênh váo, mặc đồ đỏ và tía, ngón tay đeo đầy nhẫn. Bà ấy còn dọn vào ở ngay khu phòng cũ của mẹ em! Nghe Vương Đại-Ma nói như vậy, em biết là không bao giờ em còn trở về đây nữa.

A, mẹ ôi!

oOo

Anh em rất âu yếm vợ, âu yếm hơn bao giờ hết, từ khi anh hy sinh tất cả cho chị ấy. Anh từ tám bé nhờ tiền của của cha sống sung túc, bây giờ đâm ra nghèo. Nhưng anh đã học được phép làm cho chị ấy sung sướng.

Hôm qua em đến thăm, thấy chị ấy đương cắm cúi trên một tờ giấy viết những dòng chữ dài ngoằn ngoèo. Khi em với con trai em bước vào phòng, thì chị ấy ngẩng lên nhìn và y như mọi lần, lần nào thấy cháu, chị cũng cười. Mỗi khi cười thì mắt chị lại sáng lên, chị nói:

"Tôi đương viết thư cho mẹ tôi đây. Bây giờ tôi có thể kể hết mọi chuyện cho mẹ tôi hay. Tôi sẽ kể rằng tôi đã treo rèm vàng ở cửa sổ, và có một bát thủy tiên trắng bày trên bàn. Tôi sẽ kể rằng hôm nay tôi đã lót một cái nôi nhỏ bằng lụa hồng cho cháu nằm...lụa màu hoa táo Mỹ. Mẹ tôi sẽ nhìn suốt qua các hàng chữ và biết bây giờ tôi sung sướng như thế nào!"

Chị ơi, đã bao giờ chị thấy một cái thung lũng đẹp màu xám, dưới một nền trời u-uất không? Rồi bắt chợt mây tản ra, ánh mặt trời rọi xuống, rồi sinh khí, rồi màu sắc bật lên ca vang vui vẻ khắp mọi nơi trong thung lũng. Chị ấy bây giờ cũng giống như vậy. Mắt chị ấy long lanh lên vì vui sướng và giọng nói là cả một bài ca bất tận.

Môi chị ấy không bao giờ để yên, lúc nào cũng cong và mấp máy mỉm cười hay bật cười một cái thật nhanh. Chị ấy đẹp thực. Trước kia em cứ ngờ cái vẻ đẹp của chị ấy, vì nó không giống những cái em đã được trông thấy, nhưng bây giờ thì em thấy rõ lắm. Bảo tố và mây buồn không còn vương trên mắt chị ấy nữa; đôi mắt xanh như biển dưới một bầu trời chói lọi.

Về phần anh em bây giờ đã làm được đúng như ý muốn, trông anh trầm lặng, vừa nghiêm nghị, vừa thỏa mãn. Anh tỏ ra là một trượng phu.

Khi em thấy hai anh chị, người nọ vì người kia đã lìa bỏ cả thế giới của mình, em cảm thấy mình tầm thường và hèn mọn trước một mối tình như vậy. Kết quả của mối tình ấy sẽ là một trái quý... kỳ diệu như ngọc bích.

Còn đứa con của anh chị ấy, em không biết đường nào mà nói. Nó sẽ phải tạo ra một thế giới riêng của nó. Đông chẳng phải Đông, Tây chẳng phải Tây, chẳng thế giới nào hiểu nó và nhận nó cả. Nhưng theo ý em, nếu nó có cái năng lực của cả hai cha mẹ nó, nó sẽ hiểu cả hai thế giới và sẽ thắng. Song đây chỉ là ý riêng của em khi em để ý quan sát anh em và vợ anh ấy. Em chỉ là một người đàn bà. Em phải nói với chồng em việc này, vì chàng hiểu biết rộng, không nói chàng cũng biết đâu là sự thật.

A, nhưng có điều này thì em biết rõ lắm: em nhớ thằng con của anh chị ấy hết sức. Ước gì nó là em của thằng con em.

XXI

Người ngoại quốc ấy ca hát. Hết giờ này sang giờ khác những lời ca tựa như bọt nước từ trong tim chị ấy bốc lên môi, chị ấy vui một cách kỳ lạ. Em cũng đã sinh được một đứa con trai nên em hiểu em chia vui với chị ấy, chúng em cùng trải qua một kinh nghiệm chung nên đã kết bạn với nhau. Chúng em cắt vải may những bộ quần áo Tàu rất xinh. Khi chị ấy lưỡng lự không biết chọn màu nào thì chị ấy vừa cười vừa cau mày lại tự hỏi:

-Xem nào, nếu mắt nó đen thì phải dùng màu tía này, nhưng nếu mắt xám thì lại phải dùng màu hồng. Không biết mắt nó đen hay xám, cô nhi?

Chị ấy cười quay lại hỏi em; em cũng cười hỏi lại:

-Thế trong tâm chị vẫn thấy nó màu gì?

Chị ấy thẹn đỏ mặt lên nói:

-Tôi vẫn thấy nó đen; vậy cứ may màu tía.

Em bảo:

-Màu tía là màu vui, và bao giờ cũng thích hợp với con trai.

Cả hai đứa chúng em đâu biết chọn như vậy là khôn.

Em mới đưa cho chị ấy xem những bộ quần áo nhỏ xíu đầu tiên của con em; và hai chị em đặt mẫu lên hàng gấm hoa tía và hàng tơ mềm để cắt. Chính em đã thêu những đôi giày mặt hổ phù. Cùng làm chung những công việc như vậy, chúng em thấy mỗi ngày một thân nhau thêm.

Em quên hẳn chị ấy là người ngoại quốc và coi như chị ruột của em. Em tập gọi tên chị ấy, Mary...Mary!

oOo

May xong quần áo Tàu, chị ấy bắt đầu may mấy bộ kiêu ngoại quốc thật là đơn giản và trang nhã em chưa từng thấy bao giờ. Thứ hàng mỏng tang ra trông ngạc nhiên hết sức. Hai cánh tay nhỏ xíu tra vào chiếc áo dài thườn thượt như chiếc xiêm viền ren tinh xảo hơn đồ thêu, và may bằng thứ hàng không phải là lụa nhưng nhẹ như hơi sương. Em hỏi:

-Lúc nào thì chị mặc cho cháu những thứ này?

Chị ấy cười, giơ tay tát khẽ vào má em mấy cái nhanh như cắt. Bây giờ chị ấy vui thành ra hay có những cử chỉ mơn trớn dịu dàng như vậy.

"Một tuần lễ sáu ngày nó là con của ba nó, nhưng ngày thứ bảy thì tôi sẽ cho nó mặc đồ vải ren và nó sẽ thành người Mỹ-Rồi chị ấy chột nghiêm giọng nói tiếp-Lúc đầu tôi tưởng có thể khiến nó thành người Tàu hoàn toàn, song bây giờ tôi thấy cũng cần phải cho nó thành Mỹ nữa, vì Mỹ là tôi mà. Nó sẽ là người của cả hai bên thế giới, cả của cô và cả của tôi, cô ạ."

oOo

Chị ấy đã sinh rồi, chị ạ! Em đón ẵm thằng bé ở trên tay Vương Đại-Ma. Già ấy vừa lẩm bầm vừa cười kiêu hãnh trao nó cho em. Em nhìn nó tròn vĩa.

Nó là con trai, khỏe mạnh vạm vỡ. Thực tình nó không đẹp như kiêu thằng con em. Không thể nào sinh được lần thứ hai một thằng như con của chồng em và của em. Nhưng thằng con của anh và chị em thì không giống một đứa trẻ nào khác. Nó to xương và có sức mạnh của người Tây phương. Song tóc và mắt thì đen như người Tàu chúng em, và da nó tuy trong như ngọc, nhưng ngăm ngăm đen, ở hai con mắt và đôi môi của nó, em đã thấy có vẻ giống như mẹ em, nửa đau khổ, nửa vui sướng pha lẫn với nhau, chả biết có đúng thế không?

Dẫu sao em cũng không nói điều này ra với chị em. Em ẵm đứa bé lại cho chị. Em cười bảo:

"Này chị coi tác phẩm của chị đây! Trong cái nút nhỏ xíu thế này mà chị ấy đã thắt được hai thế giới lại đó!"

Chị ấy nằm mệt mỏi, kiệt lực nhưng vẫn tươi cười, khẽ nói:

-Đặt cháu xuống đây cạnh chị.

Em làm theo lời chị ấy.

Thằng bé nước da ngăm ngăm nằm sát vào đôi vú trắng như sữa của mẹ; hai con mắt nó đen lay láy. Chị ấy nhìn con và đưa mấy ngón tay ngà ra vuốt những sợi tóc đen của nó.

Em thấy thế cười nói:

-Phải cho nó mặc chiếc áo đỏ. Da đen thế này không mặc được đồ trắng.

Chị ấy nói thật thà:

-Nó giống bố nó, thế là chị sướng rồi.

Vừa lúc ấy, chồng chị bước vào, em rút lui ngay.

oOo

Thế rồi đến tối, em đứng cạnh chồng em trong phòng của con trai em. Chúng em cùng trông qua cửa sổ, ngắm cảnh đêm trăng. Không khí rất trong, và cái vườn nhỏ trông như một bức họa thủy mặc. Hàng cây chọc thẳng lên trời, ngọn đèn như mun điểm ánh trăng bạc.

Sau lưng chúng em, cháu nằm ngủ trên chiếc chõng tre bây giờ đã thành quá nhỏ đối với cháu. Lúc ngủ cháu hay vung hai cánh tay ra, bàn tay đập nhẹ vào thành chõng. Đạo này cháu ra dáng người lớn lắm. Hai vợ chồng em nhìn nhau kiêu hãnh nghe hơi thở của cháu mạnh khỏe.

Thế rồi em nhớ tới thằng bé mới đẻ kia, chưa chi trông đã giống mẹ em, bà vừa mới mất thì cháu ra đời. Em hơi buồn, khẽ nói với chồng em:

-Thằng con của anh chị mình ra đời với bao nỗi đau thương của biệt ly! Nào là nỗi đau thương của mẹ nó phải xa lìa quê hương nòi giống; nào là nỗi đau thương của bà nội nó phải từ bỏ người con trai duy nhất; nào là nỗi đau thương của cha nó phải từ bỏ gia đình, tổ tiên và quá khứ thiêng liêng!

Nhưng chồng em chỉ cười. Chàng đưa cánh tay ra quàng lấy vai em, rồi nghiêm giọng nói:

-Em chỉ nên nghĩ tới điều này...là nó ra đời với bao niềm vui của sự kết hợp! Nó đã kết chặt hai trái tim của cha mẹ nó làm một. Hai trái tim hoàn toàn khác biệt nhau về dòng dõi và giáo dục...những sự khác biệt đã xảy ra từ bao nhiêu thế kỷ trước! Sự kết hợp đẹp để biết chừng nào!

Khi em nhớ tới nỗi buồn dĩ vãng thì chàng an ủi em như vậy. Chàng không cho em bầu vịu vào bất cứ một cái gì chỉ vì cái ấy đã xưa rồi. Chàng giữ cho mặt em hướng về tương lai. Chàng nói:

-Em yêu! Phải để cho tất cả những cái ấy qua đi. Chúng ta không muốn cho con trai chúng ta bị ràng buộc vào những cái gì cổ hủ vô ích!

Và nghĩ tới hai đứa bé- thằng con trai của em và thằng anh họ nó-em biết chồng em rất chí lý, bao giờ cũng chí lý!

oOo

GHI CHÚ

- 1) TRƯỜNG KIM ANH: (Ái Nữ của dịch giả TRƯỜNG BẢO SƠN) Đã thực hiện bản “GIÓ ĐÔNG GIÓ TÂY” bằng cách cho đánh máy lại bản nội dung theo cuốn sách của dịch giả do nhà xuất bản “NGÀY NAY”, Sài Gòn, Việt Nam in ấn trước năm 1975.
- 2) PHẠM BẠCH YẾN: (Đà Lạt-Việt Nam) đã làm mới lại bìa trước cuốn sách từ một bản chụp cũ. Và trình bày bìa sau.
- 3) Luật Sư kiêm Nhà Thơ NGÔ TẶNG GIAO: (Washington DC-USA) trình bày trọn cuốn Gió Đông Gió Tây..
- 4) Giáo Sư kiêm Nhà Thơ NGUYỄN THUYẾT NAM: (South Australia)
 - Đã soát lại toàn thể bản đánh máy và sửa các lỗi chính tả.
 - Trong đoạn XVII, trang 137 từ dòng “Không”- chị trả lời cụt ngắn - thậm chí chị không hề viết cho mẹ một thư nào!” tới dòng “...biết bao lời nói đã sôi trào trong tâm tư chị!” gần cuối trang 138, đã phỏng dịch theo bản tiếng Anh để thay thế cho 2 trang 211-212 bị mất trong bản dịch chính của cụ Trương Bảo Sơn (lỗi do Trương Kim Anh đã sơ xuất trong khi scan từng trang vào máy Vi Tính)

TIÊU SỬ
NHÀ VĂN NHÀ BÁO
TRƯƠNG BẢO SƠN
1916-2010

Ông tên thật là Trương Cam Bình.
Sinh ngày 02 tháng 03 năm 1916, tại Hà Nội (năm Ất Mão).
Mất ngày 23 tháng 05 năm 2010 (năm Canh Dần), tại Montréal-Canada

Ông hoạt động cách mạng trong Việt Nam Quốc Dân Đảng dưới danh xưng Trương Bảo Sơn và văn hóa với bút hiệu Bảo Sơn. Ông còn mấy bút hiệu nữa như Cẩm Bình, Ngọc San, Trường Sơn nhưng ít dùng.

Sinh trưởng trong một gia đình trung lưu, ông Bảo Sơn bắt đầu bằng nghề dạy học, rồi viết văn, làm báo.

Thân phụ ông là cụ Trương Cam Nha, thân mẫu là cụ Đặng Thị Tuyết. Ông có người chị cả là bà Trương Thị Vinh, em trai là ông Trương Cam Lai, cả hai đã quy tiên. Người em trai út là Trương Cam Vĩnh, hiện sống với gia đình tại tiểu bang Virginia, Hoa Kỳ.

Trước 1945 ông cùng người anh họ Đặng Đình Liêm chung nhau mở một hiệu tạp hóa khá khang trang ở Hàng Bông, Hà Nội, đặt tên hiệu là L.B., viết tắt của Liêm và Bình. Cả hai gia đình chung sống ở tầng gác trên của cửa hàng này.

Sau khi Việt Minh lên nắm chính quyền, ông và một số đồng chí trong nhóm VNQDD phải chạy qua Hồng Kông ẩn trốn trên núi Happy Valley. Năm 1948, người vợ lúc bấy giờ của ông là bà Nguyễn Thị Vinh (sau này là nữ sĩ Nguyễn Thị Vinh) mới được phép bé con thơ là Trương Kim Anh **3 tuổi**, từ Hà Nội lần mò sang Hồng Kông chung sống với ông giữa cảnh núi rừng, thung lũng nên thơ... Cô bé Kim Anh lúc đó thật là may mắn

được sống giữa những người có tâm hồn, có lý tưởng và chứa chan tình yêu nước...

Vào khoảng 1952, ông lại mang vợ con về Hà Nội ở chung với một đại gia đình gồm có mẹ, gia đình các em và gia đình hai ông chú ruột là cụ Tá Chi Trương Cam Khải và cụ Trương Cam Chuật ở số 34 Hàng Đẫy. Nhưng ông cũng chỉ ở đây được một thời gian ngắn.

Năm 1953 ông lại cùng các thành viên trong VNQDD được lệnh đem gia đình di chuyển vào Nam để bảo toàn an ninh. Năm 1954, trong cuộc di cư ồ ạt để chia đôi đất nước, ông bà lại mở rộng vòng tay đón đại gia đình từ Bắc vào Nam, trong một căn nhà khiêm tốn tại Phú Nhuận, Sài Gòn.

Cuộc hôn nhân thứ nhất của ông với nhà văn Nguyễn Thị Vinh sinh được người con gái duy nhất là Trương Kim Anh. Con rể là Luật sư kiêm nhà thơ Dương Kiên. Có 4 cháu ngoại toàn con trai và đã có 3 cháu dâu với 7 cháu. Bốn cháu ngoại gồm có: Kỹ sư Dương Kim với vợ và 2 con, Bác sĩ Dương Khoa với vợ và 2 con, Kỹ sư Dương Khanh với vợ và 3 con và Nha sĩ Dương Kha.

Cuộc hôn nhân thứ hai của ông với bà Nguyễn Nữ Nghi, không có con. Hiện cả hai ông bà cùng sống hạnh phúc bên nhau trong “Viện Lão Học thuộc Trường Đại Học Montréal” (Institut Universitaire De Gériatrie De Montréal) ở Canada. Cả hai ông bà cùng qua đời vào 2 giờ sáng ngày 23.05.2010 (10 tháng 4 năm Canh Dần), tại Institut Universitaire de Geriatrie de Montréal-Canada.

Viết văn, ông chuyên dịch truyện ngoại quốc nhiều hơn là sáng tác. Về văn hóa và cách mạng, có thể tóm tắt những hoạt động của ông như sau:

A. Văn Hóa:

- Năm 1946, Biên tập viên nhật báo Việt Nam, Chính Nghĩa tại Hà Nội.
- Năm 1957, Hội viên hội Văn Bút (P.E.N quốc tế). Cộng tác với Nhất Linh Nguyễn Tường Tam thành lập những nhà xuất bản Phượng Giang, Đồi Nay, Quốc Bảo, xuất bản giai phẩm Văn Hóa Ngày Nay.
- Năm 1959, Chủ nhiệm giai phẩm Tân Phong.
- Năm 1965, Giám đốc chính trị tạp chí Đông Phương. Soạn giả sách giáo khoa Anh ngữ và dịch giả nhiều sách và truyện hay thế giới.

- Năm 1988, ông cùng Nguyễn Khắc Ngải và Đỗ Quý Toàn sáng lập hội Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại, trung tâm Quebec Canada.
- Ông viết cho các tạp chí Văn Nghệ Tiền Phong (Hoa Kỳ), Lửa Việt, Vượt Biển, Năng Mới (Canada), Độc Lập (Đức) và các đặc san tại Montréal, Trung Tâm Người Việt Cao Niên, Rồng Vàng, S.A.I.M.
- Ông thường xuyên hoạt động trong hội Văn Bút, Cộng đồng người Việt Tự Do, Trung tâm giúp người vượt biển, Trung tâm dịch vụ xã hội giúp người cao niên tại Montréal và hướng dẫn tập Tài Chi cho các bạn cao niên người Việt và Gia Nã Đại.

B. Cách Mạng:

Ngoài những hoạt động văn hóa kể trên ông Trương Bảo Sơn còn là một nhà cách mạng:

- Từ năm 1940 đã từng gia nhập Việt Nam Quốc Dân Đảng để chống thực dân Pháp.
- Từ năm 1945 đến 1946 ông cùng các đồng chí thành lập Đệ Tam chiến khu Việt Quốc chống Cộng và giữ chức vụ bí thư của chiến khu này.
- Năm 1946, trưởng phái đoàn Việt Quốc hòa giải với Việt Minh tại Vĩnh Yên sau khi chính phủ liên hiệp Quốc Cộng được thành lập.
- Từ cuối năm 1946 đến năm 1952 ông lưu vong ra hải ngoại (Trung Hoa rồi Hồng Kông) tham gia mặt trận Quốc Gia Thống Nhất của Nguyễn Hải Thần, Nguyễn Bảo Toàn, Nguyễn Tường Tam tại Thượng Hải.
- Năm 1960 ông cùng với Nguyễn Tường Tam tổ chức Mặt Trận Quốc Gia Đoàn Kết. Tham gia ngày 11-11-1960, bị bắt tù 3 năm và bị Tòa án quân sự kết án 5 năm lưu đày ra Côn Đảo năm 1963. Được tự do sau vụ đảo chánh 1-11-63.
- Năm 1964 ông đứng ra thành lập và làm tổng thư ký Quốc Dân Đảng biệt bộ Nguyễn Tường Tam, làm tổng thư ký hội Bảo Vệ Nhân Quyền và Dân Quyền Việt Nam, tổ chức phong trào chống Hiến chương Vũng Tàu và độc tài quân phiệt...
- Năm 1978 ông vượt biển tới Pulau Bidong (Mã Lai) và định cư tại Gia Nã Đại từ 1979.

C. Dịch Phẩm:

1. Tình Nghĩa Vợ Chồng.

Dịch “Le Bonheur Conjugal” (1859) của Leon Tolstoi. (Nhà x.b Phụng Giang 1961. Tái bản lần thứ tư năm 1968)

2. *Con Nai Tơ.*
Dịch “The Yearling” của M. K. Rawlings. (Nhà x.b Phương Giang (1957) và Tín Đức. Tái bản lần thứ ba năm 1966)
3. *Một Bản Đàn.*
Dịch “The Kreutzer Sonata” (1889) của Leon Tolstoi. (Nhà x.b Đồi Nay 1961)
4. *Gió Đông, Gió Tây.*
Dịch “East Wind, West Wind” (1930) của Pearl S. Buck. (Nhà x.b Bốn Phương 1968)
5. *Ngư Ông Và Biển Cả.*
Dịch “The Old Man and The Sea” của E. Hemingway. (Nhà x.b...)
6. *Đỉnh Gió Hú.*
Dịch “Wuthering Heights” của Emily Bronte. (Dịch tiếp di cảo của Nhất Linh - 1971)
7. *Chiếc Lá Cuối Cùng.*
Dịch “The Last Leaf” của tác giả O' Henry. Tuyển tập nhiều truyện ngắn quốc tế. Cùng dịch với Võ Hà Lang và Cam Vĩnh (Nhà x.b Phương Giang. Tái bản lần thứ hai 1957)

8. *Viên Ngọc Trai.*
Dịch “The Pearl” của John Steinbeck. (Nhà x.b. Thứ Tư Tuần San 1967)
9. *Trà Đạo.*
Dịch “The Book of Tea” của Okakura Kakuzo. (Nhà x.b Lá Bối 1967)
10. *Cuộc Đòi Bác Sĩ Arrowsmith.*
Dịch “Arrowsmith” của Harry Sinclair Lewis. (Nhà x.b Quốc Bảo 1970)
11. *Mặc Cho Gió Dập Tuyết Vùi.*
Dịch “Let The Hurricane Roar” của Rose Wilder Lane. Cùng dịch với Cam Vĩnh. (Nhà x.b Quốc Bảo 1960)
12. *Ngược Dòng Thời Gian.*
Dịch tuyển tập truyện ngắn quốc tế. (Nhà x.b Đồi Nay)
13. *Phố Chính.*
“Main Street” (1920) của Sinclair Lewis.
14. *Những lỗi thông thường về Anh Văn*
(nhà x.b Quốc Bảo 1954)
15. *Nội Cỏ Của Thiên Đường.* (Nhà x.b...)



TRƯƠNG BẢO SƠN
1916-2010

DỊCH PHẨM

1. Tình Nghĩa Vợ Chồng.
(“Le Bonheur Conjugal” (1859) của Leon Tolstoi).
2. Con Nai Tơ.
(“The Yearling” của M. K. Rawlings).
3. Một Bàn Đàn.
(“The Kreutzer Sonata” (1889) của Leon Tolstoi).
4. Gió Đông, Gió Tây.
(“East Wind, West Wind” (1930) của Pearl S. Buck).
5. Ngụ Ông Và Biển Cả.
(“The Old Man and The Sea” của E. Hemingway).
6. Đỉnh Gió Hú.
(“Wuthering Heights” của Emily Bronte).
7. Chiếc Lá Cuối Cùng.
(“The Last Leaf” của O’ Henry). Cùng dịch với Võ Hà Lang và Cam Vĩnh.
8. Viên Ngọc Trai.
(“The Pearl” của John Steinbeck).
9. Trà Đạo. (“The Book of Tea” của Okakura Kakuzo).
10. Cuộc Đòi Bức Sĩ Arrowsmith.
(“Arrowsmith” của Harry Sinclair Lewis).
11. Mặc Cho Gió Dập Tuyết Vùi.
(“Let The Hurricane Roar” của Rose Wilder Lane). Cùng dịch với Cam Vĩnh.
12. Ngược Dòng Thời Gian.
(Tuyển tập truyện ngắn quốc tế).
13. Phố Chính.
(“Main Street” (1920) của Sinclair Lewis).
14. Những lỗi thông thường về Anh Văn.
15. Nội Cỗ Cửa Thiên Đường.